



**CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI NGUYÊN MASAN**

Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza  
17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại: +84 28 6256 3862  
Fax : +84 28 3827 4115

*Văn phòng đại diện*

Tầng 15, tòa tháp Quốc tế Hòa Bình,  
106 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy,  
Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại: +84 24 3718 2490  
Fax : +84 24 3718 2491



**2017**

**BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

HÀNH TRÌNH **XANH**

# MỤC LỤC

Giới thiệu về Báo cáo	05	NGUỒN NHÂN LỰC	76
Phạm vi và giới hạn	05	<b>Một thế hệ các nhà khai khoáng mới</b>	76
Thông điệp của Tổng Giám đốc	06	Tôn trọng nhân quyền	78
Dấu ấn 2017	10	Phát triển nền tảng tri thức cho nhân viên	82
Ghi nhận & Giải thưởng	12	Thực hành tiêu chuẩn quốc tế đối với môi trường làm việc	88
<b>THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>14</b>	<b>MÔI TRƯỜNG</b>	<b>94</b>
Tổng quan Hoạt động Kinh doanh	16	<b>Quan tâm hệ sinh thái</b>	94
Tầm nhìn và Sứ mệnh	17	Quản trị nguồn nước và nước thải	98
Hồ sơ Công ty	18	Quản lý chất thải	102
Cơ cấu Quản lý	28	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
<b>CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN</b>	<b>36</b>	Quản lý vật liệu thải	105
Mục tiêu Phát triển Công ty	38	Phục hồi môi trường	106
Mục tiêu Phát triển Xã hội	39	Tuân thủ môi trường	108
Chiến lược Thực thi	41	<b>CỘNG ĐỒNG</b>	<b>114</b>
Giá trị Cốt lõi	43	<b>Thúc đẩy thực hành tốt phát triển bền vững</b>	114
Nguyên tắc Chỉ đạo	43	Lan tỏa các mô hình phát triển bền vững	118
Nội dung Phát triển Bền vững	44	Hiện thực hoá nông thôn mới tại huyện Đại Từ	119
Khung Phát triển Bền vững	47	Tâm huyết với mô hình kinh tế xanh	122
Quản trị Phát triển Bền vững	50	Đồng hành và sẻ chia	126
Đánh giá Lĩnh vực Trọng yếu	62	<b>CÁC TỪ VIẾT TẮT</b>	130
<b>KINH DOANH</b>	<b>64</b>	<b>Bảng tuân thủ theo hướng dẫn tiêu chuẩn GRI</b>	131
<b>Vận hội mới về một mô hình giá trị gia tăng cao hơn</b>	<b>64</b>		
Một năm thị trường thăng hoa	68		
Một năm đạt nhiều thành quả hơn với chi phí thấp hơn	70		
Một năm quả lý chuỗi cung ứng hiệu quả	72		



## GIỚI THIỆU VỀ BÁO CÁO

Báo cáo Phát triển Bền vững được biên soạn nhằm trao đổi những nội dung và chỉ tiêu phát triển bền vững chính, phương pháp Công ty giải quyết các vấn đề, và hiệu quả đạt được trong năm 2017. Nội dung báo cáo dựa trên hoạt động của Công ty, lợi ích của các bên liên quan, và những lĩnh vực trọng yếu theo các hạng mục kinh tế, môi trường và xã hội. Báo cáo hiệu quả hoạt động phát triển bền vững của Công ty được trình bày tóm tắt trong Báo cáo Thường niên 2017.

Báo cáo Phát triển Bền vững được xây dựng theo Hướng dẫn của Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu GRI, phiên bản G4. Báo cáo cũng phản ánh việc áp dụng phù hợp các chính sách, tiêu chuẩn và quy trình quản lý theo thông lệ quốc tế, gồm cả các nguyên tắc Khung Phát triển Bền vững của Hội đồng Quốc tế về Khai thác và Chế biến Khoáng sản (ICMM), và Hiệp ước Toàn cầu của Liên Hợp Quốc (UNGCI), Hướng dẫn của Ngân hàng Thế giới về tái định cư không tự nguyện, Đánh giá Tác động xã Môi trường (ESIA) và các chính sách môi trường và xã hội, cũng như các tiêu chuẩn thực thi bền vững về môi trường và xã hội của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC).

Từ năm 2016, Báo cáo Phát triển Bền vững của Công ty đặc biệt quan tâm tới Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc công bố năm 2015, với mong muốn một xã hội công bằng hơn, thịnh vượng hơn, hòa bình hơn, một thế giới bền vững mà không có quốc gia nào bị tụt hậu (FAO:2015) .

## PHẠM VI VÀ GIỚI HẠN

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Masan Resources là vận hành mỏ Núi Pháo với giới hạn phạm vi tại Việt Nam, cụ thể là tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Hoạt động quản lý vận hành Nhà máy Tinh luyện Ammonium Paratungstate (APT), được Công ty liên doanh với H.C. Starck quản lý một cách độc lập, không nằm trong phạm vi báo cáo năm 2017.

### THÔNG TIN LIÊN LẠC:

- Công ty CP Tài Nguyên Masan
- Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo
  
- Văn phòng Công ty: Xóm 11, Xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, Thái Nguyên, Việt Nam
- Văn phòng Đại diện: Tầng 15, Tòa nhà Quốc tế Hòa Bình, Số 106 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
  
- Điện thoại: (84-24) 3718 2490 Fax: (84-24) 3718 2491
- Websites: [www.masanresources.com](http://www.masanresources.com)
  
- TS. Đinh Thị Ngọc Bích  
Phụ trách Quan hệ Đối ngoại

## THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

*Những qui trình công nghiệp đang hoạt động như ngày hôm nay đã được hình thành từ thời kỳ mà không ai quan tâm đến việc môi trường sẽ bị ảnh hưởng thế nào. Vậy thì ai đã quan tâm? Mỗi quan tâm đến vấn đề sinh thái đối với biên lợi nhuận của một Công ty sẽ khiến họ đầu tư vào nghiên cứu và phát triển và nhờ vậy sẽ tái tạo lại được những gì mà chúng ta bỏ ra.*

**Daniel Goleman**

## BỀN VỮNG - NỀN MÓNG VỮNG CHẮC CỦA TƯƠNG LAI!

Kính thưa Quý vị,

Ngày nay, mọi lĩnh vực liên quan đến bền vững, dù là về môi trường, xã hội, kinh doanh hay cá nhân thì cũng luôn là chủ đề cấp thiết. Tại Masan Resources, chúng tôi tin tưởng rằng hành động có trách nhiệm với xã hội sẽ góp phần tạo nên thành công lâu bền cho Công ty.

Bằng việc thực hiện hoạt động kinh doanh trong sự phối hợp cũng như mang lại lợi ích cho tất cả các bên liên quan, Masan Resources đã tạo dựng được một môi trường lành mạnh, gắn kết với Cộng đồng, các cơ quan nhà nước, khách hàng và các nhà đầu tư để cùng hình thành và triển khai các Mục tiêu Bền Vững của Công ty.

Một trong số các câu hỏi đặt ra cho các đại biểu tại phiên Đối thoại về Chính Sách Khai Khoáng, tổ chức bên lề Hội Nghị các Quan chức Cấp cao APEC tại Hà Nội hồi tháng 5 năm 2017 vừa qua, là vấn đề: “Liệu ngành công nghiệp khai khoáng có thể xóa bỏ hình ảnh không mấy tích cực khi luôn được coi rằng đây là ngành công nghiệp tạo ra những thương tổn cho môi trường và xã hội trong khi vẫn đạt được tăng trưởng bền vững?”. Trong thế kỷ vừa qua, ngành công nghiệp khai khoáng trên toàn thế giới đã sản sinh nhiều nghiên cứu trong đó phản ánh những ảnh hưởng tiêu cực từ các dự án khai thác chế biến khoáng sản vượt quá lợi ích nó mang lại; trong khi vẫn có rất nhiều và đa số - các loại dự án khác thì mang lại lợi ích về kinh tế, xã hội và lợi ích cho cộng đồng lớn hơn nhiều so với các ảnh hưởng tiêu cực.

Mặc dù rất khó nhìn nhận ở qui mô toàn cầu về việc đảm bảo tất cả các nhà sản xuất công nghiệp hành xử phù hợp và có trách nhiệm, thì đối với từng dự án cụ thể, điều này vẫn có thể đạt được nếu các bên cùng cam kết, và doanh nghiệp có tư duy hành xử có trách nhiệm và tìm kiếm lợi ích lâu dài hơn là lợi ích trước mắt.

Bối cảnh Việt Nam hiện nay cho thấy Chính phủ đã và đang tích cực thúc đẩy phát triển bền vững trong nhiều lĩnh vực bao gồm năng lượng, khai khoáng, giáo dục, sức khỏe, môi trường và bình đẳng giới nhằm thực hiện Mười bảy Mục tiêu Phát triển Bền

vững. Đặc biệt, một trong các chủ đề thảo luận chính tại Diễn đàn Các Doanh nghiệp Phát triển Bền vững lần thứ 4 (VCSF) vào tháng 10 năm 2017 là về các vấn đề Tăng trưởng Xanh và nông nghiệp bền vững.

Tại Masan, chúng tôi luôn cam kết xây dựng Công ty thành một doanh nghiệp khai khoáng và là nhà sản xuất hóa chất công nghiệp theo phương thức bền vững và có trách nhiệm, đem lại lợi ích cho cộng đồng, cho Chính phủ, cho Việt Nam và cho các cổ đông cũng như các bên liên quan khác.

Đây không phải là chuyện một sớm một chiều khi nhìn lại những ngày đầu Dự án mới khởi động - ngày 18 tháng 6 năm 2010 với vô vàn khó khăn và thách thức phải vượt qua. Dù vậy, với những cam kết thực thi, sự nỗ lực của doanh nghiệp, cùng với sự ủng hộ của các cơ quan chức năng, chúng tôi đã thực hiện được kế hoạch kiến tạo Công ty trở thành một doanh nghiệp có trách nhiệm với môi trường và xã hội.

Các trang nội dung của Báo cáo này trình bày những hoạt động của Công ty năm 2017 như một chặng đường trong hành trình của chúng tôi. Quý vị cũng có thể xem như đây là một phiếu đánh giá về những gì chúng tôi làm tốt và những gì chúng tôi cần cải thiện trong năm 2018.

Trong những ngày đầu, MSR được định hướng sẽ vận hành và phát triển dự án Núi Pháo trở thành một hình mẫu tiêu biểu về hoạt động khai thác chế biến khoáng sản, trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững ở Việt Nam. Chúng tôi tin mình đã thành công trong việc hiện thực hóa mục tiêu đáng mơ ước này, và cùng lúc, đưa tên Việt Nam vào bản đồ thế giới như một nhà sản xuất Vonfram hàng đầu. Từ vị thế này, chúng tôi dự định sẽ tiếp tục phát triển và tăng trưởng trong những năm tiếp theo.

Trong năm 2017, Công ty đã đạt doanh thu kỷ lục 5.405 tỷ đồng so với con số 4.049 tỷ đồng năm 2016. Việc MSR được công nhận là thương hiệu toàn cầu nhờ sản phẩm chất lượng cao và đáng tin cậy bắt đầu cho kết quả ở doanh số bán vonfram và florit cấp axit tăng cả về khối lượng và giá cả; đồng thời những khách hàng lớn sẵn lòng trả tiền để đảm bảo có được sản phẩm của Masan Resources.

Xu thế này dự kiến sẽ tiếp tục duy trì trong 2018 khi hệ thống đăng ký đặt hàng Công ty trở nên quá tải bởi những khách hàng mới tìm đến với Công ty để đáp ứng nhu cầu về hóa chất công nghiệp thiết yếu cho hoạt động sản xuất của họ, và hơn nữa và đây cũng là sản phẩm không thể thay thế.

Để phát triển Dự án Núi Pháo thành một tài sản tầm cỡ thế giới như ngày nay, Công ty đã luôn kiên định với tầm nhìn cốt lõi sao cho mọi hoạt động phải đạt chuẩn hoặc thậm chí vượt cả các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

Trong lĩnh vực an toàn vận hành, Công ty đã không đạt được chỉ tiêu đặt ra khi có 3 Tai nạn gây Mất Ngày công Lao động (LTI's) xảy ra trong sáu tháng đầu năm 2017. Sau 3 năm đầu hoạt động không có tai nạn không gây mất ngày công, chúng tôi đã vô cùng thất vọng với 3 lần không đảm bảo được an toàn cho các thành viên trong gia đình của mình.

Thất bại này tuy nhiên cũng giúp chúng tôi tập trung rà soát lại công việc và cách thức thực hiện công việc khi tổ chức đào tạo, tái đào tạo về Phân tích An toàn Nghề nghiệp và Nhận thức Mối nguy cho toàn thể cán bộ nhân viên Công ty và các đơn vị nhà thầu, đồng thời tăng cường ý thức an toàn lao động cho toàn thể người lao động. Điều này đã đưa đến kết quả tích cực khi không còn có Tai nạn gây mất Giờ công Lao động nào xảy ra trong nửa cuối của năm 2017, cũng như không có sự cố nào cho tới thời điểm này của năm 2018.

Hiệu suất nhà máy, đặc biệt là tỷ lệ thu hồi sản phẩm đã tăng đáng kể hàng năm – và đây là biện pháp tốt nhất để tối đa hóa giá trị nguồn tài nguyên thiên nhiên hiện có. Hơn nữa, các sáng kiến nâng cấp cải tiến cho dây chuyền chế biến vonfram đã mang lại tỷ lệ thu hồi cao kỷ lục là 67% trong năm 2017, và vẫn còn có thể đạt tỷ lệ cao hơn nữa sau khi hoàn thành mọi bước tối ưu hóa sản xuất. Bên cạnh đó, những sáng kiến cải tiến nâng cao hiệu suất sản xuất cho dây chuyền tuyển florit cũng góp phần làm tăng tỷ lệ thu hồi từ 49% lên 57% trong năm 2017.

Những thành quả trên không chỉ cho thấy sự nỗ lực của tập thể Công ty trong đầu tư sáng kiến cải tiến công nghệ mà còn thể

hiện tiềm năng và thế mạnh nguồn nhân lực của chúng tôi. Tại Masan, con người là tài sản lớn nhất và điều này tiếp tục được khẳng định thông qua các sáng kiến giảm chi phí, nâng cao giá trị cũng như các biện pháp nâng cao an toàn lao động và năng suất sản xuất. Con người tiếp tục là một phần không thể thiếu trong chuỗi giá trị bền vững của Công ty. Cũng như các tài sản khác, nguồn con người cần được tiếp tục đầu tư để đảm bảo người lao động phát huy hết năng lực và mang lại những sáng kiến cải tiến cùng doanh nghiệp. Chúng tôi tự hào với sự đầu tư này, không chỉ cho Công ty, mà còn cho công cuộc phát triển và cải thiện nguồn nhân lực của Việt Nam. Trong năm vừa qua, 441 trong tổng số 1072 nhân viên chính thức đã được tham gia các chương trình đào tạo bên ngoài; và tổng cộng 2.330 lượt cán bộ công nhân viên của Công ty và các nhà thầu tham dự các khóa đào tạo nội bộ với nhiều chủ đề khác nhau, từ an toàn lao động, quản lý môi trường đến phòng cháy chữa cháy và sử dụng bảo quản hóa chất v.v. Tổng số giờ đào tạo lên tới 91,339 giờ, tăng 20% so với năm 2016.

Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện và kết thúc tốt đẹp các đợt thanh tra nghiêm ngặt của chính phủ trong lĩnh vực vận hành, môi trường và nghĩa vụ thuế. Các đợt thanh tra có sự tham gia của nhiều cơ quan và chuyên gia liên ngành. Kết luận sau thanh tra đối với công ty chỉ có hai xử phạt hành chính nhỏ mà không có vi phạm lớn nào. Ban giám đốc đã xem xét lại các quy trình nội bộ để đảm bảo không tái diễn các vi phạm hành chính nêu trên. Hiện nay, Công ty cũng đang tiếp tục làm việc với các bên liên quan để giám sát và khắc phục những ảnh hưởng môi trường từ hoạt động của Công ty.

Cuối năm vừa qua, Nhà máy chế biến sâu Hóa chất Vonfram của chúng tôi bắt đầu quá trình tái chứng nhận theo chu kỳ 3 năm về việc tuân thủ các tiêu chuẩn của Quy trình Đảm bảo Chế biến Khoáng Sản Có Trách nhiệm (tiền thân là Chương trình Sáng kiến Chế biến Khoáng sản Không Phục vụ xung đột vũ trang). Quá trình này dự kiến hoàn thành vào Quý II năm 2018.

Trong thời gian tới, công tác báo cáo của Công ty sẽ cởi mở và minh bạch hơn nhờ việc lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, liên tục cập nhật các số liệu về nước thải, ga và các loại khí thải. Đây



là hạng mục đầu tư quan trọng giúp cải thiện cơ chế lấy mẫu, chuyển từ lấy mẫu hàng ngày hoặc định kỳ sang lấy mẫu thời gian thực với dữ liệu được truyền liên tục và trực tiếp tới các cơ quan chức năng có liên quan. Chúng tôi nhận thấy đây là khâu chủ chốt để các bên thêm tin tưởng vào hoạt động của Masan Resources.

MSR cũng thực hiện các cam kết phát triển bền vững và an sinh xã hội thông qua nhiều hoạt động như xây dựng các khu tái định cư với những tiêu chuẩn còn tốt hơn qui định, phát triển hệ thống các nhà cung cấp địa phương để đáp ứng nhu cầu vật tư đầu vào cho Công ty, nhân rộng mô hình VietGAP trong sản xuất nông nghiệp, và quan trọng hơn cả là thiết lập Quỹ Phục hồi Kinh tế để trợ vốn cho các dự án phục hồi kinh tế theo mô hình tín dụng vi mô. Trong năm 2017, chương trình Tín dụng Xanh đã được khởi động nhằm khuyến khích các mô hình nông nghiệp bền vững. Một điều đáng chú ý là mô hình nông nghiệp xanh là một trong những mối quan tâm của Diễn đàn Doanh nghiệp Bền Vững Việt Nam lần thứ 4 (VCSF 2017) được tổ chức vào tháng 10 năm

2017 khi bàn về chủ đề nông nghiệp bền vững.

Ngoài ra, Công ty đã dành nhiều công sức phối hợp với trường Đại học Nông lâm Thái nguyên và Viện độc lập các vấn đề môi trường (CHLB Đức) để triển khai dự án thử nghiệm trồng cây năng lượng tại khu vực mỏ và đã tổ chức hội thảo tại thực địa về vấn đề này. Ngoài ra, dự án trồng cây tại các cộng đồng lân cận 8.5 ha diện tích đất được phục hồi bằng trồng cây, hỗ trợ Chè VietGAP cho 75 hộ gia đình và phát triển dự án trồng rau an toàn tại xã Hùng Sơn v.v chính là kết quả từ nỗ lực 'Phát triển xanh' của chúng tôi.

2017 là năm của sự kết nối và chia sẻ. Những nỗ lực trong hoạt động từ thiện của Công ty đã đến với hàng ngàn hộ gia đình và trẻ em chịu ảnh hưởng bởi lũ lụt ở vùng núi hẻo lánh tỉnh Yên Bái và Sơn La. Công ty cũng tiếp tục cuộc vận động hàng năm cho ngân hàng máu với hàng trăm nhân viên Masan Resources tình nguyện hiến máu, góp phần đảm bảo có đủ lượng máu dự trữ cho

các bệnh viện địa phương.

Trong một sáng kiến mới năm 2017, chúng tôi đóng góp dịch vụ y tế bằng cách tổ chức khám sức khỏe miễn phí tại các xã trên địa bàn hoạt động của dự án. Chương trình đã đến được với hàng trăm người dân địa phương - những người không thuộc diện khám sức khỏe ưu tiên. Masan Resources cũng tặng thuốc miễn phí cho những người có bệnh để được điều trị phù hợp. Ngoài ra, hàng trăm người dân đã nhận được nước uống và nước sinh hoạt sạch và an toàn; cũng như được hỗ trợ hoàn thành và cải tạo các công trình vệ sinh đạt chuẩn thông qua các chương trình phát triển cộng đồng của Công ty.

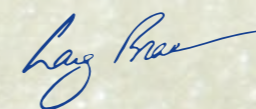
2017 cũng là năm dự án Núi Pháo đón tiếp Phái đoàn Đặc trách về Khoáng sản của APEC tới tham quan. Đoàn đã ghi nhận và đánh giá cao hoạt động vận hành mỏ trên nhiều khía cạnh bao gồm khai thác, chế biến, công nghệ, bảo vệ môi trường, an toàn và an sinh xã hội. Đặc biệt, Công ty đã nhận được những lời khen ngợi rất tích cực về công tác phục hồi môi trường và phủ xanh

khu vực Dự án. Đây là những lời động viên kịp thời nhất từ trước tới nay giành cho những nỗ lực không mệt mỏi của Công ty trong hành trình phát triển Dự án.

Hành trình phát triển bền vững sẽ vẫn còn tiếp nối, và chúng tôi tin tưởng rằng tại Masan Resources, tăng trưởng bền vững cho doanh nghiệp đồng thời với việc đem lại các lợi ích bền vững cho môi trường, cộng đồng và các bên liên quan là điều có thể làm được.

Ở cương vị CEO của Masan Resources, tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới tất cả mọi người đã luôn tin tưởng, hợp tác và đồng hành cùng chúng tôi trên hành trình phát triển bền vững.

Xin mời các quý vị tiếp tục đọc các trang tiếp theo để điểm lại kết quả hoạt động của chúng tôi trong năm 2017, đồng thời chúng tôi xin trân trọng tiếp nhận những chia sẻ và góp ý quý báu của các Quý vị!



**CRAIG RICHARD BRADSHAW**  
Tổng Giám đốc

## CHÚNG TA HÃY CÙNG THỰC HIỆN HÀNH TRÌNH XANH



» Hoạt động trồng cây phục hồi môi trường được tiến hành tại mọi nơi có thể của Dự án



» Công ty cung cấp hạt giống và cây giống miễn phí cho người dân có nhu cầu trồng cây phủ xanh



» Diện tích chè VietGAP được Công ty hỗ trợ chiếm 20% tổng diện tích chè VietGAP của huyện Đại Từ



» Quỹ Tín dụng Xanh đã đi vào hoạt động với mục tiêu thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững



DẤU ẤN 2017

Doanh thu thuần đạt

**5.405** tỷ VNĐ

Tỷ lệ thu hồi vonfram

**67%**

**91.339**

giờ đào tạo đã được triển khai

**8,5** ha

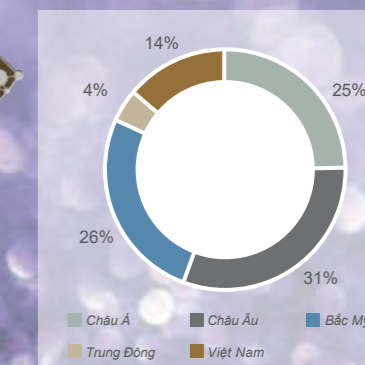
diện tích sườn tầng/mái dốc được phục hồi

**5,6**

tỷ VNĐ hỗ trợ cho cộng đồng

**>900**

tỷ VNĐ đóng góp cho ngân sách nhà nước



## GHI NHẬN &amp; GIẢI THƯỞNG

- » BẰNG KHEN DOANH NGHIỆP SÁNG TẠO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG VÌ MỤC TIÊU TĂNG T RƯỜNG XANH QUỐC GIA

*Cơ quan trao giải*  
Bộ Tài Nguyên Môi trường



- » CHỨNG NHẬN THƯƠNG HIỆU VÀNG HỘI NHẬP CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG NĂM 2017

*Cơ quan trao giải*  
Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương.



- » CHỨNG NHẬN TOP 500 DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN LỚN VIỆT NAM

*Cơ quan trao giải*  
Công ty Cổ phần báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report)



- » DOANH NGHIỆP SỐ 1 TRONG TOP 500 DOANH NGHIỆP TĂNG TRƯỞNG NHANH NHẤT VIỆT NAM

*Cơ quan trao giải*  
Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam

- » BẰNG KHEN DOANH NGHIỆP VĂN HÓA TIÊN PHONG THẾ KỶ 21

*Cơ quan trao giải*  
Thời báo Doanh nhân



THỜI BÁO  
**Doanh nhân**  
Đồng hành cùng doanh nghiệp - Tri kỷ với doanh nhân

- » BẰNG KHEN THỰC HIỆN TỐT CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ 2 NĂM 2015-2016

*Cơ quan trao giải*  
Bảo hiểm Xã hội Việt Nam



- » BẰNG KHEN DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC TỈNH THÁI NGUYÊN 2016

*Cơ quan trao giải*  
UBND tỉnh Thái Nguyên

- » BẰNG KHEN ĐÃ CÓ THÀNH TÍCH TRONG THU, NỘP, QUẢN LÝ NGÂN SÁCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2016

*Cơ quan trao giải*  
Chi cục thuế tỉnh Thái Nguyên & UBND tỉnh Thái Nguyên

- » BẰNG KHEN ĐÃ CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG PHÒNG TRÀO TOÀN DÂN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY NĂM 2016

*Cơ quan trao giải*  
Cảnh sát phòng cháy chữa cháy tỉnh Thái Nguyên

- » GIẤY KHEN ĐÃ CÓ NHIỀU THÀNH TÍCH TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI HUYỆN ĐẠI TỪ NĂM 2017.

*Cơ quan trao giải*  
UBND huyện Đại Từ

- » GIẤY KHEN ĐÃ CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG CỘNG ĐOÀN CƠ SỞ VỮNG MẠNH NHIỆM KỶ 2013 -2018.

*Cơ quan trao giải*  
Liên đoàn Lao động huyện Đại Từ



# THÔNG TIN CHUNG

Tổng quan Hoạt động Kinh doanh

Tầm nhìn và Sứ mệnh

Hồ sơ Công ty

*Lịch sử*

*Danh mục sản phẩm*

*Dự án Núi Pháo*

*Công ty TNHH Tinh luyện Vonfram Núi Pháo - H.C Starck*

*Quy trình sản xuất hóa chất vonfram*

Cơ cấu Quản lý



TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Masan Resources là nhà sản xuất sản phẩm vonfram dòng trung và cao cấp lớn nhất thế giới ngoài Trung Quốc. Tài sản chính của Công ty, mỏ đa kim Núi Pháo nằm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, miền Bắc Việt Nam, là mỏ vonfram đầu tiên được triển khai đưa vào sản xuất thành công trong 15 năm qua. Mỏ Núi Pháo đã được các nhà phân tích hàng đầu trong ngành công nghiệp khai khoáng bao gồm Roskill và Argus Media Ltd đánh giá là một trong những mỏ vonfram lớn nhất thế giới với trữ lượng quặng tiềm năng đã được chứng minh là 66 triệu tấn (Theo Giấy phép Khai thác khoáng sản là 83.220.000 tấn quặng vonfram - đa kim cấp B và cấp C1 bao gồm: (i) khai thác lộ thiên: 55.192.000 tấn và (ii) khai thác hầm lò 28.028.000 tấn).

Với đội ngũ quản lý có kinh nghiệm, năng lực kết nối địa phương, khả năng thực thi mạnh mẽ, đối tác quốc tế và khả năng huy động vốn, Masan Resources đã phát triển được nền tảng phù hợp để vươn lên thành công ty khai thác vonfram hàng đầu trên thế giới.



TẦM NHÌN

KIẾN TẠO MASAN RESOURCES THÀNH MỘT CÔNG TY TÀI NGUYÊN HÀNG ĐẦU CÓ KHẢ NĂNG DẪN ĐẦU SỰ THAY ĐỔI THỊ TRƯỜNG VONFRAM TOÀN CẦU.

SỨ MỆNH

TRÊN CƠ SỞ THỰC HÀNH CÁC TIÊU CHUẨN TỐT NHẤT THẾ GIỚI, MASAN RESOURCES KHÔNG NGỪNG TĂNG TRƯỞNG VÀ MỞ RỘNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VỚI MỤC ĐÍCH GIA TĂNG GIÁ TRỊ VỐN GÓP CỦA CỔ ĐỒNG. CHÚNG TÔI ĐÃ QUY TỤ MỘT ĐỘI NGŨ CÁC CHUYÊN GIA ĐẲNG CẤP THẾ GIỚI DÀY KINH NGHIỆM LÀM VIỆC TRONG MÔI TRƯỜNG QUỐC TẾ VÀ KHU VỰC, NHỮNG NGƯỜI ĐAM MÊ CHỨNG TỎ VỚI THẾ GIỚI RẰNG MỘT CÔNG TY VIỆT NAM CÓ THỂ DẪN ĐẦU SỰ THAY ĐỔI CỦA THỊ TRƯỜNG VONFRAM TOÀN CẦU.

## HỒ SƠ CÔNG TY

**Hồ sơ Công ty**

Công ty Cổ phần Tài nguyên Masan

**Tên tiếng Anh**

Masan Resources Corporation

**Tên viết tắt**

Masan Resources

**Trụ sở chính**

Phòng 802, tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Điện thoại:** +84 28 6256 3862

**Fax:** +84 28 3827 4115

**Website:** masangroup.com/masanresources

**Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh Nghiệp**

Số 0309966889 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 27 tháng 4 năm 2010, sửa đổi bổ sung lần thứ 14 ngày 12 tháng 8 năm 2017

**Vốn điều lệ**

7.194.473.280.000 đồng

**Mã chứng khoán tại sàn HNX: MSR**

## » LỊCH SỬ

**2011**

Thúc đẩy phát triển Dự án Núi Pháo;

Tháng 3, MRC Ltd., một công ty đầu tư của Mount Kellett Capital Management L.P., trở thành cổ đông nắm giữ 20% vốn điều lệ của Công ty;

Tháng 12, Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia công nhận kết quả chuyển đổi cấp trữ lượng và cấp tài nguyên cho Dự án Núi Pháo.

**2012**

Tháng 2, thiết kế mô cơ bản của Dự án Núi Pháo được Bộ Công thương chính thức phê duyệt.

**2013**

Tháng 1, Private Equity New Markets II K/S, một tổ chức đầu tư của BankInvest trở thành cổ đông nắm giữ 2,86% vốn điều lệ của Công ty;

Tháng 6, MRC Ltd. tăng tỷ lệ sở hữu trong Công ty lên 21% vốn điều lệ;

Tháng 8, Công ty nhận Giấy Chứng nhận Đầu tư số 41122000131 do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

**2014**

Dự án Núi Pháo bắt đầu sản xuất thương mại các sản phẩm Ôxít Vonfram và Tinh quặng Đồng từ ngày 01 tháng 3, Flourspar cấp axit từ ngày 01 tháng 6, và Tinh quặng Bismut từ ngày 01 tháng 9.

**2015**

Công ty đạt kỷ lục về sản lượng khai thác đối với tất cả 4 dòng sản phẩm. Công ty Liên doanh được trao Chứng nhận Dự án Ứng dụng Công nghệ cao của Bộ Khoa học và Công nghệ vào ngày 24 tháng 4 năm 2015;

Công ty đạt công suất theo thiết kế, và vận hành thử thành công nhà máy chế biến sâu của Công ty Liên doanh. Các sáng kiến tăng năng suất và hiệu quả sản xuất đã được áp dụng;

Tháng 9, Công ty niêm yết thành công cổ phiếu của Masan Resources tại sàn UPCOM của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;

Tháng 9, Công ty đăng cai tổ chức Hội nghị Thường niên lần thứ 28 của Hiệp hội Công nghiệp Vonfram Quốc tế (ITIA) với sự tham dự của hơn 120 đại biểu quốc tế.

**2016**

Ngày 22/4, Công ty tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên đầu tiên sau khi niêm yết; Cổ phiếu của Công ty được xếp vào danh sách cổ phiếu hạng sang (Premium) trên sàn UPCOM Hà Nội;

Bắt đầu sản xuất Bismut Xi măng thương mại từ 1 tháng 7;

Triển khai các sáng kiến và đầu tư để đổi mới quy trình và công nghệ, tiết kiệm chi phí, thay đổi quy trình nghiệp vụ, và xây dựng các mối liên kết và hợp tác mới;

Công ty Liên doanh đã đạt sản lượng và doanh thu vượt bậc đối với sản phẩm hóa chất vonfram giá trị gia tăng;

Tháng 12, Masan Group thông qua công ty con thuộc sở hữu đã hoàn thành chào mua cổ phần của Masan Resources, qua đó đưa Mount Kellett rời khỏi cơ cấu cổ đông và tăng quyền sở hữu MSR lên 93,78%, mở đường cho chu kỳ cấp vốn chiến lược và tăng trưởng tiếp theo.

**2017**

Việc nâng cấp chu trình tuyển trọng lực vonfram giúp tăng tỷ lệ thu hồi vonfram lên 67% và vẫn còn khả năng cải thiện thông qua các biện pháp tối ưu hoá;

Giá của tất cả các sản phẩm của Công ty đều tăng đáng kể cùng với nâng cao hiệu suất sản xuất đã giúp MSR đạt được kết quả kỷ lục trên tất cả các mặt từ sản xuất, doanh thu đến lợi nhuận ròng;

Việc MSR được công nhận là thương hiệu toàn cầu, nhờ các sản phẩm chất lượng cao và đáng tin cậy, đã dẫn đến hiện tượng số lượng đơn đặt hàng của các khách hàng mới đối với sản phẩm của Công ty tiếp tục vượt mức cung.

## » DANH MỤC SẢN PHẨM

Các sản phẩm vonfram, florit, đồng và bismut do Núi Pháo sản xuất là những kim loại chiến lược cho nhiều ngành công nghiệp trên thế giới hiện nay

### Tungsten (WO<sub>3</sub>)

Vonfram là một kim loại rất cứng có điểm nóng chảy cao nhất trong tất cả các kim loại và có khả năng chống mài mòn cao.

Các sản phẩm vonfram được sử dụng trong nhiều ứng dụng khác nhau. Khách hàng có thể tiếp tục chế biến sâu các sản phẩm vonfram của Công ty thành các hợp kim và bột để sản xuất ra nhiều sản phẩm cao cấp.

Các đặc tính của vonfram phù hợp với nhu cầu của nhiều ngành công nghiệp nặng như dầu khí, xây dựng, gia công cắt gọt hợp kim cứng, năng lượng, máy móc tự động và hàng không. Vonfram cũng là thành phần thiết yếu trong ngành công nghiệp thép, được dùng để sản xuất từ inox, thép hợp kim đến siêu hợp kim.



### Đồng (Cu)

Đồng là kim loại mềm, dẻo, nên rất lý tưởng để làm chất dẫn nhiệt và điện (chỉ đứng sau bạc).

Ứng dụng chủ yếu của đồng là dùng để sản xuất dây cáp điện và dây dẫn. Ngành xây dựng là ngành tiêu thụ phần lớn sản phẩm đồng thông qua các hệ thống điện cũng như hệ thống cấp nước. Nhờ khả năng chống ăn mòn và giá trị thẩm mỹ cao nên đồng thường được dùng trong lợp mái, phổ biến là trong xây dựng mái vòm, mái vút và cửa ra vào. Đồng có tính chất là một vi chất dinh dưỡng, nên được dùng làm chất diệt nấm trong bảo vệ thực vật và mùa màng cũng như làm giàu đất. Đồng thau - kim loại được sử dụng trong nhiều ứng dụng công nghiệp được làm bằng cách trộn đồng với kẽm.



### Fluorspar (CaF<sub>2</sub>)

Florit là một khoáng vật công nghiệp có nhiều ứng dụng khác nhau, trong đó có việc dùng để sản xuất hydro florua (HF); sản xuất các sản phẩm thép, nhôm, gốm-thủy tinh và chất nitrogen trifluoride (NF<sub>3</sub>). Các sản phẩm như máy điều hòa, các sản phẩm nhựa Teflon và thuốc chống suy nhược đều phải dùng đến sản phẩm florit.

Hóa chất hydro florua (HF) chủ yếu được sản xuất làm môi chất làm lạnh, lớp phủ fluoropolymer và sử dụng trong ngành dược và cho nhiều mục đích nghiên cứu khác. Trong lĩnh vực nấu chảy, florit được dùng làm chất trợ dung, giúp tăng chất lượng của thép và nhôm. Trong gốm-thủy tinh, florit được dùng để sản xuất kính mờ và men màu đục. Nitrogen fluoride là một khí làm sạch, được dùng trong sản xuất vật liệu bán dẫn và màn hình LCD.



\*(Hình ảnh mang tính minh họa)

### Bismuth (Bi)

Bismut là một kim loại cơ bản đối với người tiêu dùng và các ứng dụng công nghiệp.

Đối với người tiêu dùng, bismut được dùng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và được phẩm thông qua sản phẩm chống bức xạ và các thuốc điều trị chứng buồn nôn, khó tiêu và bệnh viêm loét. Do không có độc tính, Bismut cũng được dùng để sản xuất mỹ phẩm. Trong công nghiệp, bismut được sử dụng như chất tạo màu không độc trong sản xuất một số loại sơn và các linh kiện điện. Kim loại này cũng được dùng như một chất xúc tác giúp kiểm soát khí thải của phương tiện giao thông, cũng như sản xuất các thiết bị kẹp giữ chắc chắn cho máy móc hạng nặng như tuabin.



## Vật liệu tương lai

Vonfram là kim loại chuyển tiếp đắt hiếm. Ứng dụng của vonfram trong ngành công nghiệp nặng đã được chứng minh rõ ràng trong nhiều nghiên cứu, và cũng nhờ đặc tính vật lý vượt trội của kim loại này như là nhiệt độ nóng chảy và độ cứng cao. Vonfram cùng với các hợp chất của nó đang ngày càng trở nên quan trọng đối với ngành điện tử, công nghệ năng lượng tái tạo và công nghệ hiển thị cũng như trong một số ứng dụng khác.

Bên cạnh ứng dụng không đáng kể trong làm sợi dây tóc bóng đèn, vonfram cũng đang trở thành vật liệu được lựa chọn trong việc thiết kế súng phát xạ trường, được sử dụng trong kính hiển vi điện tử<sup>1</sup>, vi mạch (IC), đồng thời, do mật độ phân tử lớn nên được dùng làm vật liệu chắn chống lại những nguồn bức xạ năng lượng cao. Vonfram cũng được sử dụng trong công nghệ điện tử nano thế hệ tiếp theo để chế tạo dây nano<sup>2</sup>, do tỷ lệ giữa diện tích và thể tích cao, nên kỳ vọng có những ứng dụng như là đầu dò độ pH (chỉ số đo độ hoạt động của các ion hydro (H<sup>+</sup>) và cảm biến khí gas.

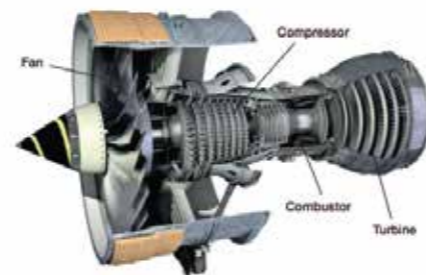
Oxit Vonfram đã được chứng minh là có hiệu ứng điện sắc (EC), ví dụ: có khả năng đổi màu dưới ảnh hưởng của trường bên ngoài. Hiệu ứng này đã được sử dụng trong công nghệ hiển thị<sup>4,5</sup> để chế tạo cửa sổ thông minh, ví dụ: cửa sổ có thể tăng hoặc giảm độ trong suốt quang học. Ví dụ như, máy bay đời mới nhất - Boeing 787<sup>6</sup>, thay cho cửa sổ nhựa, vùng bóng sử dụng kính thông minh cho phép hành khách có thể điều chỉnh mức ánh sáng mặt trời và tầm nhìn bằng điện. Hy vọng rằng sản lượng cửa sổ thông minh sẽ tăng, và tới năm 2021 mức đóng góp của nó vào thị trường xây dựng sẽ tăng tới 1,3 tỷ USD, so với 280 triệu USD trong năm 2016<sup>7</sup>.

Một trong những ứng dụng ngách của vonfram là ngành trang sức, trong đó vonfram kim loại thu hút sự quan tâm lớn nhờ vào bề ngoài thời trang của loại vonfram này.

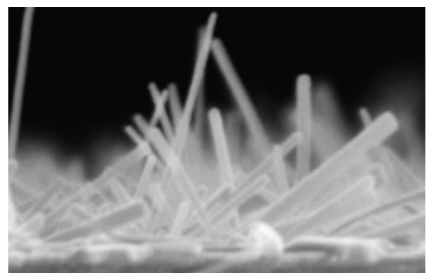
Các ứng dụng tương lai có sử dụng vonfram như đề cập ở trên chưa phải là toàn bộ ứng dụng của kim loại này, mà chỉ để thể hiện rằng vonfram đang ngày càng được sử dụng trong nhiều ứng dụng khác nữa ngoài ứng dụng truyền thống của vật liệu này trong ngành công nghiệp nặng.

1. Schey, John A. (1987). Introduction to Manufacturing Processes (2nd FFed.). McGraw-Hill, Inc.

2. Li Yadong. "From Surfactant-Inorganic Mesosstructures to Tungsten FFNanowires". Angewandte Chemie International Edition, Volume 41, Issue FF2, pages 333-335, January 18, 2002, doi: FF10.1002/1521-3773(20020118)41:2<333::AID-ANIE333>3.0.CO;2-5.



Động cơ của dòng xe Rolls-Royce<sup>9</sup>



Hình ảnh kính hiển vi điện tử quét về dây nano ôxit vonfram<sup>3</sup>



Cửa sổ thông minh được sử dụng trong máy bay thế hệ mới nhất Boeing 787<sup>6</sup>

3. <http://nanotechweb.org/cws/article/lab/62587>

4. C. M. Lampert, "Smart windows switch on the light," IEEE Circuits and FFDevices Magazine, vol. 8, issue no. 2, pp. 19-26, March 1992.

5. Dane T. Gillaspie, Robert C. Tenent and Anne C. Dillon, "Metal-oxide FFfilms for electrochromic applications: present technology and future FFdirections", Journal of Materials Chemistry, doi: DOI: FF10.1039/c0jm00604a, June 2010.

6. [https://en.wikipedia.org/wiki/Boeing\\_787\\_Dreamliner](https://en.wikipedia.org/wiki/Boeing_787_Dreamliner)

7. [https://www.researchandmarkets.com/research/5ngw3r/smart\\_windows](https://www.researchandmarkets.com/research/5ngw3r/smart_windows)

8. [http://shop.smarttint.com/Aviation-application-for-Smart-Tint\\_b\\_518.html](http://shop.smarttint.com/Aviation-application-for-Smart-Tint_b_518.html)

9. ITIA, Newsletter - March 2017, Tungsten in Superalloys

## Vonfram vì một môi trường sạch hơn

Vonfram là nguyên tố hóa học nặng nhất được biết đến có hoạt tính sinh học. Độ tinh của nó khá thấp, nhất là khi so sánh với các kim loại khác, tuy nhiên, đây vẫn còn là đề tài đang được nghiên cứu. Với nỗ lực vì một môi trường sạch hơn, người ta đã xác định chì là một trong những kim loại cần thay thế sớm. Theo Danh mục Ưu tiên 100 chất nguy hại nhất của Chính phủ Hoa Kỳ<sup>1</sup>, thì chì bị xếp hạng thứ hai. Ngoài ra, Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ đã liệt kê chì như một hóa chất độc hại và đã đưa ra giới hạn ngưỡng về nồng độ của chì trong không khí, đất, nước và thực vật.

Do sự tương tự về mật độ phân tử giữa chì và vonfram, mà vonfram được đề xuất là chất thay thế ưu việt cho chì trong một số ứng dụng. Tuy nhiên, chính chi phí lớn và độ khó hơn trong gia công vonfram đã gây ra những rào cản lớn cho việc đưa đề xuất trên vào thực tiễn, dù mức độ tái chế của vonfram lớn hơn so với chì.

Composit polime vonfram được xem như là một giải pháp trung dung cho các vấn đề trên<sup>2,3</sup>. Đây là hỗn hợp giữa các loại nhựa và bột vonfram khác nhau, được trộn với nhau để tạo ra vonfam dẻo nhiệt, có mật độ vật chất giống với chì<sup>4</sup>. Vật liệu này rất dễ uốn dẻo, không chứa thành phần độc hại và chịu được ăn mòn do yếu tố thời tiết. Bên cạnh đặc tính dễ dàng tạo hình, vonfram dẻo nhiệt không gây ảnh hưởng có hại trong quá trình xử lý/chế biến và có thể tái chế mà không có bất cứ tác động xấu nào tới môi trường, điều đó đã biến hỗn hợp này trở thành phương án thay thế khả thi cho chì. Bên cạnh việc thay thế cho chì, polime vonfram cũng được đề xuất thay thế urani nghèo trong một số ứng dụng. Lý do chính cho đề xuất thay thế này nằm ở sự tương đồng về mật độ phân tử của urani nghèo và composit vonfram, nhưng composit vonfram không gây rủi ro tới sức khỏe.

Nhu cầu vonfram được dự báo tiếp tục tăng trong năm 2018<sup>5</sup>. Nhu cầu tăng cùng với áp lực về giải pháp thay thế cho chì, khiến giá thành của composit vonfram cũng được dự báo tăng, tất cả đã biến vonfram thành một cơ hội đầu tư đầy hấp dẫn.

1. <https://www.atsdr.cdc.gov/SPL/index.html>

2. <https://www.tungstenheavypowder.com/lead-replacement-sustainability/>

3. <http://tdmfginc.com/portfolio-item/tungsten-polymer>

4. <http://www.tungsten-polymer-radiation-shielding.com/tungsten-polymer-FFindustry-radiation-shielding.html>



Mũi cắt sứ dùng trong nha khoa<sup>6</sup>



Cơ sở sản xuất cánh tuabin máy bay tiên tiến<sup>7</sup>



Tuabin cánh máy bay<sup>8</sup>

5. <https://investingnews.com/daily/resource-investing/critical-metals-FFinvesting/tungsten-investing/tungsten-outlook/>

6. ITIA, Newsletter - June 2015, Tungsten in Dentistry

7. ITIA, Newsletter - March 2017, Tungsten in Superalloys

8. ITIA, Newsletter - March 2017, Tungsten in Superalloys

## » DỰ ÁN NÚI PHÁO

Mỏ Núi Pháo là một mỏ đa kim nằm tại ba xã (Hùng Sơn, Hà Thượng và Tân Linh) của huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Mỏ cách Hà Nội khoảng 80 km và có thể tiếp cận bằng đường cao tốc. Hệ thống đường và đường sắt kết nối mỏ với các cảng gần nhất của Hải Phòng và Quảng Ninh, từ đó các sản phẩm có thể được vận chuyển đến với các khách hàng quốc tế.

Trữ lượng đã được xác nhận của mỏ Núi Pháo là khoảng 66 triệu tấn, với vòng đời mỏ ước tính là 20 năm.



Các khu vực chính của Dự án:

- Moong khai thác lộ thiên.
- Khu bãi thải.
- Nhà máy chế biến hiện đại và gồm các khu vực: nghiền thô, nghiền tinh, cô đặc, tuyển nổi và tuyển trọng lực.
- Nhà máy chế biến sâu (APT) nhằm chế biến tinh quặng vonfram thành các sản phẩm vonfram APT giá trị gia tăng cao hơn.
- Khu chứa quặng đuôi (TSF) có nước và các ngăn quản lý quặng đuôi.
- Vùng đệm, các khu tái định cư, đường nội mỏ, và các khu dịch vụ khai thác.

Các sản phẩm của Núi Pháo được vận chuyển tới các thị trường trên toàn thế giới từ cảng Quảng Ninh (Thành phố Hạ Long, cách dự án 197 km về phía Đông Nam). Cảng này cũng là nơi nhập các thiết bị và vật liệu cần thiết để vận hành mỏ.



## » CÔNG TY TNHH TINH LUYỆN VONFRAM NÚI PHÁO - H.C. STARCK

Công ty TNHH Tinh luyện Vonfram Núi Pháo - H.C. Starck (NHTCM) được thành lập năm 2014 là công ty liên doanh giữa H.C. Starck - một công ty sản xuất kim loại công nghệ hàng đầu thế giới, đồng thời cũng là một trong những công ty lớn nhất trong ngành vonfram toàn cầu và Công ty Núi Pháo (NPM) - công ty thành viên của Masan Resources. Công ty liên doanh kết nối hoạt động kinh doanh của Công ty Núi Pháo với thị trường vonfram toàn cầu và tinh luyện sản phẩm tinh quặng vonfram của NPM thành các sản phẩm vonfram có giá trị cao hơn nhằm phát huy giá trị nguồn tài nguyên Việt Nam. Với mục đích này, NHTCM góp phần vào công cuộc phát triển ngành khai khoáng công nghệ cao tại Việt Nam, và đã được Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam trao danh hiệu "Doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao".

Giai đoạn thiết kế và xây dựng NHTCM được hoàn thành vào đầu năm 2015, NHTCM chính thức đi vào hoạt động vào Quý III năm 2015 theo Giấy phép Đầu tư số 171022000001 (cấp lần đầu vào 15/01/2014). Kể từ khi thành lập, NHTCM đã không ngừng nỗ lực tận dụng cơ sở vật chất sẵn có và đã đạt được 94% công suất thiết kế trong năm 2016 và tối đa công suất thiết kế vào năm 2017.

Ba sản phẩm chính của NHTCM được dùng trong sản xuất Vonfram và Vonfram Cacbua bao gồm: APT (Ammonium Paratungstate - muối Ammonium Paratungstate); BTO

(Blue Tungsten Oxide - Oxit Vonfram xanh); và YTO (Yellow Tungsten Oxide - Oxit Vonfram vàng).

NHTCM sản xuất các sản phẩm vonfram có độ tinh khiết cao và sức cạnh tranh trên toàn cầu đồng thời được vận hành tại Việt Nam. Điều này khiến NHTCM trở thành một số ít nhà cung cấp vonfram mới ngoài Trung Quốc trực tiếp sản xuất ra sản phẩm tại nguồn. NHTCM có những lợi thế sau:

- Nguồn cung ổn định (từ NPM), cơ sở sản xuất hiện đại có khả năng sản xuất các sản phẩm chất lượng cao đáp ứng yêu cầu cụ thể của khách hàng;
- Chi phí chuyển đổi thấp, và được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế;
- Uy tín tốt trên thị trường nhờ sự hỗ trợ về công nghệ và kỹ thuật từ Công ty H.C. Starck với gần 100 năm kinh nghiệm hoạt động và là nhà cung cấp sản phẩm kim loại công nghệ cao ưu việt hàng đầu thế giới. Chuyển giao công nghệ từ Công ty H.C. Starck cho Việt Nam thông qua NHTCM.

Những lợi thế trên giúp đẩy nhanh tiến trình công nhận vị thế của một doanh nghiệp Việt Nam trên bản đồ cung ứng vonfram toàn cầu, cũng như góp phần phát triển kết quả kinh doanh của Liên doanh.

## CÔNG TY ĐỐI TÁC - H.C. STARCK

H.C. Starck là nhà sản xuất hàng đầu thế giới các sản phẩm bột kim loại công nghệ cao cũng như các thành phần cấu thành kim loại công nghệ, vật liệu gốm sứ kỹ thuật cao và bột phun phủ nhiệt. Danh mục sản phẩm của Công ty được chia thành năm lĩnh vực:

- Bột Vonfram
- Bột Tantalum/Niobium
- Bột sứ và bột kim loại cho công nghệ xử lý bề mặt (Surface Technology & Ceramic Powders)
- Sản phẩm gia công (FPR)
- Cấu kiện sứ kỹ thuật cao

Những đặc tính độc đáo của vật liệu như điểm nóng chảy cực cao, khả năng dẫn nhiệt tốt, tính chống ăn mòn hoá học tuyệt vời và khối lượng riêng lớn khiến các sản phẩm này trở thành các vật liệu không thể thiếu trong rất nhiều ứng dụng tiên tiến ngày nay như điện tử, năng lượng, tự động hóa, hàng không, cơ khí và chế tạo dụng cụ. Đặc biệt, H.C. Starck giữ vị trí số 1 về sản phẩm bột ma trận trong lĩnh vực sản xuất công cụ cắt và phụ tùng kháng mòn, cũng như các công cụ phục vụ khai thác dầu khí - hai trong số những thị trường tiêu dùng cuối cùng quan trọng nhất của kim loại công nghệ cao này.

Công ty H.C. Starck chế biến quặng vonfram và

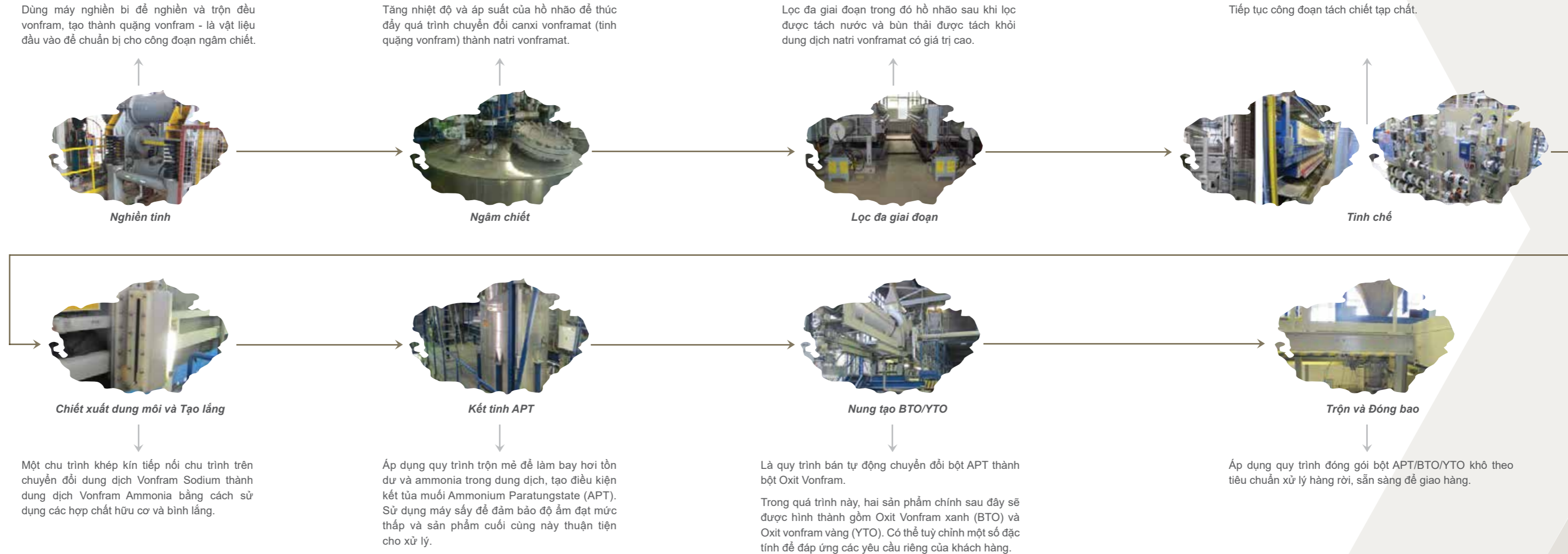
các vật liệu thô thứ cấp thành bột vonfram có hiệu năng cao và các hợp chất được sản xuất riêng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của khách hàng. Tất cả khách hàng đều được hưởng lợi từ các sản phẩm có chất lượng cao nhất và ổn định, cũng như danh mục sản phẩm toàn diện từ cỡ hạt thô tới cỡ siêu mịn. Đội ngũ nhân viên có trình độ cao làm việc tại bộ phận Nghiên cứu và Phát triển (R&D) và kỹ thuật ứng dụng đáp ứng được hầu hết các yêu cầu về vật liệu cũng như các đặc tính của vật liệu như kết cấu siêu vi đồng nhất và phân tử hạt đặc biệt. Chuyên môn cao trong luyện kim và công nghệ chế biến là nhân tố chính đưa đến thành công trong việc đáp ứng mọi nhu cầu thị trường hiện nay, cũng như phát triển các giải pháp sản phẩm cho những khách hàng có nhu cầu đặc biệt.

Công ty H.C. Starck có các nhà máy sản xuất tại Đức, Canada, Trung Quốc và Việt Nam – là Công ty Liên doanh với Công ty Núi Pháo.

Với gần 100 năm kinh nghiệm, H.C. Starck là nhà cung cấp sản phẩm kim loại vonfram công nghệ cao ưu việt hàng đầu thế giới. Cùng với sự sáng tạo, một cam kết rõ ràng về chất lượng và chuyên môn công nghệ sâu rộng nên hiếm có công ty nào trên thế giới có đủ năng lực đáp ứng các nhu cầu vật liệu như H.C. Starck.

» QUY TRÌNH SẢN XUẤT HOÁ CHẤT VONFRAM

Dưới đây là bản mô tả vắn tắt quy trình sản xuất vonfram bằng hoá chất hiện đang được áp dụng tại Masan Resources. Nhà máy được thiết kế để chế biến quặng vonfram của Masan Resources thành sản phẩm APT (muối Ammonium Paratungstate) hàm lượng cao qua quá trình chiết tách bằng hóa chất, tinh chế vật lý hóa học và kết tinh. APT sau đó được đóng bao để xuất bán hoặc tiếp tục được xử lý tại lò nung để tạo thành Ôxit Vonfram.



## CƠ CẤU QUẢN LÝ

## » HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị (HDQT) chịu trách nhiệm điều hành và quản lý chung đối với Công ty. Hội đồng Quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần hoặc khi có yêu cầu để đánh giá và giám sát tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hội đồng Quản trị hiện tại gồm có năm (5) thành viên. Nhiệm kỳ của HDQT là năm năm. Nhiệm kỳ của mỗi thành viên HDQT không vượt quá 5 năm, có khả năng tái bầu cử vào cuối nhiệm kỳ. Hội đồng Quản trị có thể bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm Chủ tịch HDQT.

## Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị:

**ÔNG CHETAN PRAKASH BAXI**

Chủ tịch HDQT MSR  
Chủ tịch Ủy ban Quản lý Rủi ro  
Thành viên Ủy ban PTBV

Thành viên độc lập từ 20/12/2013

**TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG**

Thành viên HDQT MSR

Thành viên không điều hành từ  
18/02/2013

**ÔNG NGUYỄN THIỆU NAM**

Thành viên HDQT MSR

Thành viên không điều hành từ  
18/02/2013

**ÔNG NGUYỄN VĂN THẮNG**

Thành viên HDQT MSR  
Thành viên Ủy ban PTBV

Thành viên độc lập từ 22/4/2016

**ÔNG DOMINIC JOHN HEATON**

Thành viên HDQT MSR  
Chủ tịch Ủy ban PTBV  
Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro

Thành viên HDQT từ 22/4/2016  
Thành viên không điều hành từ  
ngày 31/7/2017

**ÔNG JONATHAN DAVID FIORELLO\***

Thành viên HDQT MSR

Thành viên không điều hành từ 06/11/2014  
\*Ông Fiorello đã từ chức ngày 18/4/2017

## » ĐỘI NGŨ QUẢN LÝ

## Danh sách thành viên Ban Giám đốc MSR:

**ÔNG CRAIG RICHARD BRADSHAW**

Tổng Giám Đốc MSR  
Tổng Giám Đốc NPM  
Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro  
Thành viên Ủy ban Phát triển Bền vững

Ông Craig Richard Bradshaw có trên 24 năm kinh nghiệm trong ngành khai khoáng, trải rộng trong các lĩnh vực khai thác và chế biến, kho vận, kinh doanh và tiếp thị ở Úc, Thái Lan và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Ông Bradshaw đã từng giữ vị trí Giám đốc Thương mại Cao cấp của Công ty Khoáng sản Lang Xang, mỏ Sepon. Trước đó, ông là Tổng Giám đốc Toàn quốc của Toll ở Thái Lan, là nhà cung cấp dịch vụ kho vận tích hợp lớn nhất của Úc.

**ÔNG NIKHIL KAMRAN**

Giám đốc Tài chính MSR  
Giám đốc Tài chính NPM  
Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro

Ông Nikhil Kamran có trên 12 năm kinh nghiệm về tài chính trong nhiều lĩnh vực khác nhau như: bất động sản, kinh doanh trò chơi, dịch vụ thuê trọ, nông nghiệp và truyền thông.

Trước khi gia nhập Masan Resources, Ông Kamran là Giám đốc Tài chính một công ty tư nhân, tại đây ông khởi phát và quản lý những ủy thác từ tài chính doanh nghiệp, tái cấu trúc doanh nghiệp, M&A và IPOs. Trong thời gian này, Ông Kamran cũng kiêm nhiệm vị trí Giám đốc Điều hành của một Công ty mẹ chuyên đầu tư vào khu vực Châu Á, một công ty đầu tư về ngành tài nguyên thiên nhiên và có mối quan hệ với nhiều Chính phủ và công ty tư nhân khác nhau. Ông Kamran tốt nghiệp Đại học Pennsylvania, Mỹ.

**Hội đồng Thành viên Công ty Núi Pháo**

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Thành viên, Chủ tịch và Tổng Giám đốc được quy định trong điều lệ của Công ty Núi Pháo. Theo Điều lệ, Hội đồng Thành viên là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty Núi Pháo và gồm có tối đa bốn (4) thành viên, trong đó MRTN được bổ nhiệm tối đa ba (3) thành viên và TNTI được bổ nhiệm một (1) thành viên.

Hội đồng Thành viên chịu trách nhiệm quản lý hoạt động kinh doanh và bổ nhiệm nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty Núi Pháo. Chủ tịch Hội đồng Thành viên do MRTN đề cử và được Hội đồng Thành viên bầu chọn. Nhiệm kỳ của Chủ tịch là 5 năm, và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**Danh sách Hội đồng Thành viên Công ty Núi Pháo****TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG***Chủ tịch HĐQT NPM**Ngày bổ nhiệm: 01/07/2010***ÔNG NGUYỄN THIỆU NAM***Thành viên HĐQT NPM**Ngày bổ nhiệm: 01/07/2010***ÔNG NGUYỄN VĂN THẮNG***Phó Chủ tịch HĐQT NPM**Ngày bổ nhiệm: 09/11/2010***ÔNG CHETAN PRAKASH BAXI***Thành viên HĐQT NPM**Ngày bổ nhiệm: 02/06/2014***Ban điều hành của Công ty Núi Pháo****ÔNG CRAIG RICHARD BRADSHAW***Tổng Giám Đốc NPM*

Ông Craig Richard Bradshaw có trên 24 năm kinh nghiệm trong ngành khai khoáng, trải rộng trong các lĩnh vực khai thác và chế biến, kho vận, kinh doanh và tiếp thị ở Úc, Thái Lan và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Ông Bradshaw đã từng giữ vị trí Giám đốc Thương mại Cao cấp của Công ty Khoáng sản Lang Xang, mỏ Sepon. Trước đó, ông là Tổng Giám đốc Toàn quốc của Toll ở Thái Lan - nhà cung cấp dịch vụ kho vận tích hợp lớn nhất của Úc.

**ÔNG NIKHIL KAMRAN***Giám đốc Tài chính NPM*

Ông Nikhil Kamran có trên 12 năm kinh nghiệm về tài chính trong nhiều lĩnh vực khác nhau như: bất động sản, kinh doanh trò chơi, dịch vụ thuê trọ, nông nghiệp và truyền thông.

Trước khi gia nhập Masan Resources, Ông Kamran là Giám đốc Tài chính một công ty tư nhân, tại đây ông khởi phát và quản lý những ủy thác từ tài chính doanh nghiệp, tái cấu trúc doanh nghiệp, M&A và IPOs. Trong thời gian này, Ông Kamran cũng kiêm nhiệm vị trí Giám đốc Điều hành của một Công ty mẹ chuyên đầu tư vào khu vực Châu Á, một công ty đầu tư về ngành tài nguyên thiên nhiên và có mối quan hệ với nhiều Chính phủ và công ty tư nhân khác nhau. Ông Kamran tốt nghiệp Đại học Pennsylvania, Mỹ.

**ÔNG VŨ HỒNG***Phó Tổng Giám Đốc*

Ông Vũ Hồng có hơn 30 năm kinh nghiệm phát triển dự án, bao gồm 6 năm làm việc cho Ngân hàng Thế giới tại các quốc gia khác nhau như Việt Nam, CHDCND Lào, Đông Timor, Trung Quốc và Philippines. Ông tốt nghiệp Đại học Thủy Lợi Hà Nội và có bằng Thạc sĩ Thủy văn của Đại học Roorkee, Ấn Độ. Ông Vũ Hồng hiện đang là thành viên Ban Chấp hành Hiệp hội Doanh nghiệp Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (VAGME).

**ÔNG TONY FITZGERALD***Giám đốc Kinh doanh & Tiếp thị*

Ông Tony Fitzgerald có hơn 25 năm kinh nghiệm về ngành công nghiệp kim loại với nhiều loại hàng hóa và sản phẩm như: đồng, thiếc, chì đã tinh luyện và các tinh quặng. Ông Fitzgerald từng công tác tại các công ty Pasminco, MIM, Xstrata, Transamine và Louis Dreyfus trong các lĩnh vực từ tiếp thị, kinh doanh quốc tế, phát triển kinh doanh, kinh doanh kim loại, khai thác cho tới kho vận. Ông có bằng Cử nhân liên ngành của trường Đại học Victoria - Úc.



## » ỦY BAN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

**ÔNG DOMINIC JOHN HEATON***Chủ tịch Ủy ban PTBV*

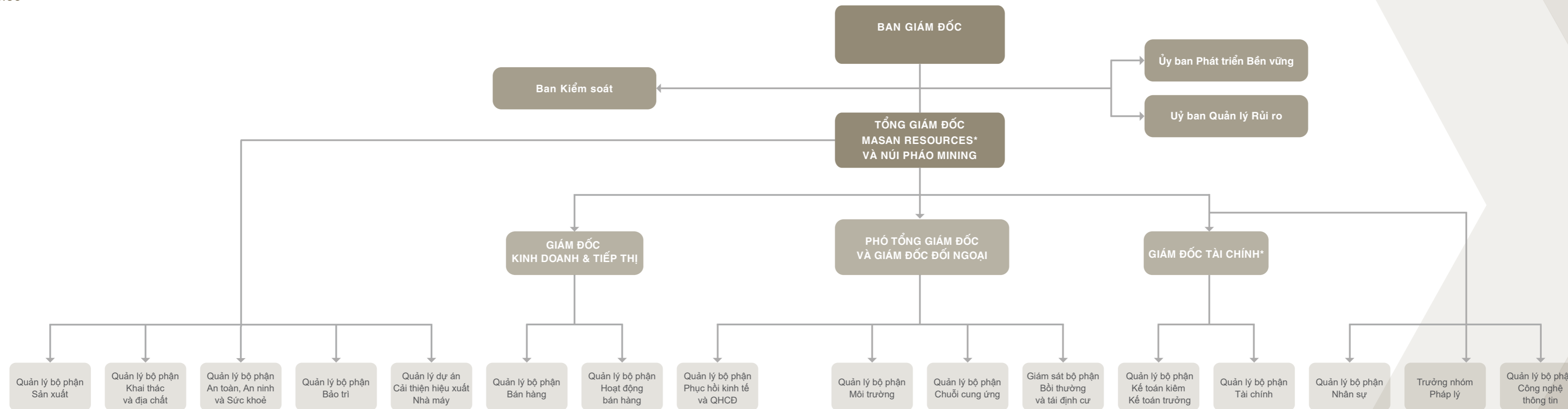
STT	Tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Phát triển bền vững	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Dominic John Heaton	Chủ tịch	22/4/2016	2/2	100%
2	Ông Chetan Prakash Baxi	Thành viên	23/6/2017	2/2	100%
3	Ông Craig Richard Bradshaw	Thành viên	23/6/2017	2/2	100%
4	Ông Vũ Hồng	Thành viên	23/6/2017	2/2	100%
5	Ông Nguyễn Văn Thắng	Thành viên	23/6/2017	2/2	100%
6	Ông Trần Phương Bắc	Thành viên	23/6/2017	2/2	100%

## » ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO

**ÔNG CHETAN PRAKASH BAXI***Chủ tịch Ủy ban Quản lý Rủi ro*

STT	Tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Chetan Prakash Baxi	Chủ tịch	22/4/2016	1/1	100%
2	Ông Dominic John Heaton	Thành viên	21/9/2017	1/1	100%
3	Ông Craig Richard Bradshaw	Thành viên	21/9/2017	1/1	100%
4	Ông Nikhil Kamran	Thành viên	21/9/2017	1/1	100%
5	Ông Morgan Carroll	Thành viên	21/9/2017	1/1	100%
6	Ông Trần Phương Bắc	Thành viên	21/9/2017	1/1	100%
7	Ông Phạm Nguyễn Hải	Thành viên	21/9/2017	1/1	100%

» SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Ghi chú: \*Thành viên Ban Giám đốc của Masan Resources

# CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Mục tiêu Phát triển Công ty

Mục tiêu Phát triển Xã hội

Chiến lược Thực thi

Giá trị Cốt lõi

Nguyên tắc Chỉ đạo

Nội dung Phát triển Bền vững

Khung Phát triển Bền vững

Quản trị Phát triển Bền vững

Đánh giá Lĩnh vực Trọng yếu

## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CÔNG TY

Masan Resources hướng tới cung cấp bột công nghiệp vonfram, florit và bismut chất lượng vượt trội cho những khách hàng đến từ tất cả các ngành công nghiệp chủ chốt trên thế giới.

Chúng tôi tự hào cùng làm việc bên nhau và cùng với các khách hàng của mình không ngừng hỗ trợ vào sự phát triển hiệu quả của các loại hình sản phẩm đặc thù và các sáng kiến công nghiệp mới nhất.

## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

Đảm bảo các sản phẩm bột công nghiệp của Công ty luôn là các sản phẩm hàng đầu trong con mắt khách hàng;

Trang bị các cơ sở sản xuất hiệu quả nhất để duy trì hiệu quả chi phí trên thị trường;

Không ngừng cải tiến quy trình và hệ thống của Công ty, đồng thời không ngừng hỗ trợ nhu cầu luôn thay đổi của các khách hàng công nghiệp;

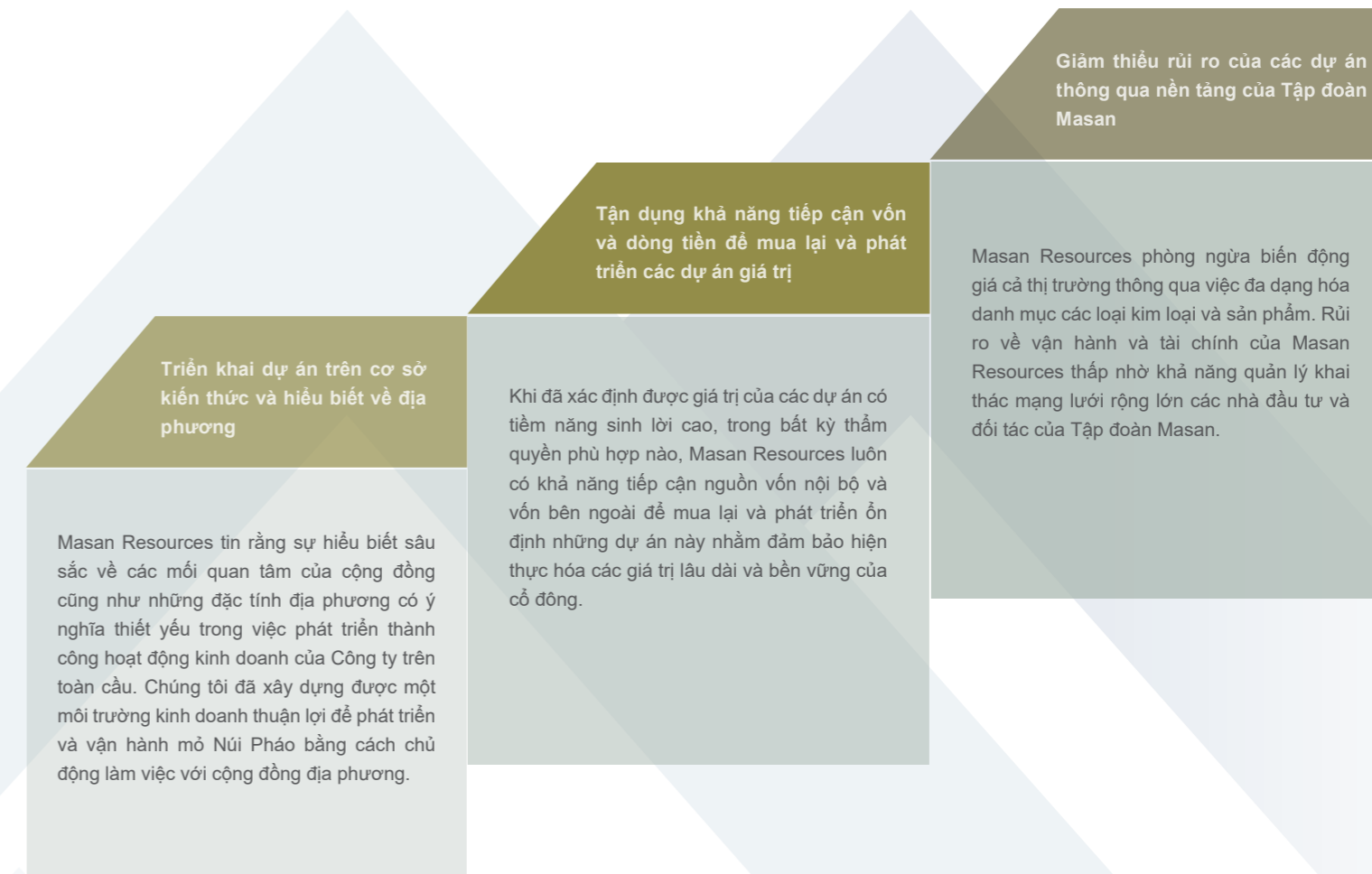
Chăm lo tới hệ sinh thái của con người, môi trường xung quanh và của các cổ đông của Công ty; và,

Đảm bảo kết quả tài chính vượt trội trên nền tảng lâu dài bền vững.



## CHIẾN LƯỢC THỰC THI CỦA MASAN RESOURCES

Chiến lược phát triển doanh nghiệp của Masan Resources được thực hiện trên 3 phương diện chủ chốt:





## GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tại Masan Resources, chúng tôi không ngừng đầu tư, dù ở những thời điểm khó khăn nhất, để thực hiện các quyết định về các Giá trị cốt lõi của Công ty, đó là: **Tôn trọng, Hành động và Kết quả.**

Ba giá trị cốt lõi nêu trên được thể hiện trong Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử doanh nghiệp của Công ty. Bộ Quy tắc đã tái khẳng định các tiêu chuẩn cao về ứng xử doanh nghiệp cần có đối với tất cả người lao động, nhân viên và các giám đốc. Đây là một phần nỗ lực của chúng tôi nhằm đảm bảo rằng Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, hành xử đầy trách nhiệm và chính trực với khách hàng, nhà cung cấp và các cộng đồng rộng lớn hơn.

Giá trị cốt lõi quản trị phương thức tiếp cận của Công ty, nghĩa là chúng tôi đặt tầm quan trọng giữa lợi ích của nhà đầu tư, lợi ích người dân và cộng đồng, giữa môi trường và quản trị hợp lý là ngang nhau, tất cả đều luôn nhất quán với Quy tắc đạo đức đã đề ra.



## NGUYÊN TẮC CHỈ ĐẠO

- 1** Tuân thủ pháp luật: Tuân thủ và làm tốt hơn tất cả các quy định và chính sách pháp luật của nhà nước và địa phương, các thỏa thuận và điều ước quốc tế hiện hành.
- 2** Tham vấn: Tôn trọng các giá trị của cộng đồng địa phương và xây dựng quy trình tham vấn có ý nghĩa với các bên liên quan trong quá trình thiết kế, rà soát và thực hiện dự án. Xây dựng mối quan hệ lâu dài dựa trên sự tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau, cùng chung mục tiêu, tham vấn và đồng thuận. Cung cấp nội dung mô tả trung thực, cởi mở và minh bạch về những tác động tiềm ẩn liên quan đến các hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản.
- 3** Tái định cư: Chỉ thực hiện di dời đối với những trường hợp thực sự cần thiết, trong đó thực hiện bồi thường công bằng đối với tài sản đất đai, chi phí và thâm hụt thu nhập do sinh kế bị gián đoạn.
- 4** Quản lý môi trường: Đánh giá và nhận diện những tác động tích tụ của các dự án đang tồn tại (dữ liệu nền), dự án đang được đề xuất (thực hiện) và dự án dự kiến trong tương lai (mở rộng/đóng cửa/khắc phục).
- 5** Sức khỏe & An toàn lao động: Đảm bảo bảo vệ sức khỏe con người, bản sắc văn hóa, và đa dạng sinh học, kể cả những loài có nguy cơ tuyệt chủng và hệ sinh thái dễ bị tổn thương. Phát triển và duy trì vai trò tiên phong trong các vấn đề sức khỏe và an toàn, nhằm giải quyết triệt để các vấn đề liên quan đến sử dụng các chất nguy hại, những rủi ro chính, các vấn đề liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, phòng cháy chữa cháy, an toàn tính mạng và an toàn đập.
- 6** Lao động: Hạn chế tối đa việc sử dụng lao động di cư và tối đa tuyển dụng lao động địa phương bằng cách cung cấp các cơ hội giáo dục, đào tạo, và phát triển cộng đồng đối với các lao động kỹ năng và bán kỹ năng trước khi phát triển dự án. Tuyển dụng lao động địa phương tay nghề thấp, và không có tay nghề ở bất cứ khâu nào có thể.
- 7** Bình đẳng giới: Tích cực thúc đẩy và giám sát vấn đề bình đẳng giới trong mọi khía cạnh hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty, bao gồm các vấn đề về quấy rối tình dục, chăm sóc hàng ngày, chế độ thai sản/ngỉ sau khi sinh con, chăm sóc sức khỏe đặc thù về giới, và bình đẳng lương.
- 8** Thiết kế Quy trình/Sản phẩm có trách nhiệm: Phát triển và sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên có thể tái tạo, đồng thời đảm bảo sản xuất, cung cấp và sử dụng năng lượng hiệu quả, phòng chống và kiểm soát ô nhiễm, giảm thiểu chất thải, và quản lý chất thải rắn và hóa chất thải.
- 9** Xây dựng thể chế và Phát triển Cộng đồng: Hỗ trợ xây dựng năng lực, các sáng kiến đào tạo và phát triển kinh tế - xã hội cho cộng đồng và chính quyền địa phương.
- 10** Cải tiến liên tục: Tích hợp đầy đủ các kế hoạch quản lý môi trường và xã hội trong mọi khía cạnh của hoạt động sản xuất và kinh doanh. Đánh giá, thử nghiệm và kiểm tra việc thực hiện giám sát môi trường, xã hội, an toàn và sức khỏe một cách thực tế và toàn diện.

## NỘI DUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### » CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2020- 2030

Theo Quyết định số 260/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Tổng thể Phát triển Kinh tế - Xã hội tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020 và Tầm nhìn đến năm 2030, đến năm 2020 Thái Nguyên sẽ trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, là trung tâm của vùng Trung du - du và Miền núi phía Bắc, có mức độ phát triển dịch vụ cao và đa dạng, nhất là giáo dục và đào tạo nghề.

Các mục tiêu chính đến năm 2020 của Quy hoạch Tổng thể bao gồm tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 10 -11,0% và GDP bình quân đầu người đạt khoảng 80-81 triệu đồng tương đương 3.100 USD. Các ngành chính trong cơ cấu kinh tế tổng thể của Thái Nguyên là khu vực công nghiệp và xây dựng, chiếm 47 - 48%; khu vực dịch vụ, chiếm khoảng 39,5 - 40,5%; và khu vực nông - lâm - thủy sản, chiếm khoảng 11,5 - 14,0%.

Quy hoạch tổng thể cũng dự kiến phần đầu giảm tỷ suất sinh hàng năm khoảng 0,01 - 0,02% thông qua nâng cao trình độ giáo dục, đồng thời giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 1,8 - 2,0% / năm.

Về khía cạnh quy hoạch và phát triển đô thị và bảo vệ môi trường, mục tiêu đặt ra là sử dụng công nghệ xanh, sạch với tỷ lệ ngày càng tăng trong sản xuất công, nông nghiệp và trong dịch vụ, nhất là trong khai thác tài nguyên thiên nhiên. Cụ thể, giá trị các ngành sản phẩm công nghệ cao, công nghệ xanh chiếm 30 - 32% GDP tỉnh; Phần đầu trên 80 % khu, cụm công

nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung; 95% rác thải sinh hoạt, rác thải y tế được xử lý, 60% nước thải sinh hoạt được xử lý đạt tiêu chuẩn B; cường độ phát thải khí nhà kính giảm ít nhất 8 - 10% so với năm 2010;

Trên nền tảng đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân thời kỳ 2021 – 2030 đạt khoảng 10 - 10,5% / năm; GDP bình quân đầu người tăng lên mức khoảng 150 triệu đồng vào 2025 và tiếp tục tăng lên mức khoảng 265 triệu đồng vào năm 2030. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực với khu vực công nghiệp và dịch vụ chiếm khoảng 90% vào năm 2030.

Đồng thời, phần đầu Thái Nguyên thực sự là trung tâm đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao với đại học Thái Nguyên và một số cơ sở nghiên cứu và triển khai trực thuộc chính là những nhân tố chính để đạt được mục tiêu này.

Ngoài ra, 100% trường mầm non và phổ thông các cấp đạt chuẩn quốc gia; hệ thống cơ sở y tế hiện đại; và không gian văn hóa đặc trưng, hội tụ đầy đủ bản sắc văn hóa đặc trưng của Vùng.

Tiếp tục, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và hiện đại trên tất cả các lĩnh vực giao thông, điện, cấp, thoát nước v.v. đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phát triển hệ thống đô thị hợp lý, và bảo đảm không gian xanh.



Nguồn: <http://enternews.vn/quy-hoach-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-thai-nguyen-vung-nen-tang-chac-tuong-lai-93786.html>

### » CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI HUYỆN ĐẠI TỪ NĂM 2018

- Phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm an sinh xã hội;
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh;
- Ưu tiên nguồn lực và đẩy nhanh tiến độ các công trình dự án, triển khai có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới;
- Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;
- Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo;
- Thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong việc thực hiện các nhiệm vụ chi, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội”.

Để thực hiện các mục tiêu này, huyện Đại Từ sẽ tập trung:

- Phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện theo hướng đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh;
- Tích cực thu hút các nguồn lực đầu tư, lồng ghép với chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án của tỉnh, huyện, các tổ chức, cá nhân để đầu tư phát triển nông thôn theo quy hoạch được duyệt;
- Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa” tại huyện và các xã, thị trấn.

Bên cạnh đó, huyện Đại Từ cũng tăng cường công tác quản lý quy hoạch; khuyến khích phát triển các ngành dịch vụ; thực hiện tốt chính sách xã hội, giải quyết việc làm và giảm nghèo; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.



Nguồn: <http://thainguyen.tintuc.vn/tin-tuc/dai-tu-thai-nguyen-hoan-thanh-thang-loi-cac-muc-tieu-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-nam-2017.html>

» MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA MSR

Masan Resources nhận thấy có một mối tương quan rõ rệt giữa hiệu quả hoạt động môi trường, xã hội và quản trị và khả năng sinh lời cũng như khả năng tồn tại trong thời điểm kinh tế có nhiều thử thách như hiện nay. Đặc biệt, MSR cam kết hỗ trợ chặt chẽ việc thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Giảm nghèo và Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Xây dựng Nông thôn Mới tại huyện Đại Từ và tỉnh Thái Nguyên. Cụ thể là:

- Nhận diện các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững và nắm bắt tác động của các vấn đề này đối với hoạt động Công ty.
- Cam kết thực hiện các mục tiêu đưa ra, giám sát và báo cáo hàng năm cho các bên liên quan, và đưa các ý kiến của các bên liên quan vào chiến lược của Công ty.

Bày mục tiêu ưu tiên phát triển bền vững của MSR trong 5 năm tới

- Tham gia nền kinh tế xanh bằng cách ghi danh Việt Nam là nhà cung ứng qui mô toàn cầu về loại hình vật liệu thiết yếu cho tương lai của phát triển công nghệ và đời sống con người;
- Phát triển một thể hệ lực lượng lao động mới trong ngành công nghiệp khai thác chế biến khoáng sản - không chỉ tài năng và có kỹ năng mà còn có ý thức về phát triển bền vững và trách nhiệm đối với tài nguyên;
- Thúc đẩy áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong chính sách lao động và điều kiện lao động bao gồm an ninh, an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp;
- Đầu tư cho bảo vệ môi trường, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; chăm sóc sức khoẻ cộng đồng đối với các cộng đồng lân cận và huyện Đại Từ;
- Cải thiện cơ sở hạ tầng địa phương và tích cực hỗ trợ các chương trình phát triển nông thôn mới;
- Nâng cao thu nhập thông qua phát triển giáo dục, doanh nghiệp địa phương và nông nghiệp bền vững;
- Thúc đẩy tăng trưởng cho toàn diện bao gồm cả vấn đề bình đẳng giới, dân tộc thiểu số và giảm nghèo.



KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Masan Resources luôn cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững lâu dài của Công ty. Do đó, dự án Núi Pháo được phát triển tuân thủ theo các quy định pháp luật Việt Nam và các chính sách và hướng dẫn của Ngân hàng Thế giới về an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, Khung Phát triển bền vững đối với lĩnh vực khai khoáng của Hiệp hội Quốc tế về Khai khoáng và Kim loại (ICMM). Các quy định này được lồng ghép thực hiện trong mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty theo các tiêu chuẩn cao nhất về tính minh bạch và nhất quán.

Tiêu chuẩn áp dụng	Tóm tắt										
NGUYÊN TẮC XÍCH ĐẠO	<ul style="list-style-type: none"> <li>■ Nguyên tắc Xích đạo là một sáng kiến tự nguyện cho các tổ chức tài chính tư nhân trong việc xác định, đánh giá và quản lý các rủi ro về môi trường và xã hội trong việc cấp vốn cho dự án.</li> <li>■ Các nguyên tắc phân loại rủi ro của dự án theo các hướng dẫn nội bộ dựa trên các tiêu chí sàng lọc về môi trường và xã hội của IFC và các cơ quan quốc tế khác.</li> </ul>										
BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA NGÂN HÀNG THẾ GIỚI	<table border="0"> <tr> <td><b>1</b> Đánh giá Tác động Môi trường</td> <td><b>6</b> Quyền tiếp cận Đối tượng Chính sách Thông tin đối với Ban Kiểm tra Độc lập</td> </tr> <tr> <td><b>2</b> Môi trường sống tự nhiên</td> <td><b>7</b> Tái định cư không tự nguyện</td> </tr> <tr> <td><b>3</b> Rừng</td> <td><b>8</b> An toàn Đập đối với Người bản địa</td> </tr> <tr> <td><b>4</b> Kiểm soát loài gây hại</td> <td><b>9</b> Dự án Đường thủy Quốc Tế</td> </tr> <tr> <td><b>5</b> Nguồn tài nguyên Văn hóa Vật thể</td> <td><b>10</b> Dự án trong các Khu vực Tranh chấp</td> </tr> </table> <p style="text-align: right;"><a href="http://web.worldbank.org/">http://web.worldbank.org/</a></p>	<b>1</b> Đánh giá Tác động Môi trường	<b>6</b> Quyền tiếp cận Đối tượng Chính sách Thông tin đối với Ban Kiểm tra Độc lập	<b>2</b> Môi trường sống tự nhiên	<b>7</b> Tái định cư không tự nguyện	<b>3</b> Rừng	<b>8</b> An toàn Đập đối với Người bản địa	<b>4</b> Kiểm soát loài gây hại	<b>9</b> Dự án Đường thủy Quốc Tế	<b>5</b> Nguồn tài nguyên Văn hóa Vật thể	<b>10</b> Dự án trong các Khu vực Tranh chấp
<b>1</b> Đánh giá Tác động Môi trường	<b>6</b> Quyền tiếp cận Đối tượng Chính sách Thông tin đối với Ban Kiểm tra Độc lập										
<b>2</b> Môi trường sống tự nhiên	<b>7</b> Tái định cư không tự nguyện										
<b>3</b> Rừng	<b>8</b> An toàn Đập đối với Người bản địa										
<b>4</b> Kiểm soát loài gây hại	<b>9</b> Dự án Đường thủy Quốc Tế										
<b>5</b> Nguồn tài nguyên Văn hóa Vật thể	<b>10</b> Dự án trong các Khu vực Tranh chấp										
KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA CÔNG TY TẠI CHÍNH QUỐC TẾ	<p>Khung Phát triển Bền vững của IFC đưa ra các cam kết chiến lược của IFC đối với việc phát triển bền vững như một phần không thể tách rời của phương thức quản lý rủi ro. Khung phát triển bền vững gồm Chính sách Phát triển Bền vững Xã hội và Môi trường và các Tiêu chuẩn Hoạt động. Nó xác định các trách nhiệm đối với công tác quản lý rủi ro xã hội và môi trường, Chính sách Tiếp cận thông tin nói rõ cam kết của IFC về tính minh bạch.</p>										



Tiêu chuẩn áp dụng	Tóm tắt
CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN XÃ HỘI VÀ MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG	<b>1</b> Đánh giá và Quản lý Rủi ro và Tác động Môi trường và Xã hội
	<b>2</b> Lao động và Điều kiện Làm việc
	<b>3</b> Hiệu quả Nguồn tài nguyên và Phòng tránh Ô nhiễm
	<b>4</b> Sức khỏe, An toàn và An ninh Cộng đồng
	<b>5</b> Thu hồi đất và Tái định cư Không tự nguyện
	<b>6</b> Bảo tồn Đa dạng sinh học và Quản lý Bền vững đối với Nguồn tài nguyên Thiên nhiên
	<b>7</b> Người dân bản địa
	<b>8</b> Di sản văn hóa
<a href="http://www.ifc.org/wps/wcm/connect/Topics_Ext_Content/IFC_External_Corporate_site/Sustainability+and+Disclosure/Environmental-Social-Governance/Sustainability+Framework">http://www.ifc.org/wps/wcm/connect/Topics_Ext_Content/IFC_External_Corporate_site/Sustainability+and+Disclosure/Environmental-Social-Governance/Sustainability+Framework</a>	

Tiêu chuẩn áp dụng	Tóm tắt
10 NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA HỘI ĐỒNG QUỐC TẾ VỀ KHAI THÁC MỎ VÀ KIM LOẠI ICMIM	Khung phát triển bền vững bao gồm một bộ 10 nguyên tắc và 6 tuyên bố định vị hỗ trợ được đưa vào trong chính sách Công ty, cũng như thiết lập những quy tắc báo cáo minh bạch và trách nhiệm:
	<b>1</b> Thực thi và duy trì đạo đức kinh doanh và hệ thống quản trị doanh nghiệp hợp lý.
	<b>2</b> Lồng ghép những tiêu chí phát triển bền vững vào quá trình ra quyết định của công ty.
	<b>3</b> Duy trì các quyền cơ bản của con người; tôn trọng văn hóa, phong tục và các giá trị trong việc giải quyết với người lao động và những người bị ảnh hưởng bởi các hoạt động của doanh nghiệp.
	<b>4</b> Thực hiện chiến lược quản lý rủi ro dựa trên dữ liệu tin cậy và cơ sở khoa học hợp lý.
	<b>5</b> Liên tục tìm kiếm phương pháp cải thiện sức khỏe và an toàn.
	<b>6</b> Liên tục tìm kiếm phương pháp nâng cao chất lượng bảo vệ môi trường.
	<b>7</b> Góp phần bảo tồn đa dạng sinh học và các giải pháp tích hợp cho việc quy hoạch sử dụng đất.
<b>8</b> Thúc đẩy và khuyến khích việc thiết kế, sử dụng, tái sử dụng, tái chế và xử lý các sản phẩm một cách có trách nhiệm.	

Tiêu chuẩn áp dụng	Tóm tắt
LIÊN HỢP QUỐC	<b>9</b> Đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội và thể chế của các cộng đồng tại vùng dự án.
	<b>10</b> Thực hiện việc tham gia hiệu quả và minh bạch, thông báo và sắp xếp báo cáo đánh giá độc lập với các bên liên quan.  <a href="https://www.ifc.org/wps/wcm/connect/b9dadb004a73e7a8a273fff998895a12/IFC_Sustainability_+Framework.pdf?MOD=AJPERES">https://www.ifc.org/wps/wcm/connect/b9dadb004a73e7a8a273fff998895a12/IFC_Sustainability_+Framework.pdf?MOD=AJPERES</a>
	<b>1</b> Chấm dứt nghèo nàn trong tất cả mọi hình thức, ở mọi nơi.
	<b>2</b> Xóa đói, đảm bảo an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng, phát triển nông nghiệp bền vững.
	<b>3</b> Đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và nâng cao phúc lợi cho mọi lứa tuổi.
	<b>4</b> Đảm bảo giáo dục có chất lượng, công bằng toàn diện, nâng cao cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người.
	<b>5</b> Đạt được bình đẳng giới, trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái.
<b>6</b> Đảm bảo nguồn nước và quản lý nước bền vững, cải thiện điều kiện vệ sinh cho tất cả mọi người.	
<b>7</b> Đảm bảo mọi người được tiếp cận với nguồn năng lượng đáng tin cậy, bền vững và hiện đại với chi phí hợp lý.	

Tiêu chuẩn áp dụng	Tóm tắt
17 SUSTAINABLE DEVELOPMENT GOALS	<b>8</b> Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, ổn định, toàn diện, tạo đủ việc làm đầy đủ, hiệu quả và bền vững cho tất cả mọi người.
	<b>9</b> Xây dựng cơ sở hạ tầng vững chắc, thúc đẩy công nghiệp hóa bền vững, toàn diện, khuyến khích đổi mới.
	<b>10</b> Giảm bất bình đẳng trong mỗi quốc gia và giữa các quốc gia.
	<b>11</b> Xây dựng các đô thị và khu dân cư phát triển toàn diện, an toàn, đồng bộ và bền vững.
	<b>12</b> Đảm bảo các mô hình tiêu dùng và sản xuất bền vững.
	<b>13</b> Hành động khẩn cấp để ứng phó với biến đổi khí hậu và các tác động của biến đổi khí hậu.
	<b>14</b> Bảo tồn và sử dụng bền vững các đại dương, biển và các nguồn tài nguyên biển vì mục tiêu phát triển bền vững.
	<b>15</b> Bảo vệ, tái tạo và khuyến khích sử dụng bền vững các hệ sinh thái trên cạn, quản lý bền vững tài nguyên rừng, chống sa mạc hóa, chống xói mòn và mất đa dạng sinh học.
<b>16</b> Phát triển xã hội hòa bình và toàn diện vì sự phát triển bền vững, mọi người được đối xử công bằng trước pháp luật, xây dựng các thể chế hiệu quả, toàn diện, có trách nhiệm giải trình ở tất cả các cấp.	
<b>17</b> Tăng cường các phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững.  <a href="http://blog.movingworlds.org/the-full-list-of-the-17-united-nations-sustainable-development-goals-with-pictures-sdgs/">http://blog.movingworlds.org/the-full-list-of-the-17-united-nations-sustainable-development-goals-with-pictures-sdgs/</a>	

## QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### » PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG LÀ MỘT PHẦN KHÔNG THỂ TÁCH RỜI CỦA MASAN RESOURCES

Tại Masan Resources, chúng tôi luôn lồng ghép khung phát triển bền vững vào tất cả các hoạt động của công ty. Các hoạt động này đều được thực hiện theo sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, những người có trách nhiệm đề ra các chính sách và các mục tiêu chiến lược theo đúng tầm nhìn kinh doanh của Công ty. Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc thường xuyên đánh giá việc thực hiện phát triển bền vững và đối chiếu với các mục tiêu để đảm bảo phù hợp với chiến lược của Công ty.

Ban Điều hành bao gồm Tổng Giám đốc, Giám đốc Quan hệ Đối ngoại, Quản lý Sản xuất, Quản lý Nhân sự, Quản lý Sức khỏe, An toàn và An ninh, Quản lý Môi trường, Quản lý Chuỗi cung ứng và Giám đốc Tài chính có nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát việc thực hiện chiến lược ở cấp độ điều hành.

Mỗi bộ phận trong Công ty đều được coi là một phần của lực lượng thực thi bền vững và có trách nhiệm đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan. Ở cấp độ thực hiện, từng người lao động được sắp xếp lịch để đánh giá định kỳ nhằm trao đổi về kết quả thực hiện công việc cũng như đề đạt các nguyện vọng khác của mình. Thay vì áp dụng sơ đồ phân cấp thông tin một chiều thì việc đánh giá kết quả thực hiện đã thúc đẩy việc trao đổi thông tin nhiều chiều.

Qua đó, Công ty củng cố các giá trị và Quy tắc Ứng xử bằng việc cho phép nhân viên đưa ra phản hồi tới các cán bộ quản lý chủ chốt để điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu phát sinh của mọi người. Quy trình cụ thể cũng như dữ liệu về các đánh giá đã thực hiện được nêu chi tiết ở trang 36.

### Ủy ban Phát triển Bền vững - vai trò then chốt trong quản lý bền vững

Tại Masan Resources, Ủy ban Phát triển Bền vững được thành lập để đưa ra những phân tích chi tiết về các vấn đề trọng yếu. Nhiệm vụ của Ủy ban này bao gồm (nhưng không giới hạn) đối với các vấn đề sau:

- Tham vấn cho Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc về kế hoạch chiến lược phát triển bền vững và đảm bảo sự gắn kết hiệu quả của các bên liên quan.
- Kiểm tra và theo dõi hiệu quả thực hiện phát triển bền vững của Công ty thông qua các sáng kiến và các chỉ đạo của Ban Giám đốc.
- Nâng cao uy tín của Công ty thông qua việc xác định và thúc đẩy những thực hành tốt nhất nhằm cải thiện sự phát triển bền vững về môi trường và xã hội, giúp khách hàng có thêm nhiều kinh nghiệm, và tăng giá trị cho các bên liên quan.



Ông DOMINIC JOHN HEATON  
Chủ tịch Ủy ban PTBV



**Báo cáo Phát triển Bền vững - một phần của quá trình quản lý**

Theo quan điểm của chúng tôi, Báo cáo Bền vững được xem là một trong những kênh giao tiếp quan trọng nhất với các bên liên quan bên trong và bên ngoài Công ty. Nhìn chung, các báo cáo bền vững thể hiện những nỗ lực cá nhân của các Công ty cũng như thể hiện sự tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế và các quy tắc ứng xử cụ thể. Gần đây, Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) được xem là tiêu chuẩn được chấp nhận rộng rãi nhất trong báo cáo bền vững và được thực hiện thông qua phương pháp G4 cập nhật. Đây là năm thứ ba MSR thực hiện các hướng dẫn của GRI G4 cho các báo cáo bền vững của Công ty, tập trung vào ba trụ cột chính của bền vững, bao gồm các phạm vi kinh tế, môi trường và xã hội.

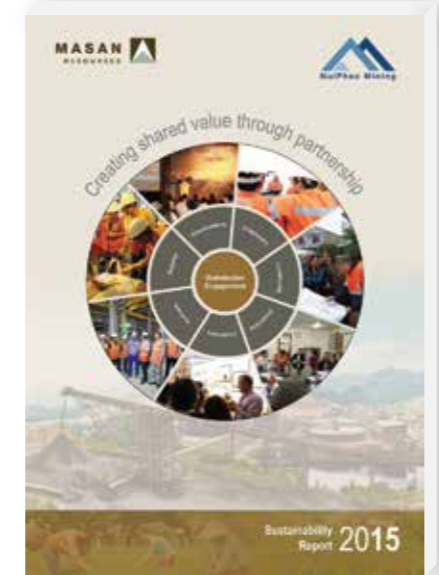
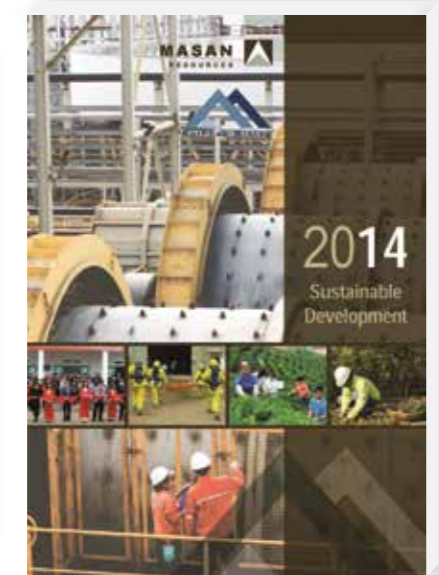
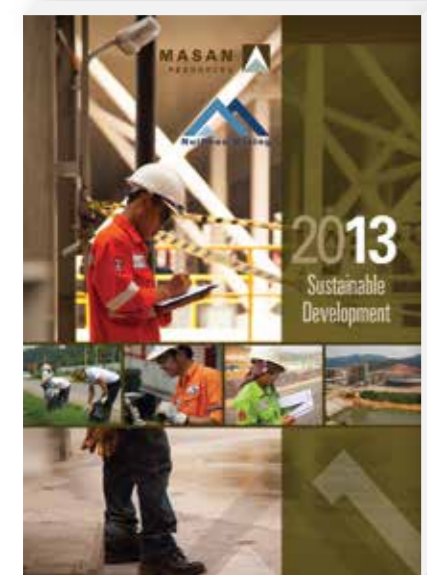
Chúng tôi coi quá trình lập Báo cáo Bền vững là một phần của qui trình quản lý. Nhờ có quy trình này, Công ty sẽ xác định được các chính sách và hệ thống cần được đề cao nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động và trao đổi thông tin, không ngừng cải tiến các hệ thống quản lý xã hội và môi trường, từ đó nâng cao hiệu quả toàn bộ hoạt động kinh doanh.

Ngoài ra, cấu trúc hệ thống quản lý đã được chuẩn hóa trong Báo cáo, qua đó xác định rõ các quá trình khác nhau liên quan đến hoạt động của công ty, và cho phép tất cả các quy trình này được kết nối với nhau, cung cấp dữ liệu công bố một cách có hệ thống và đảm bảo luống dữ liệu định kỳ. Tất cả đều quan trọng đối với quá trình quản lý phát triển bền vững cũng như quản trị Công ty.

**Quan hệ Cộng đồng - “nguyên tắc chiến lược” trong hoạt động khai thác khoáng sản**

Tại Masan Resources, chức năng ban đầu của Bộ phận Quan hệ Cộng đồng là thực hiện các hoạt động xây dựng các mối quan hệ với cộng đồng của Công ty, và thực hiện các quy trình, cơ chế giải quyết khiếu nại thắc mắc; đồng thời, thiết lập các mối quan hệ mới trong quá trình xây dựng, vận hành và đóng cửa Dự án. Ở giai đoạn phát triển sau của Công ty, Bộ phận Quan hệ Cộng đồng có trách nhiệm tập trung vào việc phát triển cộng đồng và các mối quan hệ với cộng đồng, bao gồm phục hồi kinh tế, phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR). Đặc biệt, Bộ phận Quan hệ Cộng đồng chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch Tham vấn Cộng đồng và Công bố thông tin (PCDP), bao gồm Cơ chế Khiếu nại, Kế hoạch Phát triển Cộng đồng (CDP) và Chương trình Phục hồi Kinh tế (ERPs) cho cộng đồng trong những người bị ảnh hưởng bởi Dự án.

Bộ phận gồm có 10 thành viên tâm huyết, trong đó có nhiều người có bề dày kinh nghiệm làm việc cho các tổ chức trong nước và quốc tế, các tổ chức phi chính phủ (NGOs) cũng có nền tảng kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực truyền thông, phát triển cộng đồng & quản lý dự án. Một số nhân viên xuất thân là người bị ảnh hưởng (BAH) đã được Công ty tuyển dụng, đào tạo và dẫn trở thành những nhân viên chủ chốt và đảm bảo một cách chân thực thông tin kết nối hai chiều giữa Công ty và người dân địa phương.



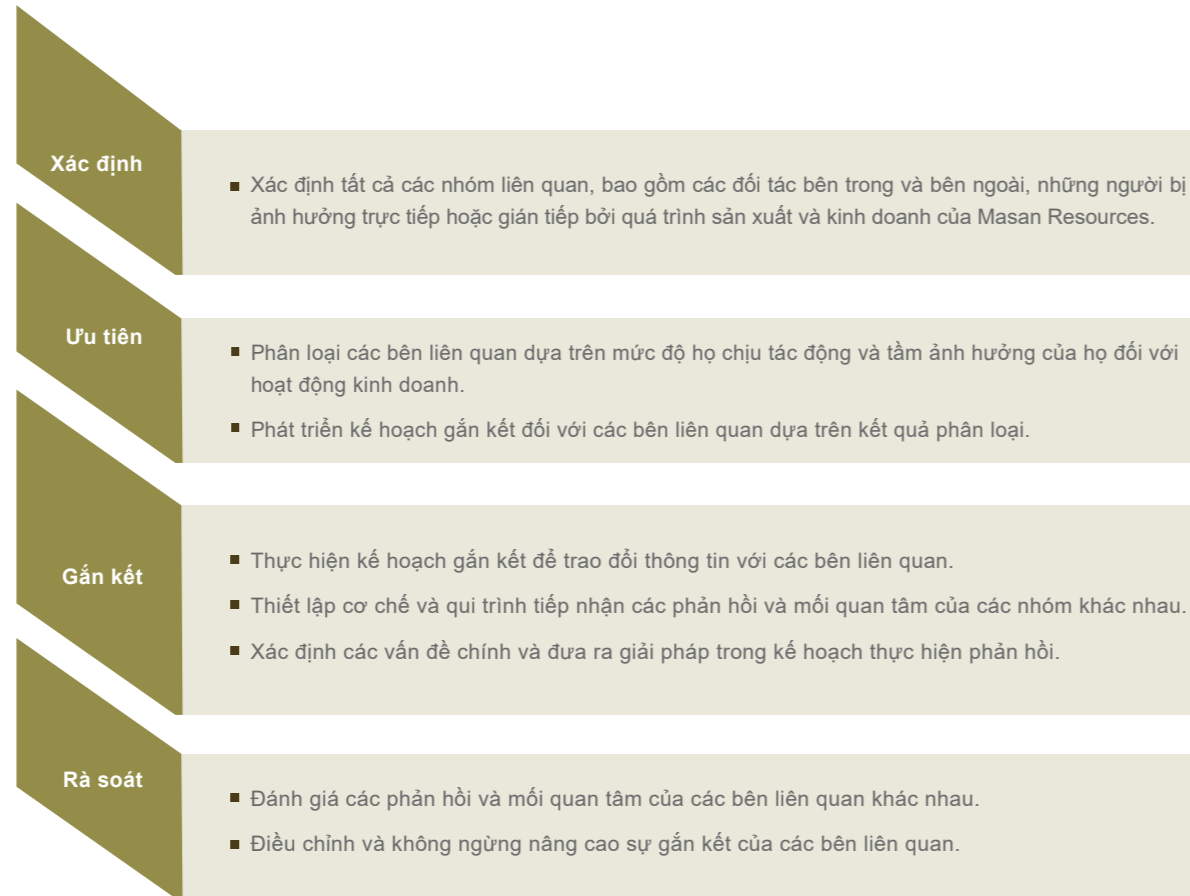
» GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Việc xác định các bên liên quan giúp Công ty biết được bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào bị ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp (tích cực hoặc tiêu cực) trong quá trình xây dựng và vận hành dự án của Masan Resources, cũng như những người có khả năng đóng góp chuyên môn và/hoặc kinh nghiệm cho Công ty.

Để phát triển và quản lý những sáng kiến gắn kết với các bên liên quan tại Masan Resources một cách hiệu quả, điều cần thiết là phải xác định đúng các bên liên quan là ai và cách họ tham gia vào các hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty. Điều này cho thấy rằng cần phải có những phương pháp khác nhau để các bên liên quan được tham gia một cách hiệu quả (xem bảng Tóm tắt những kỳ vọng của các bên liên quan).

**Quá trình xác định các bên liên quan**

Nhìn chung, quá trình gắn kết với các bên liên quan của Công ty được thực hiện theo từng giai đoạn, từ việc xác định các bên liên quan đến sắp xếp thứ tự các nhóm ưu tiên và thực hiện đối thoại mang tính xây dựng với các bên liên quan chính. Biểu đồ dưới đây thể hiện chi tiết về quá trình nêu trên.



Thông qua qui trình này, chúng tôi xác định được những bên liên quan chính bao gồm các cổ đông, người lao động, cộng đồng địa phương, chính quyền địa phương, đối tác, khách hàng và nhà cung cấp. Công ty đã thiết lập được nhiều kênh thông tin liên lạc khác nhau, từ hình thức khảo sát, phỏng vấn đến các cuộc gặp mặt trực tiếp, hoặc một số trường hợp đặc biệt cần tổ chức cho phù hợp với các nhóm đối tác nhất định. Chúng tôi điều chỉnh phù hợp với từng nhóm để tạo ra những cuộc đối thoại mang tính xây dựng và nắm bắt các phản hồi của họ trong quá trình gắn kết. Thông qua các kênh này, các đối tác được cung cấp đầy đủ thông tin, qua đó các mối quan tâm của họ được giải đáp.

Việc gắn kết hai chiều với các bên liên quan là yếu tố vô cùng quan trọng để xây dựng niềm tin, hiểu biết lẫn nhau và để đáp ứng với các kỳ vọng luôn thay đổi, tạo cho họ có những cái nhìn mới về Công ty, và đảm bảo rằng Công ty tạo nên giá trị tốt nhất và phù hợp nhất.



**Thường xuyên cập nhật dữ liệu về các bên liên quan**

Dữ liệu các bên liên quan được sàng lọc và cập nhật thường xuyên theo từng giai đoạn phát triển của Công ty và yếu tố bên ngoài khác nhau có thể ảnh hưởng tới sự gắn kết chiến lược của Công ty. Điều quan trọng là dữ liệu này phải được cập nhật theo các nội dung về kỳ vọng, đối tượng ưu tiên và cơ chế thông tin liên lạc với các bên liên quan.

**Đối tác bên ngoài ngày càng quan tâm hơn**

Năm 2017 là năm MSR nhận đã được nhiều sự quan tâm của các đối tác bên ngoài. Là một Công ty niêm yết trên sàn chứng khoán, theo yêu cầu của các cổ đông và các nhà đầu tư, MSR đã tổ chức nhiều cuộc thăm quan nhà máy. Tại các chuyến thăm này, ngoài việc đưa các khách mời thăm quan các hạng mục của nhà máy, các công trình bảo vệ môi trường và các dự án hỗ trợ Cộng đồng, Công ty còn trình bày thực trạng tình hình sản xuất và kế hoạch phát triển kinh doanh của Công ty cũng như trả lời các câu hỏi mà các bên quan tâm.

Trong năm 2017, với vị thế là một hình mẫu trong khai thác và chế biến khoáng sản, với những đầu tư nổi bật trong công nghệ sản xuất dòng sản phẩm giá trị gia tăng, mỏ Núi Pháo đã trở thành điểm đến của nhiều nhà khoa học, các nhà chuyên môn, các chuyên gia trong nước và quốc tế đến học hỏi, trao đổi kinh nghiệm và bàn kế hoạch hợp tác trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đào tạo phát triển nguồn nhân lực và chuyển giao công nghệ.

Năm 2017, Công ty Núi Pháo cũng đón tiếp Nhóm đặc trách về khai khoáng của APEC (MTF) đến thăm Dự án. Các thành viên trong nhóm đều ghi nhận và đánh giá cao các lĩnh vực hoạt động của Công ty như: khai thác, chế biến, công nghệ, bảo vệ môi trường, an toàn lao động và an sinh xã hội.



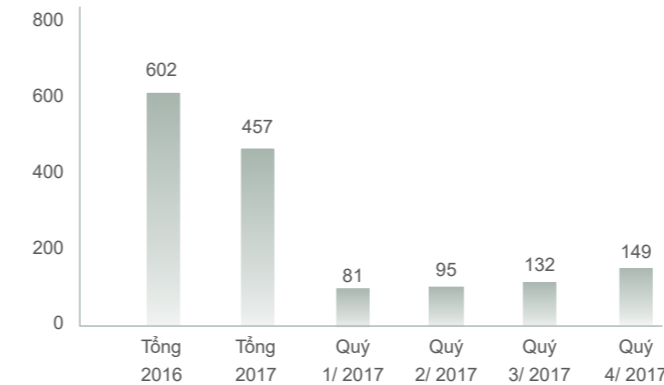
**Hoạt động gắn kết cộng đồng được quản trị chặt chẽ**

Tại Masan Resources, mục tiêu quan trọng của chúng tôi là đảm bảo cộng đồng, các bên liên quan và đặc biệt là cộng đồng bị ảnh hưởng được cung cấp thông tin chính xác và kịp thời về hoạt động của Dự án, các tác động từ dự án và yếu tố khác có thể có ảnh hưởng. Do đó, các hoạt động liên quan đến cộng đồng, từ tham vấn cộng đồng có sự tham gia tới các hoạt động đàm phán, đối thoại để giải quyết các khiếu nại và thắc mắc của người dân đều được thực hiện minh bạch trên tinh thần hợp tác và xây dựng.

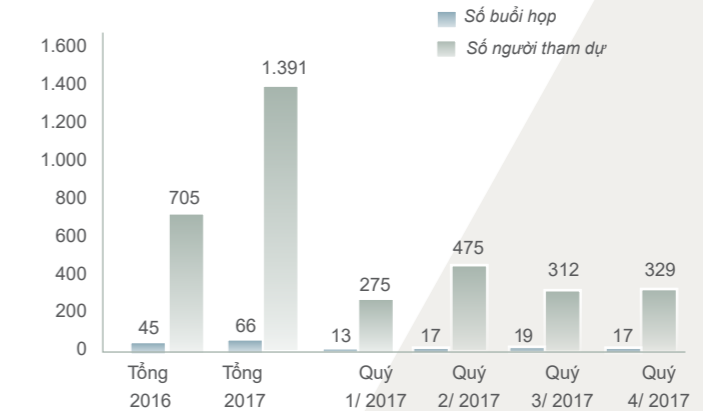
Theo thống kê, trong năm 2017, số lượng người dân đến với Trung tâm Thông tin của Masan Resources đã giảm 34% so với năm 2016. Điều này cho thấy người dân địa phương đã có nhiều kênh tiếp cận thông tin / nhận phản hồi từ Công ty thay vào việc phải đến trực tiếp.

Trong năm 2017, Công ty đã tổ chức 66 cuộc họp, đối thoại và hội thảo với người dân trong cộng đồng. Số người tham dự tăng lên 97% so với năm 2016. Đây là kết quả của việc mở rộng các hoạt động của Dự án, bao gồm việc mở rộng thu hồi đất ở vùng đệm, theo đó, số lượng các cuộc họp tham vấn cộng đồng về nhu cầu xây dựng các mô hình phục hồi kinh tế, nhu cầu về chăm sóc sức khỏe và các chương trình phát triển cộng đồng khác do Bộ phận Quan hệ Cộng đồng thực hiện đã tăng lên đáng kể.

Số lượng khách đến tìm hiểu thông tin tại Trung tâm thông tin cộng đồng MSR theo quý



Số lượng cuộc họp / đối thoại với người dân / họp tham vấn cộng đồng.

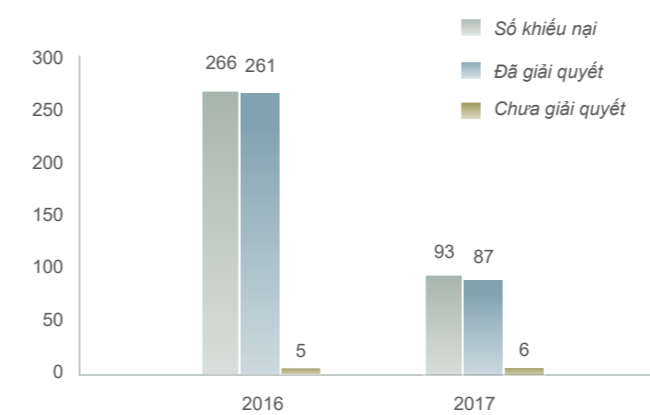







Số lượng đơn thư khiếu nại thắc mắc và các quan ngại của cộng đồng trong năm 2017 tiếp tục giảm so với năm 2016 là nhờ những nỗ lực của Công ty trong việc giảm thiểu tác động môi trường và minh bạch thông tin công bố. Ngoài ra, Bộ phận CL đã xây dựng và cập nhật quy trình xử lý khiếu nại thắc mắc chính thức và điều chỉnh hàng năm nhằm đảm bảo tất cả các khiếu nại thắc mắc và các quan ngại từ cộng đồng đều được báo cáo, ghi chép, được phản hồi và giải quyết nhanh chóng và hiệu quả. Việc lưu trữ cẩn thận và khoa học các hồ sơ giải quyết khiếu nại thắc mắc theo từng vấn đề đã giúp cho Bộ phận CL có thể chia sẻ kinh nghiệm và đưa ra các cảnh báo kịp thời nhằm tránh tái diễn những sự việc tương tự mà có thể dẫn tới khiếu nại thắc mắc từ cộng đồng địa phương.







So sánh số lượng khiếu nại thắc mắc giữa năm 2016 và 2017



» BẢNG TÓM TẮT KỶ VỌNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

CÁC BÊN LIÊN QUAN	MONG ĐỢI CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	PHƯƠNG THỨC ĐỂ ĐÁP ỨNG MONG ĐỢI CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN
 <p><b>CHÍNH QUYỀN</b>                      Báo cáo; truyền thông (các bài báo và phóng sự trên truyền hình); hội thảo hội nghị, bản tin định kỳ, thuyết trình, giới thiệu, hội thảo và cuộc họp; công văn chính thức và không chính thức.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ mọi quy định;</li> <li>- Phát triển kinh tế-xã hội;</li> <li>- Quản trị hiệu quả.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư vào công nghệ và bảo vệ môi trường; xác định rõ các lĩnh vực cần cải thiện;</li> <li>- Hợp định kỳ với các cấp chính quyền, cả chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý cấp quốc gia; Phối hợp với Bộ TNMT trong công tác thanh tra;</li> <li>- Nộp thuế, tuyển dụng hàng ngàn lao động địa phương; tạo thu nhập thông qua các chương trình hỗ trợ cộng đồng và phục hồi kinh tế; thành lập các nhà cung cấp ngoài từ nguồn lực địa phương;</li> <li>- Tuân thủ và minh bạch trong công bố thông tin qua nhiều kênh thông tin như: báo cáo định kỳ; họp định kỳ với cộng đồng; cơ chế giải quyết khiếu nại thắc mắc và đối thoại mở.</li> </ul>
 <p><b>Nhà đầu tư/cổ đông</b>                      Hợp (thường niên và đối thoại trực tiếp);                      Báo cáo; Thuyết trình; giới thiệu; ấn bản; Truyền thông (các bài báo và phóng sự trên truyền hình); các sự kiện. Thăm công trường Dự án.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiệu quả kinh doanh và lợi nhuận cho các cổ đông;</li> <li>- Quản lý rủi ro;</li> <li>- Quản trị hiệu quả;</li> <li>- Phát triển thương hiệu và tạo cơ hội kinh doanh mới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì chi phí thấp, cải tiến kỹ thuật và tăng năng suất sản xuất như cải thiện năng suất; tăng tỷ lệ thu hồi sản phẩm hoặc giảm lượng nhiên liệu sử dụng;</li> <li>- Công bố các rủi ro, tác động và hệ thống quản lý;</li> <li>- Tuân thủ mọi quy định, áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế cho các hoạt động thay thế, sản xuất, an toàn và quan trắc môi trường;</li> <li>- Đội ngũ quản lý đa quốc gia; chuyên môn cao và đầu tư phát triển nguồn con người và đội ngũ thợ mỏ giàu kinh nghiệm;</li> <li>- Hội nghị Đại hội đồng Cổ đông (AGM);</li> <li>- Đề cao và thực hiện trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR) và các sáng kiến phát triển bền vững.</li> </ul>
 <p><b>Cộng đồng</b>                      Thông tin hai chiều và đối thoại mở (họp, thảo luận, công bố thông tin);                      Truyền thông (các bài báo và phóng sự trên truyền hình);                      Các đợt thực địa, thanh kiểm tra cấp chính phủ và chính quyền địa phương;                      Đường dây nóng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ mọi chính sách nhà nước, minh bạch và luôn hồi đáp;</li> <li>- Tạo việc làm, thu nhập cho hộ gia đình;</li> <li>- Cơ sở hạ tầng vật chất, cơ sở hạ tầng và xã hội;</li> <li>- Chăm sóc sức khỏe y tế, vệ sinh môi trường và nước sạch;</li> <li>- Xóa đói giảm nghèo;</li> <li>- Điền bù và giảm tác động môi trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện Tham vấn Cộng đồng và Công bố Thông tin (PCDP) theo hướng dẫn của Tổ chức Tài chính Quốc tế IFC;</li> <li>- Thực hiện các Chương trình Phục hồi Kinh tế (ERPs) thuộc Kế hoạch Hành động Tái định cư (RAP) xây dựng theo các Chính sách An toàn Xã hội của Ngân hàng Thế giới (WB);</li> <li>- Thực hiện Chương trình Phát triển Cộng đồng (CDP) có tham khảo hướng dẫn của các tổ chức quốc tế (WB, UNDP, ICMM v.v.);</li> <li>- Thực hiện cơ chế xử lý khiếu nại thắc mắc, quan tâm lắng nghe tiếng nói người dân trong cộng đồng để hiểu và kịp thời giải quyết mọi quan ngại về các tác động liên quan tới công tác vận hành mỏ;</li> <li>- Nâng cao trách nhiệm xã hội doanh nghiệp và các sáng kiến chia sẻ lợi ích.</li> </ul>

CÁC BÊN LIÊN QUAN	MONG ĐỢI CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	PHƯƠNG THỨC ĐỂ ĐÁP ỨNG MONG ĐỢI CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN
 <p><b>Đối tác (doanh nghiệp địa phương, tổ chức phi chính phủ, hội phụ nữ, hội chữ thập đỏ v.v.)</b>                      Hợp; Thuyết trình; giới thiệu, hệ thống công bố thông tin; tham gia các diễn đàn về bền vững;                      Thông cáo báo chí và các ấn phẩm khác.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia sẻ nguồn lực (bao gồm nhưng không giới hạn về tài chính và chuyên môn) – Xây dựng lợi thế so sánh và cạnh tranh cho các doanh nghiệp địa phương;</li> <li>- Tạo ra giá trị chia sẻ thông qua các chương trình phát triển vùng và cộng đồng - phát triển cơ sở hạ tầng, sức khỏe cộng đồng;</li> <li>- Quản lý môi trường và tuân thủ các quy định và môi trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở rộng mô hình hợp tác như hợp tác với Ngân hàng Chính sách Xã hội về chương trình tài chính vi mô, hợp tác với tổ chức CPEP về trồng cây năng lượng; với tổ chức Đông Tây hội ngộ thực hiện dự án vệ sinh, Cộng tác với Hội Chữ thập đỏ về công tác hiến máu ở các cộng đồng lân cận;</li> <li>- Hỗ trợ cơ sở vật chất, đào tạo và kế hoạch trợ giá cho các sản phẩm địa phương;</li> <li>- Tham gia các diễn đàn phát triển bền vững trong nước và quốc tế.</li> </ul>
 <p><b>Người lao động</b>                      Hợp; Thuyết trình giới thiệu; báo cáo quý; cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại, chương trình thăm hỏi chia buồn; bản tin định kỳ; chương trình đào tạo; quan hệ với công đoàn; khảo sát mức độ hài lòng nhân viên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sức khỏe nghề nghiệp và An toàn Lao động;</li> <li>- Các chương trình giáo dục và đào tạo để phát triển năng lực;</li> <li>- Lương và điều kiện làm việc;</li> <li>- Chế độ phúc lợi và khen thưởng;</li> <li>- Khuyến khích người lao động;</li> <li>- Đảm bảo việc làm và các cơ hội cũng như hỗ trợ để phát triển nghề nghiệp;</li> <li>- Chuyển nghề sau khi kết thúc hợp đồng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình làm việc theo đúng năng lực chuyên môn thông qua xây dựng Từ điển Năng lực cho tất cả vị trí trong Công ty;</li> <li>- Đầu tư chiến lược vào phát triển năng lực;</li> <li>- Sáng kiến tiêu biểu về gói phúc lợi cho nhân viên như ý tế, an toàn và an ninh v.v.;</li> <li>- Lương theo năng lực, kế hoạch khen thưởng hấp dẫn, (như Giải thưởng Sao Tháng, Giải thưởng của Chủ tịch Tập đoàn Masan) cũng như các kế hoạch nội bộ về cải thiện kết quả thực hiện công việc.</li> </ul>
 <p><b>Khách hàng</b>                      Hợp; thuyết trình giới thiệu; thăm công trường; phiếu thăm dò ý kiến; ấn phẩm; sự kiện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì mức giá thấp đối với các sản phẩm;</li> <li>- An toàn sản phẩm;</li> <li>- Chất lượng sản phẩm;</li> <li>- Nguồn cung đáng tin cậy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường sử dụng lực lượng lao động từ địa phương;</li> <li>- Kiểm soát chất lượng sản phẩm thông qua quản lý chất lượng;</li> <li>- Quản lý xu hướng khách hàng;</li> <li>- Khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng.</li> </ul>
 <p><b>Nhà cung cấp/nhà thầu</b>                      Hợp; thuyết trình giới thiệu; thăm công trường nhà máy; phiếu thăm dò ý kiến; ấn phẩm.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì hiệu quả kinh tế bền vững - các cơ hội cung cấp; quy trình thanh toán;</li> <li>- Công bằng trong điều khoản hợp đồng với nhà cung cấp, đặc biệt là nguyên tắc nguồn cung có trách nhiệm và quản lý chuỗi cung ứng;</li> <li>- Lựa chọn nhà thầu - các quy trình quản lý sức khỏe và an toàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo an toàn cho nhà thầu như đối với Công ty;</li> <li>- Cam kết sử dụng các nguồn lực từ địa phương;</li> <li>- Yêu cầu về sức khỏe, an toàn và đánh giá (tuân thủ, đánh giá rủi ro);</li> <li>- Hệ thống quản lý đảm bảo công bằng để tránh xung đột lợi ích và gian lận. Đánh giá nhà cung cấp công bằng và cởi mở thông qua bộ phận Cung ứng.</li> </ul>

## ĐÁNH GIÁ LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

Chúng tôi xây dựng và duy trì mối quan hệ lâu dài dựa trên sự ghi nhận và tôn trọng với các bên liên quan bao gồm chính quyền các cấp, đối tác, cổ đông và cộng đồng địa phương.

Việc xác định các lĩnh vực trọng yếu giúp Công ty nhạy bén hơn trước những rủi ro tiềm ẩn về môi trường và các vấn đề kinh tế - xã hội đang được quan tâm, giúp nắm rõ thông tin về nhu cầu của các bên liên quan, từ đó định vị hoạt động của doanh nghiệp để phát triển tối đa các cơ hội kinh doanh. Các lĩnh vực trọng yếu là cơ sở để chúng tôi giải quyết mọi quan ngại của các bên liên quan, xây dựng quan hệ hợp tác hiệu quả và duy trì giấy phép hoạt động của Công ty.

### PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH

Chiến lược phát triển bền vững được xác định dựa trên mục tiêu, chiến lược và kế hoạch hành động tổng thể của Masan Resources, mức độ ảnh hưởng đối với hoạt động của Masan Resources và lợi ích của các bên liên quan. Quy trình xác định nội dung báo cáo của MSR cũng theo hướng dẫn GRI để mô tả chiến lược toàn diện đã đưa ra.

Công ty đã thực hiện quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu bằng cách xác định và ưu tiên các lĩnh vực liên quan đến phát triển bền vững, sử dụng hệ thống thang điểm đánh giá dựa trên tiêu chí: kiến tạo giá trị, cắt giảm chi phí và quản lý rủi ro. Những lĩnh vực được chấm điểm cao nhất sẽ được tham chiếu với kết quả thu thập được khi gắn kết với các bên liên quan để phản ánh các lợi ích và mối quan tâm của họ.

### CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU CỦA MSR NĂM 2017

Kết quả của quy trình này được thể hiện trong ma trận trọng yếu, trong đó xác định được 17 lĩnh vực được coi là trọng yếu nhất đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, và có lợi ích cao đối với các bên liên quan. Danh sách này sẽ được rà soát định kỳ để cập nhật phạm vi và điều chỉnh cho phù hợp với chiến lược kinh doanh.

Năm 2017, trong bối cảnh Chính phủ Việt Nam đã và đang tích cực thúc đẩy phát triển bền vững trong nhiều lĩnh vực khác nhau gồm năng lượng, khai khoáng, giáo dục, y tế, môi trường và bình đẳng giới để hướng tới thực hiện Mười bảy Mục tiêu Phát triển Bền vững. Đặc biệt, vấn đề Tăng trưởng Xanh và Nông nghiệp bền vững là một trong những chủ đề chính được thảo luận tại Diễn đàn Doanh nghiệp Phát triển Bền vững Việt Nam lần thứ 4 (VCSF2017) vào tháng 10 năm 2017.

Năm 2017, các mục tiêu phát triển của Công ty được xây dựng trên cơ sở lồng ghép quan điểm của các bên liên quan, đã đặt trọng tâm vào vấn đề đổi mới và đầu tư cho mô hình khai khoáng bền vững và sản xuất hoá chất đẳng cấp thế giới, kết hợp với nguồn nhân lực được đào tạo chuyên sâu; cho các vấn đề về tuân thủ môi trường và trách nhiệm giải trình; thúc đẩy Tăng trưởng Xanh thông qua đầu tư không chỉ vào dây chuyền sản xuất dòng sản phẩm cao cấp, mà còn đầu tư vào các dự án phục hồi kinh tế và các mô hình nông nghiệp bền vững hiệu quả.



Mức độ quan trọng đối với Công ty

- Một năm thị trường thăng hoa
- Một năm đạt nhiều thành quả hơn với chi phí thấp hơn
- Một năm quả lý chuỗi cung ứng hiệu quả

VẬN HỘI MỚI VỀ MỘT MÔ HÌNH GIÁ TRỊ GIA TĂNG CAO HƠN

KINH DOANH

- Tôn trọng nhân quyền
- Phát triển nền tảng tri thức cho nhân viên
- Thực hành tiêu chuẩn quốc tế đối với môi trường làm việc

MỘT THẾ HỆ CÁC NHÀ KHAI KHOÁNG MỚI

NGUỒN NHÂN LỰC

- Quản trị nguồn nước và nước thải
- Quản lý chất thải
- Năng lượng và phát thải khí nhà kính
- Quản lý vật liệu thải
- Phục hồi môi trường
- Tuân thủ môi trường

QUAN TÂM HỆ SINH THÁI

MÔI TRƯỜNG

- Lan tỏa các mô hình phát triển bền vững
- Hiện thực hoá nông thôn mới tại huyện Đại Từ
- Tâm huyết với mô hình kinh tế Xanh
- Đồng hành và sẻ chia

THỨC ĐẨY THỰC HÀNH TỐT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

CỘNG ĐỒNG



## KINH DOANH

### Vận hội mới về một mô hình giá trị gia tăng cao hơn

Một năm thị trường thăng hoa

Một năm đạt nhiều thành quả hơn với chi phí thấp hơn

Một năm quả lý chuỗi cung ứng hiệu quả





*Thương hiệu được công nhận có tầm ảnh hưởng toàn cầu*

*Sở hữu sản phẩm có nguồn cung hạn chế trên thị trường*

*Giá Vonfram tăng*

*Lượng đơn hàng lớn từ khách hàng mới*

Doanh thu thuần tăng

**33,5%**

Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông tăng

**88,0%**

Sản lượng tương đương vonfram (hàm lượng) tăng

**15%**

Tỷ lệ thu hồi vonfram tăng từ

**63% đến 67%**

Tỷ lệ thu hồi florit tăng từ

**49% đến 57%**

**MỘT NĂM THỊ TRƯỜNG THĂNG HOA**

2017 là một năm bận rộn đối với MSR – điều này thể hiện không chỉ ở hiện tượng cầu vượt cung do lượng đơn hàng từ các khách hàng hiện tại của Công ty trên khắp thế giới, mà còn từ những khách hàng mới tìm đến với Công ty do nhu cầu đối với nguồn hóa chất công nghiệp thiết yếu phục vụ sản xuất mà không có sản phẩm thay thế. Trong năm 2017, MSR tiếp tục xây dựng các mối quan hệ bền chặt hiện nay trong cung ứng nguyên liệu sản xuất, và đồng thời khám phá và mở rộng các dòng sản phẩm tinh chế cao cấp hơn.

**» THƯƠNG HIỆU ĐƯỢC CÔNG NHẬN CÓ TẦM ẢNH HƯỞNG TOÀN CẦU**

MSR được công nhận là thương hiệu có tầm ảnh hưởng toàn cầu nhờ các sản phẩm chất lượng cao và đáng tin cậy. Điều này đã bắt đầu đem lại kết quả thực tế thể hiện ở giá bán sản phẩm vonfram và florit trên thị trường đều tăng cao trong năm vừa qua, và dự báo còn tiếp tục tăng trong năm tiếp theo.

Đối với lĩnh vực kinh doanh sản phẩm xỉ măng bismut, Công ty đã đàm phán lại các điều khoản thương mại với khách hàng và điều này đã giúp cải thiện doanh thu trong bối cảnh thị trường giá kim loại thấp hiện nay.



**» VẪN CÒN KHẢ NĂNG CHO TĂNG TRƯỞNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Báo cáo nghiên cứu tổng quan tình hình thị trường của Công ty cho thấy trong hơn một thập kỷ qua, nền kinh tế toàn cầu có sự tăng trưởng đồng bộ và bền vững. Do vậy trong năm qua, giá kim loại công nghiệp và hóa chất công nghiệp tăng nhanh đối với tất cả các mặt hàng từ dầu thô cho đến vonfram. Trong khi nguồn cung toàn cầu lúc này vẫn theo kịp nhu cầu đang tăng cao, thì việc tăng mạnh nhu cầu các mặt hàng dự báo sẽ có dấu hiệu không đáp ứng kịp do sự thiếu hụt đầu tư trong hơn nửa thập kỷ vừa qua đối với tất cả các ngành hàng. Thêm vào đó, trong khi giá các mặt hàng đã và đang tiếp tục đà tăng, nhiều cơ sở sản xuất liên quan tới kim loại và hóa chất ở Trung Quốc được xem là không đáp ứng các tiêu chuẩn cơ bản về khí thải và buộc phải hoặc là nâng cấp cải tạo hệ thống kiểm soát ô nhiễm hoặc phải đóng cửa toàn bộ.

Nhờ những điều kiện thuận lợi cả về cung và cầu như vậy trong 2017, hàng hóa do Masan Resources sản xuất đã đạt tăng trưởng lợi nhuận hàng năm ở mức hai con số. Cụ thể

là mức giá APT thấp nhất tại thị trường kim loại Châu Âu tăng 30,6% so với năm 2016 và kết thúc năm đứng ở mức 294 USD /mtu.



**» LƯỢNG ĐƠN HÀNG LỚN TỪ KHÁCH HÀNG MỚI**

Trong năm 2017, danh mục đơn đặt hàng của Công ty luôn ở tình trạng cầu vượt cung do các đăng ký từ khách hàng mới tìm đến với Công ty để mua các hóa chất công nghiệp đầu vào tối cần thiết cho phát triển hoạt động kinh doanh của họ mà không có sản phẩm thương mại nào khác có thể thay thế được. Nhờ kỷ lục sản lượng và giá bán cao hơn, Công ty đã đạt mức doanh thu thuần kỷ lục là 5.405 tỷ đồng năm 2017, tăng 33,5% so với mức 4.049 tỷ đồng doanh thu thuần đạt được năm 2016. Việc công nhận MSR là thương hiệu toàn cầu nhờ các sản phẩm chất lượng cao và đáng tin cậy bắt đầu ghi nhận kết quả khi giá bán vonfram và florit tăng đều hàng năm, và xu hướng này dự kiến sẽ còn tiếp tục.



**MỘT NĂM ĐẠT NHIỀU THÀNH QUẢ HƠN VỚI CHI PHÍ THẤP HƠN**

Nhờ siết chặt trong quản lý sử dụng nguồn tài chính trong năm 2017, Công ty đã thành công trong việc nâng cấp hệ thống vận hành nhà máy, giúp cho năng suất vận hành và sản lượng tiêu thụ đạt vượt công suất thiết kế ban đầu, và thậm chí cao hơn nhiều so với công suất đạt được cùng kỳ năm trước. Cụ thể là so với năm 2016, lượng cấp liệu máy nghiền tăng 7% và thời gian chạy máy tăng 1% đã giúp Công ty sản xuất, chế biến thêm 6,8% lượng quặng trong năm 2017 so với 2016.

Công ty đã nâng cấp chu trình tuyển trọng lực vonfram giúp tăng tỷ lệ thu hồi vonfram từ 63% lên 67% và vẫn còn khả năng cải thiện thông qua các biện pháp tối ưu hóa.



Công ty đã thực hiện giảm kích thước vật liệu nạp vào máy nghiền để giảm cỡ hạt và tăng lượng hạt mịn; đưa sắt vụn vào quy trình chế biến để giảm chi phí bột sắt; thay đổi bộ lọc để cải thiện tỷ lệ thu hồi và hiệu suất sản xuất.



Công ty đã thành công trong vận hành thử khoáng tuyển florit dạng cột (the column cell) vốn là một phần của hoạt động nâng cấp chu trình tuyển florit do các nhân sự đội dự án và vận hành, và các đội bảo trì và luyện kim phụ trách thực hiện. Thành công này đã đưa tỷ lệ thu hồi florit tăng từ 49% lên 57%.



Bộ phận Cung Ứng của Công ty được giao chỉ tiêu tiết kiệm chi phí theo Kế hoạch Cải thiện Lợi nhuận Biên là 1 triệu USD trong năm 2017. Nhờ nỗ lực tập thể và các sáng kiến tiết kiệm, bộ phận này đã vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra với tổng chi phí tiết kiệm được là 1,41 triệu USD.



**MỘT NĂM QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG HIỆU QUẢ**

Liên quan đến nhiều lĩnh vực và thực hiện nhiệm vụ cung cấp đầu vào cho các bộ khác nhau, chuỗi cung ứng đóng một vai trò then chốt trong hoạt động kinh doanh Công ty. Bộ phận Cung ứng đã vượt chỉ tiêu tiết kiệm đề ra cho năm 2017. Mục tiêu tiết kiệm chi phí là giảm lượng hàng lưu kho một cách có kiểm soát không để ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh đang diễn ra, trong khi vẫn thực hiện tiết kiệm các chi phí cần thiết. Duy trì và đảm bảo một cách hệ thống nguồn cung các vật tư thiết yếu cũng như các vật tư ít quan trọng hơn.

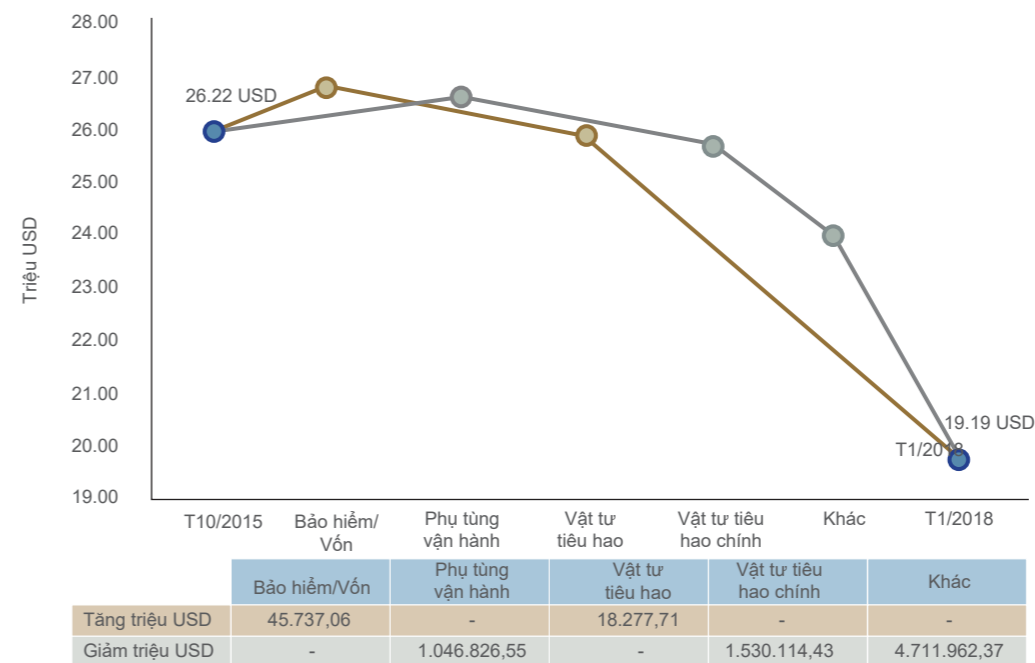
» Công tác quản lý chuỗi cung ứng được củng cố nhờ áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý SAP. Hệ thống này điều hòa lượng hàng lưu kho được phân loại kém, hàng tồn, hàng được đặt dư quá nhiều, hoặc đã không còn sử dụng.



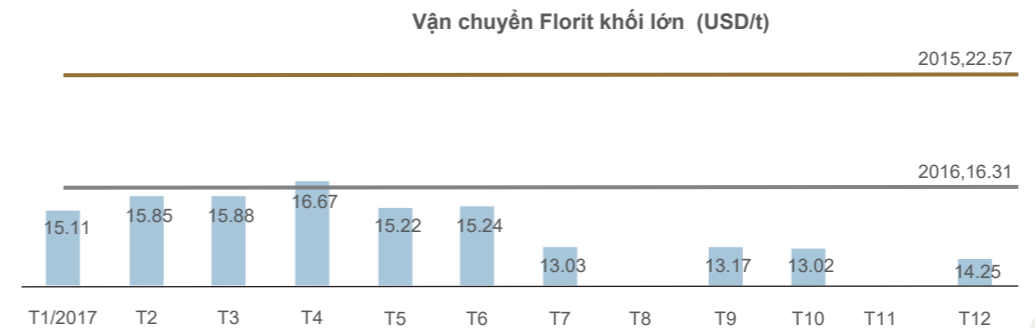
» Công tác báo cáo hàng bán chậm, hàng không còn sử dụng và hàng có sẵn đã được cải thiện dần dần trong năm.



» Giữ vững danh hiệu nhà cung cấp có giá trị tồn kho thấp kỷ lục mặc dù sản lượng sản xuất và doanh số bán tăng cao hơn. Đội ngũ cung ứng duy trì được hiệu quả này ngay cả khi hơn 1.000 Đơn vị Mã hàng mới (SKU) được bổ sung thêm vào cơ sở dữ liệu hàng lưu kho trong suốt một năm qua; hơn thế nữa, vẫn duy trì giảm tổng giá trị hàng lưu kho thấp hơn so với năm trước.



Tổng tiết kiệm chi phí hoạt động hậu cần đạt mức thấp kỷ lục vào tháng 12 năm 2017. Khoản tiết kiệm này dự kiến sẽ còn giảm nữa và sẽ được đánh giá sau đợt giao hàng đầu tiên của năm 2018. Chi phí này sẽ còn giảm thêm sau đợt giao hàng đầu tiên nhờ giảm bớt các thao tác xử lý hậu cần.



## HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trở thành nhà cung cấp chủ chốt trên thị trường các sản phẩm tinh chế dòng cao cấp

Trở thành đơn vị sản xuất tích hợp về chế biến khoáng sản và hóa chất lớn nhất Việt Nam

Xây dựng quan hệ đối tác bền vững trong cung ứng nguyên liệu sản xuất đầu vào và thực hiện mở rộng thị trường dòng sản phẩm cao cấp

## TIÊU ĐIỂM 2018

Tiếp tục củng cố hiệu quả của Đội ngũ Cung Ứng

Cải thiện năng lực báo cáo thông qua hệ thống SAP để làm chia khóa cho phân tích hiệu quả và Hệ thống Báo cáo Quản trị Thông minh (BI)

Tiếp tục tập trung áp dụng các biện pháp kỹ thuật cung ứng nhằm tạo thêm các cơ hội tiết kiệm chi phí.

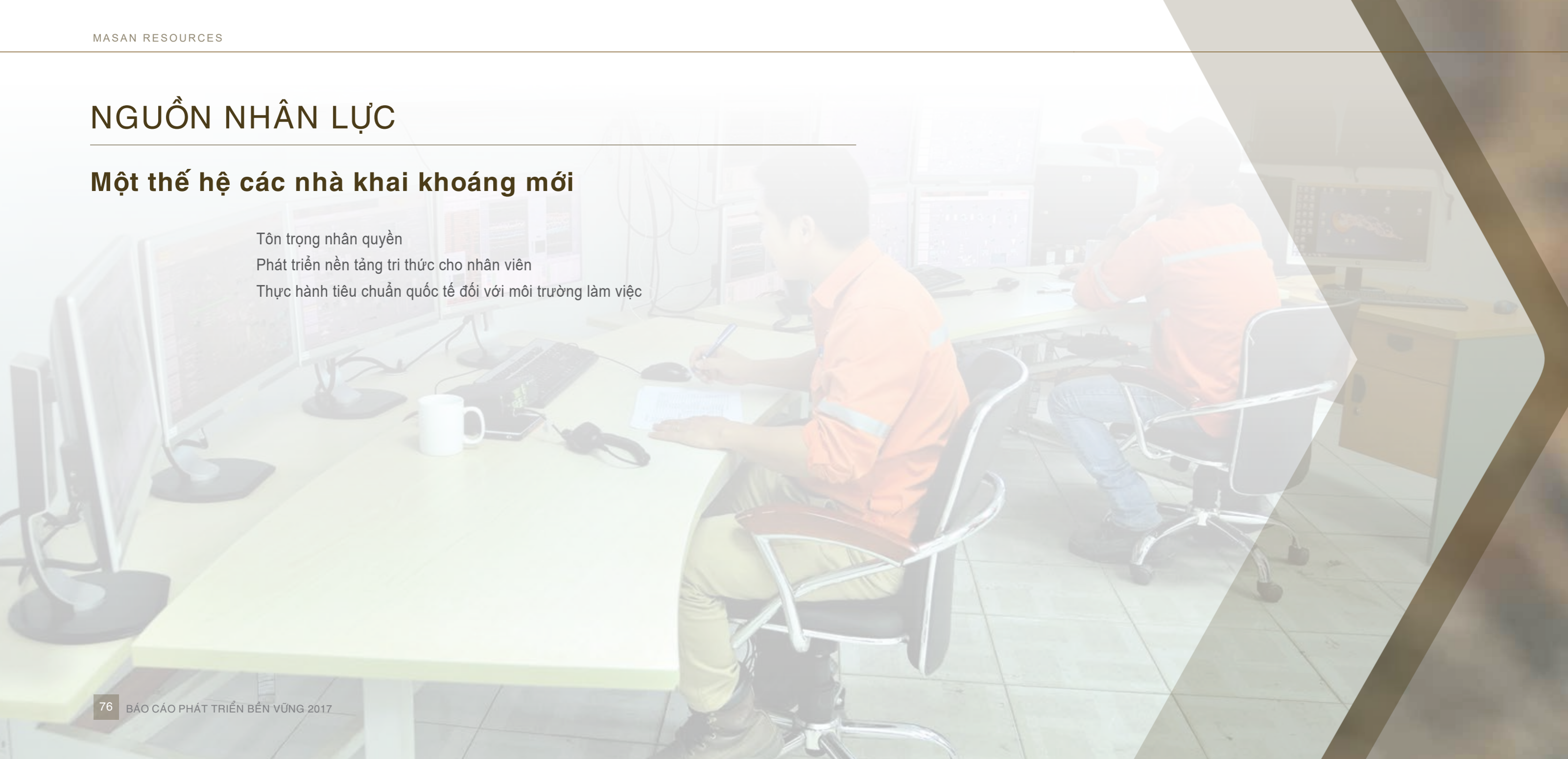
## NGUỒN NHÂN LỰC

### Một thế hệ các nhà khai khoáng mới

Tôn trọng nhân quyền

Phát triển nền tảng tri thức cho nhân viên

Thực hành tiêu chuẩn quốc tế đối với môi trường làm việc



**TÔN TRỌNG NHÂN QUYỀN**

Chúng tôi hiểu rằng, báo cáo của doanh nghiệp về quyền con người là một lĩnh vực đang ngày càng trở nên quan trọng thể hiện sự minh bạch của doanh nghiệp. Cũng cần lưu ý rằng nhiều chủ đề chứa đựng nội dung về quyền con người thường được đề cập trong các phần khác nhau của báo cáo bền vững, lồng ghép trong các nội dung về xã hội, kinh tế và môi trường mà không được nhận diện như một chủ đề riêng về quyền con người.

Cam kết tôn trọng nhân quyền và các quyền tại nơi làm việc là nền tảng cho hoạt động kinh doanh cũng như cho khả năng vận hành một doanh nghiệp có lực lượng lao động đa quốc gia như Masan Resources.

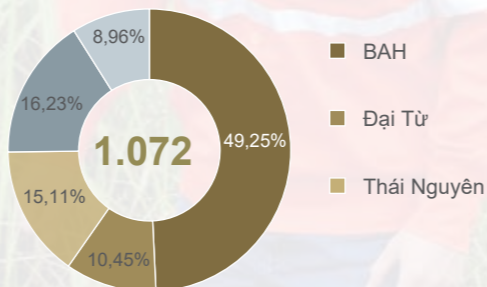
**» TÔN TRỌNG NHÂN QUYỀN THÔNG QUA PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG VÀ TUYỂN DỤNG CHO MỘT CÁCH CÔNG BẰNG**

Đạo luật về Nhân Quyền cấm phân biệt đối xử về sắc tộc, màu da, địa vị quốc gia, nguồn gốc dân tộc, nguồn gốc xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, tuổi tác, tình trạng khuyết tật, biến dạng cơ thể, giới tính, khuynh hướng tình dục, tình trạng hôn nhân, tình trạng gia đình, nguồn thu nhập hay quan điểm chính trị.

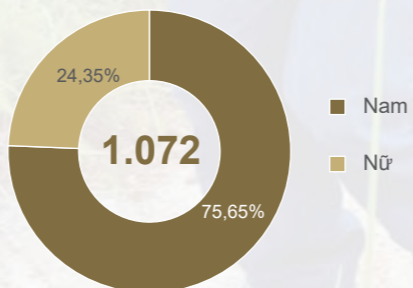
» Nếu như hiện nay trên thế giới vẫn còn tồn tại thực trạng hàng nghìn lao động trẻ em và lao động cưỡng bức tại nhiều mỏ vàng quy mô nhỏ ở châu Phi, châu Á và Nam Mỹ, thì tại Dự án của chúng tôi không tồn tại lao động trẻ em và lao động cưỡng bức.



» Phần lớn các cơ hội việc làm đã được ưu tiên cho người địa phương và người bản địa. Gần 75% tổng số lao động của Công ty đến từ tỉnh Thái Nguyên. Đặc biệt có 15% lực lượng lao động địa phương của Công ty là đồng bào thuộc 6 dân tộc thiểu số khác nhau (Tày, Nùng, Dao, Cao Lan, Sán Chí, Sán Dìu).



» Chúng tôi cam kết mạnh mẽ trong việc thực hiện bình đẳng giới. Với tỷ lệ lao động nữ chiếm trên 24% lực lượng lao động của Công ty, Masan Resources nằm trong nhóm công ty có tỷ lệ lao động nữ cao so với tỷ lệ trung bình cho toàn bộ ngành khai thác mỏ.



**Tổng số nhân viên và thu nhập bình quân**

Năm	2013	2014	2015	2016	2017
Tổng số nhân viên chính thức Trong đó:	1.281	1.095	1.095	1.027	1.072
Nhân viên người Việt	1.130	976	973	928	976
Nhân viên người nước ngoài	151	119	122	99	96
Thu nhập trung bình (triệu VNĐ/tháng) cho lao động người Việt Nam	8,7	9,7	10,2	10,7	11,2

Ghi chú: không bao gồm người lao động làm việc tại Công ty Liên Doanh

**Chia sẻ của chị Nguyễn Thị Biên - Công nhân vận hành.**

Để phát huy tối đa các lợi ích kinh tế mang lại cho người dân bị ảnh hưởng trực tiếp bởi Dự án Núi Pháo, các hoạt động tuyển dụng của Công ty luôn chú trọng ưu tiên người lao động địa phương.

Chị Nguyễn Thị Biên - 50 tuổi: Hộ gia đình nhà chị bị ảnh hưởng trực tiếp bởi Dự án Núi Pháo, trước đây chỉ làm nông nghiệp nên theo chị cuộc sống gia đình rất khó khăn. Năm 2010, chị Biên được tuyển dụng vào làm lao động phổ thông cho Công ty, hiện nay chị đã được cất nhắc lên làm công nhân vận hành của Bộ phận Sản xuất. Chị Biên chia sẻ: "Là người nông dân ở một huyện miền núi, dù lao động rất vất vả nhưng tôi vẫn không thể lo đủ tiền trang trải cho hai con trai ăn học, may sao Dự án Núi Pháo đã cho tôi cơ hội để đổi đời. Tôi vào làm việc theo diện người BAH (người bị ảnh hưởng bởi Dự án) ở nhà máy chế biến đã được 6

năm. Vì sự thành công của Dự án cũng như lợi ích của chính bản thân, tôi đã luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Nhờ sự nỗ lực không mệt mỏi trong công việc cũng như trong học tập, tháng 11 năm 2017, tôi đã được cất nhắc lên làm công nhân vận hành của Bộ phận sản xuất, vị trí làm việc mà tôi mơ ước bao lâu nay. Công việc đã giúp tôi có mức thu nhập ổn định, đảm bảo tương lai tươi sáng cho các con tôi. Hiện nay, một cháu đang theo học đại học bên Trung Quốc. Dự án Núi Pháo đã góp phần biến ước mơ của tôi thành hiện thực".

Là công nhân vận hành có tinh thần trách nhiệm cao và chăm chỉ, chị Biên vừa mới được cất nhắc lên vị trí làm vệ sinh bản tuyến quặng vonfram của Bộ phận Sản xuất. Đây là một công đoạn rất quan trọng giúp nâng cao hiệu suất tuyển vonfam và duy trì tỷ lệ thu hồi cao.





» TÔN TRỌNG NHÂN QUYỀN THÔNG QUA GẮN KẾT NHÂN VIÊN BỀN CHẶT

Chương trình Gắn kết Người lao động Toàn diện được thực hiện thông qua các hoạt động đào tạo và phát triển, đối thoại lao động định kỳ, giải thưởng sao tháng, chương trình chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ cộng đồng, tổ chức các sự kiện thể thao và giải trí. Tại MSR, bộ phận Nhân sự và Công đoàn Công ty đóng vai trò chính trong việc thúc đẩy gắn kết nhân viên bền chặt tại Công ty. Vai trò chính của Bộ phận nhân sự là không ngừng khuyến khích một môi trường làm việc tích cực, nâng cao mức độ hài lòng của nhân viên, giảm thiểu các xung đột hoặc tranh chấp. Chức năng của Công đoàn Công ty không chỉ giới hạn ở nỗ lực đảm bảo một môi trường làm việc an toàn, thuận lợi cho người lao động, đảm bảo các chính sách bảo vệ lợi ích và quyền lợi cho nhân viên như nghỉ thai sản, giờ làm việc cố định, thù lao xứng đáng, quy trình giải quyết khiếu nại hợp lý, không khoan nhượng với quấy rối tình dục; mà còn khuyến khích người lao động tham gia các hoạt động có phạm vi trách nhiệm lớn hơn đối với cộng đồng bị ảnh hưởng bởi Dự án, đặc biệt là đối với nhóm dễ bị tổn thương và có người thu nhập thấp.

Ngoài các hoạt động đào tạo và phát triển, người lao động thường xuyên được tổ chức đối thoại, tham gia các giải thưởng Ngôi sao tháng, các chương trình chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ cộng đồng, các phong trào thể thao và giải trí. Người lao động cũng có cơ hội được (i) đối thoại trực tiếp với quản lý cấp cao của Công ty, (ii) công nhận sự cống hiến nổi bật của mình, và (iii) hưởng các gói phúc lợi, chăm sóc tinh thần và sức khỏe.



**Công đoàn MSR: Chung tay cùng cộng đồng trong phong trào hiến máu nhân đạo**

Ngày 6 tháng 12 năm 2017, Công đoàn Công ty Núi Pháo phối hợp với Trung tâm Huyết học và Truyền máu thuộc Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên và Hội Chữ thập Đỏ huyện Đại Từ tổ chức thành công chương trình hiến máu nhân đạo năm 2017 với thông điệp “Một giọt máu cho đi - Một cuộc đời ở lại”, “Máu cứu người có trong trái tim mỗi chúng ta”.

Đây là một trong những hoạt động thường niên do Công đoàn Công ty tổ chức nhằm góp phần giành lấy sự sống cho người bệnh, sức khỏe cho nhân dân, chung tay xây dựng cộng đồng, thể hiện vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với toàn xã hội. Hoạt động hiến máu nhân đạo năm nay đã thu hút gần 200 cán bộ, công nhân viên thuộc Công ty TNHH Khai thác Chế biến khoáng sản Núi Pháo, Công ty Sản xuất Hoá chất Vonfram Núi Pháo - H.C.Starck và các nhà thầu tình nguyện tham gia và thu được 153 đơn vị máu.

Theo số liệu thống kê, từ năm 2015 đến nay, thông qua Ngày hội Hiến máu Nhân đạo, cán bộ, công nhân viên Công ty Núi Pháo đã hiến được hơn 287 đơn vị máu.

“Với tôi, tham gia hiến máu là một hoạt động có ý nghĩa. Đây là năm thứ ba liên tiếp tôi tự nguyện hiến máu tại các phong trào do Công ty Núi Pháo phát động. Nếu chỉ một người với một giọt máu hiến tặng thì rất ít ỏi, nhưng qua những hoạt động như thế này giúp tôi nhận ra máu có ý nghĩa quan trọng đến nhường nào với những bệnh nhân đang ở ranh giới mong manh giữa sự sống và cái chết, nhờ thế mà “Giọt máu trao đi - mạng người cứu lại” chị Phùng Thị Mùi (Bộ phận Quan hệ Cộng đồng) chia sẻ.

Cũng nhân dịp này, Công đoàn Công ty Núi Pháo đã nhận được Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện Đại Từ vì “Đã có thành tích

nổi bật trong phong trào vận động hiến máu tình nguyện” tại huyện Đại Từ năm 2017.



**PHÁT TRIỂN NỀN TẢNG TRI THỨC CHO NHÂN VIÊN**

**» TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC**

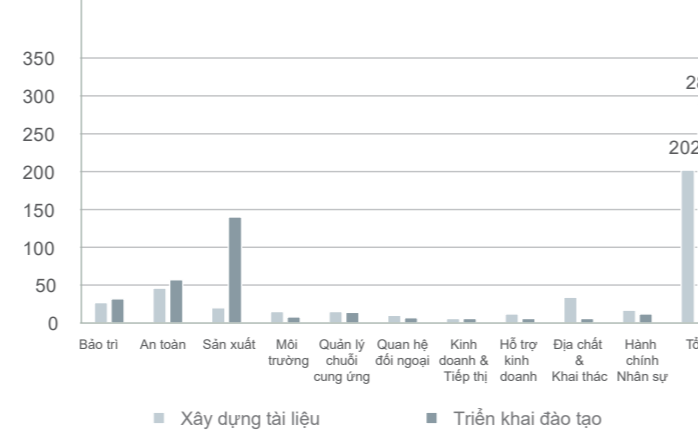
Tiếp nối các hoạt động đào tạo và phát triển nhân viên đã thực hiện những năm qua, Bộ phận Nhân sự cùng với các Bộ phận khác đã thực hiện các chương trình đào tạo có nội dung phù hợp với các mục tiêu và chiến lược của Công ty.

Với 441 lượt nhân viên được cử đi tham gia các khoá học ở các đơn vị đào tạo chuyên môn, 2.333 lượt nhân viên được đào tạo nội bộ, với tổng số giờ đào tạo trong năm là 4.684 giờ, tăng 33% so với thời lượng năm 2016. Cụ thể như sau:

Nội dung đào tạo và phát triển nhân lực trong năm 2017 tập trung thu hẹp khoảng cách giữa kỹ năng của người lao động và yêu cầu cần có đối với vị trí làm việc hiện tại của họ. Kết quả là đã có 202 gói đào tạo nội bộ được xây dựng trong năm 2017.

	Xây dựng giáo trình	Thực hiện đào tạo
Maint	27	32
HSS	46	57
PROC	20	140
ENV	15	8
SCM	15	14
ERD	10	7
S&M	6	6
BSS	12	6
M&G	34	6
HRD	17	12
<b>Total</b>	<b>202</b>	<b>288</b>

**Tổng kết hoạt động đào tạo và phát triển nhân viên 2017**

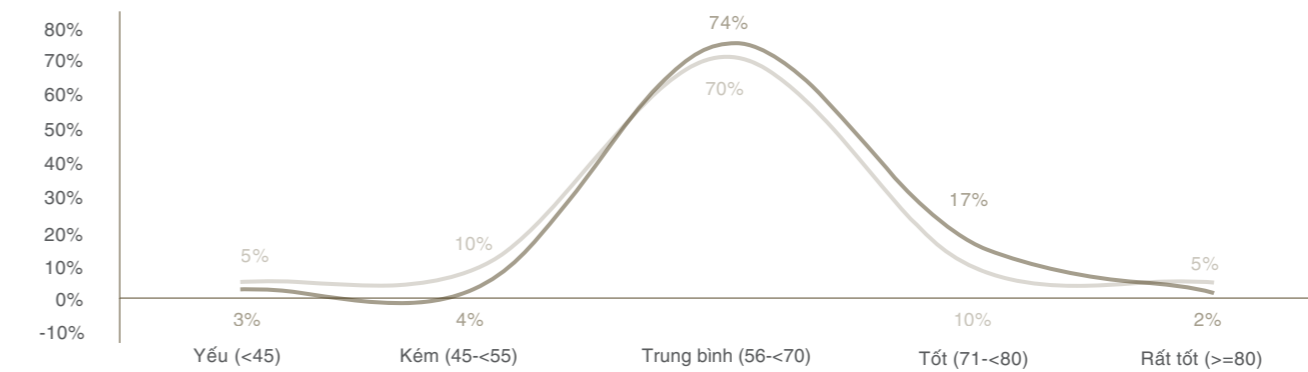


Mô tả	2016	2017
Tổng chi phí đầu tư cho đào tạo (VND)	3.463	3.303
Tổng số giờ đào tạo chuyên nghiệp	3.531	4.684
<i>Trong đó: Tổng số nhân viên được đào tạo tại các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp</i>	528	441
<i>Tổng số nhân viên được đào tạo nội bộ</i>	1.570	2.334
Tổng số khóa học được đào tạo nội bộ	208	259
Tổng số khóa học được cung cấp bởi các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp	23	27
Tổng số giáo trình đào tạo được xây dựng nội bộ	408	203

**» NÂNG CAO NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG**

Song song với việc triển khai chương trình đào tạo và phát triển nhân viên, công tác quản lý hiệu quả làm việc của nhân viên cũng được duy trì tốt, phương án cải thiện hiệu quả làm việc được kịp thời đưa ra giúp những nhân viên có hiệu quả làm việc thấp, cần cải thiện một số lĩnh vực cụ thể để đạt hiệu quả tốt hơn. Theo thời gian, đường cong hiệu quả làm việc dịch chuyển sang bên phải, điều này nhất quán với năng suất lao động tăng đều trong 3 năm vừa qua.

**Đường cong hiệu quả làm việc của nhân viên năm 2017**



**Năng suất lao động 2017**

Năm	Tổng sản lượng WO <sub>3</sub> tương ứng (Tấn)		Số Nhân viên Chính thức (Người)		Năng suất theo đầu người (Tấn)			Chú ý
	Kế hoạch	Sản lượng	Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch >< thực tế	
2014	9.182	6.287	1.010	997	9,09	6,3	(0,31)	
2015	8.689	10.250	1.073	1.066	8,10	9,6	0,19	▲ 0,52
2016	12.743	12.449	1.022	1.017	12,5	12,2	(0,02)	▲ 0,27
2017	12.393	13.119 (*)	1.005	1.004	12,3	13,1	0,06	▲ 0,07

(\*) Sản lượng WO<sub>3</sub> tương ứng: hàng năm tới tháng 12



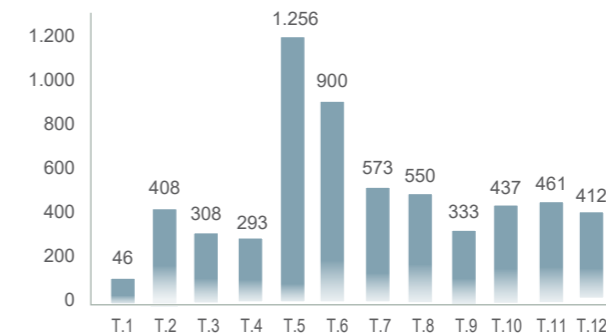
» **NÂNG CAO NHẬN THỨC**

Ngành công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản có tiếng là ngành kinh doanh mạo hiểm với những rủi ro về sức khỏe thường khá nghiêm trọng. Chúng tôi cũng hướng tới mục tiêu chung đó là an toàn phải trở thành thói quen, đặc biệt là trong ngành khai thác và chế biến khoáng sản.

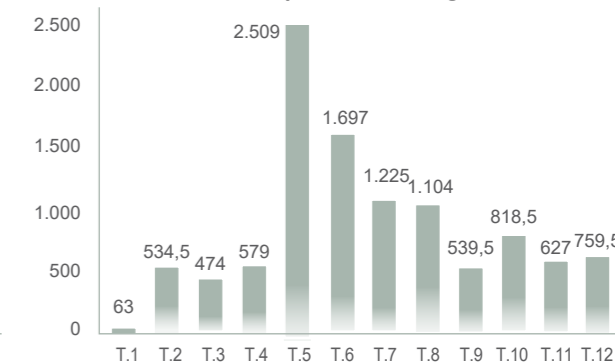
Nhận thức về toàn trong nhân viên được xây dựng qua nhiều hoạt động đào tạo liên quan tới an toàn như quản lý hóa chất nguy hiểm, các hướng dẫn an toàn tại công trường, các chương trình đào tạo nội bộ (như nhận diện và kiểm soát mối nguy, đào tạo về nhận biết rủi ro, quản lý thay đổi và ứng phó khẩn cấp).

Chúng tôi tin tưởng mạnh mẽ rằng việc đào tạo người lao động những thói quen an toàn đúng đắn không chỉ hữu ích trong công việc mà còn giúp - họ hình thành được văn hóa này trong các các hoạt động thường ngày - đặc biệt ở nhà.

**Lượng người tham dự**



**Đào tạo an toàn theo giờ**



Bên cạnh hệ thống quản lý sự cố điện tử 'Ocsafe', trọng tâm của năm 2017 còn nằm ở công tác quản lý kiểm soát tài liệu thông qua việc sử dụng hệ thống lưu trữ và quản lý văn bản Sharepoint. Hệ thống này giúp lưu trữ các tài liệu của Công ty và cho phép người dùng ở mọi nơi trên thế giới đều có thể truy cập dữ liệu điện toán đám mây 24/7. Bằng cách này, người dùng giờ đây có thể dễ dàng truy cập các thông tin liên quan cần thiết.



**NGUỒN NHÂN LỰC**

Xây dựng  
Khu văn phòng mới;

Giảm thời gian tuyển dụng  
trung bình cho một vị trí  
từ 3,5 tuần hiện nay  
xuống còn 3 tuần;

Tăng số giờ đào tạo kỹ năng  
và chuyên môn cho mỗi  
người lao động từ 85 lên  
100 giờ một năm;

**TIÊU ĐIỂM 2018**

Phát triển nhân sự nội bộ: 11  
nhân viên được đào tạo để  
đảm nhiệm được hai vị trí  
công việc;

Củng cố gắn kết nhân viên bằng cách giảm vi phạm các Luật và qui  
định về Lao động, duy trì thực trạng không có tranh chấp pháp lý và  
giảm tỷ lệ nghỉ việc trên mỗi lao động;



**THỰC HÀNH TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC**

Mọi người thường quan niệm rằng các công việc liên quan đến ngành công nghiệp hầm chứa nhiều rủi ro như ngành khai thác chế biến khoáng sản cần phải luôn quan tâm đến an toàn sức khỏe cho người lao động cả tại thời điểm họ đang làm việc lẫn sau này.

Tại Công ty chúng tôi, sức khỏe và an toàn cho nhân viên cùng với điều kiện vệ sinh công nghiệp được quy định rõ ràng trong các chính sách và quy định của Công ty. Những yếu tố này được ưu tiên hàng đầu trong các Tiêu chuẩn vận hành của doanh nghiệp.

Thêm vào đó, để đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động, trong năm 2017, các sở, ban ngành lao động trong nước liên quan như Sở Công Thương, Phòng Cảnh Sát đã tiến hành kiểm tra về công tác kiểm soát an ninh và an toàn tài sản tại mỏ Núi Pháo, và Cục An toàn Bức xạ và Hạt nhân (VARANS) thực hiện kiểm tra nguồn phóng xạ của Nhà máy.

**» ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC CHÚ TRỌNG ĐẾN AN TOÀN VÀ AN NINH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

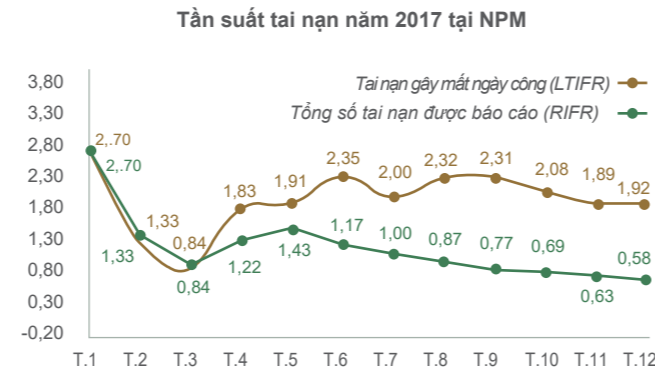
Năm 2017, MSR đặt trọng tâm vào nâng cao an toàn và sức khỏe cho người lao động thông qua việc nâng cao thái độ an toàn tích cực. Đội ngũ Quản lý Cấp cao của Công ty bằng khả năng lãnh đạo sáng suốt và tầm nhìn bao quát đã tích cực thúc đẩy thực hiện trọng tâm trên, giúp mỗi nhân viên nhận thức hơn về ý nghĩa của việc trở về nhà an toàn và khỏe mạnh sau mỗi ngày làm việc.

**Quản lý và tuân thủ các quy định về an toàn**

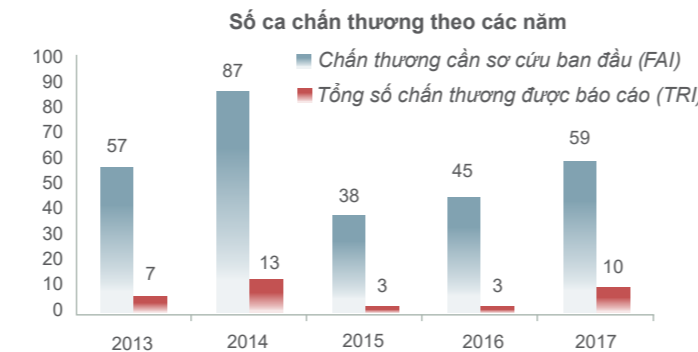
Hiện nay Công ty đang áp dụng 17 tiêu chuẩn quản lý hệ thống và 24 tiêu chuẩn quản lý vận hành đảm bảo mỗi người lao động luôn tuân thủ và thực hiện các cam kết về an toàn và sức khỏe trên toàn bộ địa bàn của Công ty. Tiêu chuẩn và các hướng dẫn được kiểm tra giám sát chặt chẽ qua các đợt thanh tra định kỳ. Thực hành công việc an toàn tại Công ty là thành quả từ những nỗ lực xây dựng các biện pháp an toàn và nhận diện rủi ro tại nơi làm việc, cũng như các biện pháp khắc phục và cải thiện kịp thời.

Tần suất Xây ra Tai nạn Gây Mất Ngày công (LTIFR) được hiểu là những trường hợp tai nạn nghiêm trọng dẫn đến tử vong, thương tật vĩnh viễn hoặc không thể làm việc trong một ngày/một ca hoặc nhiều hơn. Tần suất này được xác định bởi số lần xảy ra trong mỗi 1.000.000 giờ công lao động.

Tần suất Tổng số Tai nạn Ghi nhận được (TRIFR) bao gồm các ca tử vong, chấn thương gây mất ngày công lao động, chấn thương đòi hỏi hạn chế làm việc hoặc phải điều trị y tế. Tần suất này được xác định bởi số lần xảy ra trong mỗi 1.000.000 giờ công lao động.



Năm nay, toàn thể cán bộ, công nhân viên của Công ty đạt 3.558.097 giờ làm việc an toàn, tương đương với 235 ngày làm việc an toàn và không có tai nạn gây mất ngày công hoặc tử vong. Kỳ lục trước đây của chúng tôi là 18.305.204 giờ công lao động mà không có tai nạn gây mất ngày công. Trong năm 2017 Công ty xảy ra 3 tai nạn ảnh hưởng ngày công lao động (LTI), 59 Chấn thương cần Sơ cứu (FAI) và 7 Chấn thương cần Điều trị y tế (MTI). Tổng số tai nạn của cả năm 2017 có tăng nhẹ (69 tai nạn) so với năm trước đó 2016 (48 tai nạn).



**Kỷ lục về an toàn bị ảnh hưởng: các giải pháp cải thiện**

Vấn đề ảnh hưởng tới kỷ lục về không có tai nạn gây mất ngày công của Công ty bao gồm 3 tai nạn gây ảnh hưởng tới ngày công (LTI) xảy ra liên tiếp trong khoảng thời gian ngắn của Quý 2 năm 2017. Cả ba tai nạn đều liên quan tới sự di chuyển phương tiện và thiết bị.

- Công ty đã phát động chiến dịch an toàn sâu rộng thông qua các chương trình tái đào tạo nâng cao nhận thức về mối nguy, Phân tích Rủi ro Nghề nghiệp (JHA), cũng như đào tạo lại quy trình vận hành lái các thiết bị tự hành và lái xe an toàn.
- Chương trình đào tạo tổ chức đào tạo thêm về rủi ro bao gồm cả chương trình đào về quản lý thay đổi (MOC) cho toàn bộ người lao động của Công ty.
- Lập kế hoạch kiểm tra hiện trường bổ sung, cũng như đào tạo bổ sung cho các đại diện an toàn tại các phòng ban khác nhau.

Những biện pháp tiếp cận chủ động đã giúp người lao động Công ty không có tai nạn ảnh hưởng ngày công nào kể từ tháng 5 năm 2017 tới nay.



- » Đội ứng cứu khẩn cấp (ERT) được đào tạo nâng cao kỹ năng cứu hộ khẩn cấp chuyên nghiệp do Phòng Cứu hộ và Phòng cháy chữa cháy tỉnh Thái Nguyên thực hiện.
- » Công ty vinh dự nhận giải thưởng về an toàn do Bộ Lao Động Thương Binh Xã hội (LĐTBXH) trao tặng vì đã có thành tích nổi bật trong công tác an toàn.
- » Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh Thái Nguyên đã đánh giá cao những thành tựu của NPMC trong buổi lễ tổ chức long trọng tại tỉnh Thái Nguyên để ghi nhận những đóng góp của Lãnh đạo quản lý phòng Sức khỏe – An toàn- An Ninh (HSS) và các thành viên Đội Ứng cứu khẩn cấp (ERT) trong công tác cứu hộ và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn Tỉnh.
- » Công ty nhận Bằng khen vì đã có thành tích tuân thủ xuất sắc trong phong trào toàn dân phòng cháy chữa cháy do Cục Phòng Cháy Chữa Cháy trao tặng.

**Trung tâm kiểm soát an ninh năm 2017**

- 30** Camera theo dõi CCTV
- 530** Cuộc gọi khẩn cấp
- 5,946** Phiếu yêu cầu đưa tài sản ra khỏi Công ty
- 23,831** Lượt khách đăng ký
- 24/7** Phòng điều khiển bố trí hai Kiểm soát viên và một Nhân viên an ninh trực



» SỨC KHỎE - TÀI SẢN QUÝ GIÁ

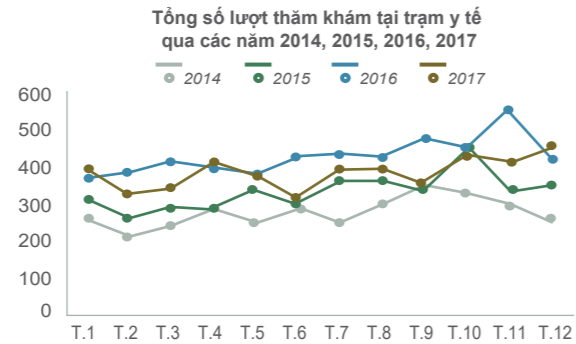
Sức khỏe và an toàn cho người lao động làm việc trong các ngành khai thác chế biến khoáng sản là những yêu cầu bắt buộc cả về phương diện pháp lý và đạo đức. Công ty luôn luôn tập trung đảm bảo sức khỏe cho người lao động, để họ không phải đối mặt với những rủi ro nghề nghiệp có ảnh hưởng đến sức khỏe, bên cạnh đó còn có một đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao, được trang bị đầy đủ tri thức kinh nghiệm để hỗ trợ, chăm sóc cho nhân viên và rộng hơn là cho cộng đồng địa phương. Ngoài ra, Công ty cũng ký một số hợp đồng với các bệnh viện công và bệnh viện tư nhân để đảm bảo luôn có dịch vụ y tế bổ sung khi cần cho toàn thể người lao động trong Công ty. Trong năm vừa qua Công ty cũng hợp tác chặt chẽ với các tổ chức y tế Nhà nước để đảm bảo các điều khoản này được thực hiện.



Trạm y tế

Chúng tôi vận hành một trạm y tế được trang bị tốt và có nhân viên y tế túc trực 24 giờ/ngày và 365 ngày/năm. Trạm Y tế có hơn 90 loại dụng cụ, thiết bị y tế hiện đại và phòng thuốc tại chỗ.

Hiện Trạm có 13 nhân viên y tế, gồm 4 bác sĩ Đa khoa và Chuyên ngành, 7 y tá, 1 dược sĩ kiêm làm công tác Hành chính tại phòng khám, và một chuyên viên Vệ sinh Lao động. Một xe cứu thương được trang bị đầy đủ luôn túc trực 24/7 tại công trường, và hiện đã mua thêm một xe cứu thương nữa, dự kiến sẽ về tới nhà máy trong Quý I năm 2018. Tất cả nhân viên y tế đều được đào tạo lái xe và có giấy phép lái xe cứu thương còn hiệu lực.



Trong năm 2017, Trạm Y tế đã khám và điều trị cho 5.137 lượt bệnh nhân với các vấn đề y tế khác nhau, từ tham vấn phòng ngừa đến điều trị các vết thương nhẹ.

Năm 2017 kết quả sàng lọc y tế của Công ty cho thấy đại đa số người lao động của Công ty đều nằm trong ba nhóm sức khỏe hàng đầu, từ tình trạng sức khỏe "rất tốt (loại 2)" đến "trung bình (loại 3)"

An toàn vệ sinh lao động:

Cán bộ Vệ sinh Lao động của Công ty, được trang bị thiết bị Vệ sinh Lao động (VSLĐ), và phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước thường xuyên thực hiện các chương trình đào tạo và kiểm tra định kỳ và đột xuất về Vệ sinh Lao Động như:

- Đo đạc và kiểm tra môi trường làm việc;
- Kiểm tra VSLĐ hàng tháng tại nhà máy;
- Kiểm tra an toàn và vệ sinh thực phẩm tại khu vực bếp của nhà máy cũng như tại các quầy ăn uống của người dân địa phương trên địa bàn nhà máy;
- Đào tạo VSLĐ cho người lao động như bảo vệ thính lực, bảo vệ mắt, bảo vệ cột sống lưng và quản lý tình trạng cơ thể mệt mỏi;
- Đo kiểm soát tiếng ồn và các ảnh hưởng nghề nghiệp khác.



Tập huấn y tế

Tổng cộng có 16 nhân viên Công ty và nhà thầu đã được tập huấn sơ cấp cứu nâng cao, các kiến thức được cập nhật từ Hiệp hội Tim Mạch Hoa Kỳ. Các khóa học có cấp chứng chỉ về hướng dẫn các nghiệp vụ xử lý khi khó thở, hồi sức tim phổi (CPR), xuất huyết não, gãy xương, dị ứng, đột quỵ và bỏng. Tổng cộng có 87 nhân viên được đào tạo về bảo vệ thính lực; 76 người học cách xử lý hỗ trợ chấn



- MSR còn hỗ trợ cấp cứu khẩn cấp như cấp cứu và điều trị cho các cá nhân bị chấn thương tại các tai nạn trong cộng đồng. Đội ngũ nhân viên y tế của Công ty cũng mang dịch vụ chăm sóc y tế đến với gia đình nhân viên và tiếp tục hỗ trợ và điều trị y tế cho đa số các vấn đề sức khỏe trong cộng đồng xung quanh nhà máy. Trong năm 2017, Công ty đã giúp đỡ 69 bệnh nhân trong cộng đồng - điều trị bệnh thông thường và chấn thương nghiêm trọng.



thương cột sống cổ; 29 người được đào tạo cách xử lý các vết thương bỏng axit và 16 người được hướng dẫn cách sử dụng KED và SKED.

Các chương trình tăng cường y tế và nâng cao nhận thức về sức khỏe vẫn tiếp tục được triển khai, và bao hàm nhiều chủ đề khác nhau liên quan tới các bệnh tiềm ẩn và thuốc phòng ngừa.



- Đội ngũ nhân viên y tế của Công ty đã thực hiện khám sức khỏe miễn phí, tư vấn y tế và cấp thuốc cho 230 người dân thuộc các xã Phục Linh, Hà Thượng, Tân Linh, Lục Ba xung quanh huyện Đại Từ.
- Phù hợp với cam kết mang lại hạnh phúc cho người lao động Công ty và cộng đồng địa phương, Công ty đã phát động một chiến dịch hiến máu vào Quý IV năm 2017, huy động được 153 người tình nguyện hiến máu.



**AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP**

Phấn đấu đạt chỉ số TRIFR <0,8 vào cuối năm 2018

Đạt 7,5 triệu giờ công lao động không có Tai nạn Lao động Gây Mất Ngày công

Thực hiện 230 đợt kiểm tra phản ứng với chất kích thích bất hợp pháp, 120.000 lượt kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, 30.000 lượt kiểm tra phương tiện và 20.000 lượt nhân viên

Khởi động chương trình CHESSE và đào tạo cho Đại diện các Phòng ban

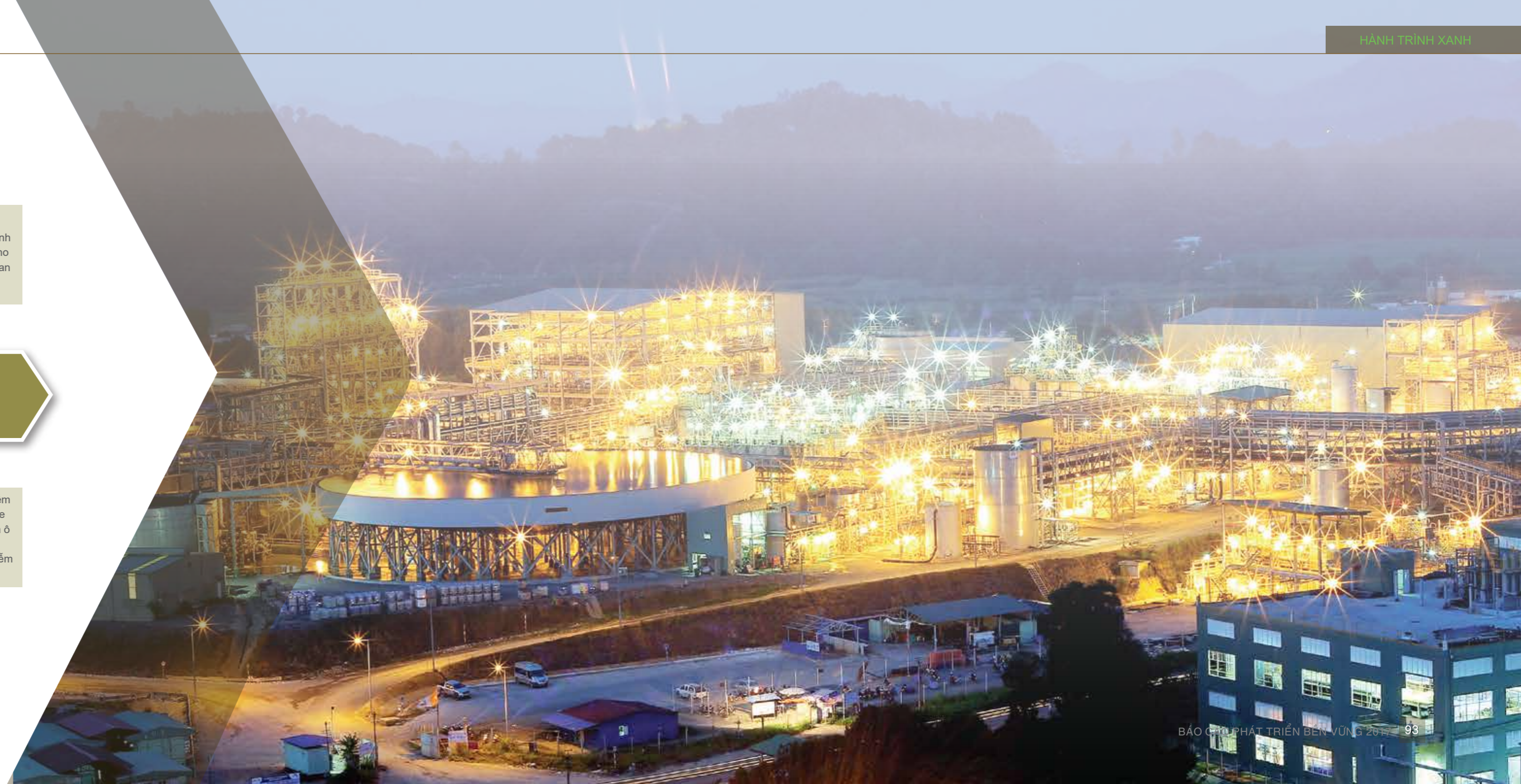
**TIÊU ĐIỂM 2018**

Thực hiện tập huấn cứu hộ ERT với 6 đơn vị nội bộ Công ty và 1 bên ngoài (các đơn vị phòng cháy chữa cháy và cơ quan Chính Phủ)

Triển khai hệ thống dữ liệu Kiểm soát Tài liệu chức năng tại tất cả các phòng ban

Triển khai Phương pháp Điều tra Taproot

Thực hiện 500 đợt kiểm tra giám sát sức khỏe nghề nghiệp bao gồm ô nhiễm không khí, ô nhiễm sinh học và nhiễm khuẩn cá nhân.



# MÔI TRƯỜNG

## Quan tâm hệ sinh thái

- Quản trị nguồn nước và nước thải
- Quản lý chất thải
- Năng lượng và phát thải khí nhà kính
- Quản lý vật liệu thải
- Phục hồi môi trường
- Tuân thủ môi trường





# CÁC KẾT QUẢ NĂM 2017

- » *Trình kế hoạch, lộ trình thực hiện tổng thể và cập nhật (hàng tháng) các biện pháp khắc phục các yêu cầu của Đoàn thanh tra - Bộ TN&MT nhằm đảm bảo tính minh bạch thông tin.*
- » *Hoàn thành xây dựng nhà chứa chất thải nguy hại mới theo yêu cầu của Bộ TN&MT.*
- » *Hoàn thành việc lắp đặt thiết bị đo mực nước tự động tại 05 giếng khai thác.*
- » *Hoàn thành xây dựng mô hình thử nghiệm Biogas sinh học cho cộng đồng.*
- » *Thực hiện 100% mẫu môi trường theo đúng cam kết trong Báo cáo ĐTM, giấy phép và chương trình kiểm soát nội bộ với tổng số 10.202 mẫu - bao gồm: 9.895 mẫu nước, 14 mẫu đất và đười quặng, 53 mẫu chất thải rắn, 240 mẫu không khí xung quanh và khí thải.*
- » *Nhận được ba (3) giấy phép gia hạn khai thác nước mặt và nước ngầm.*
- » *Triển khai đào tạo, nâng cao nhận thức về chương trình quản lý môi trường theo Báo cáo Đánh giá tác động môi trường cho 207 giám sát người Việt nam.*
- » *Hoàn thành và trình Phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung tới Bộ TN&MT để xin thẩm định và phê duyệt.*

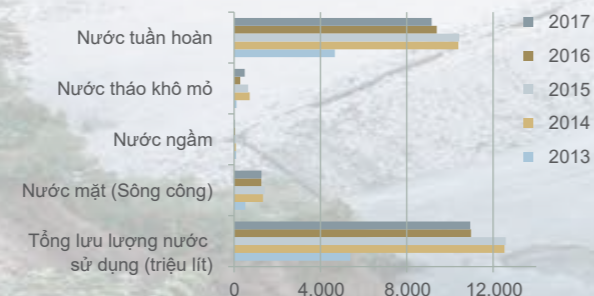
**QUẢN TRỊ NGUỒN NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI**

Công tác quản trị nguồn nước và nước thải tiếp tục được Công ty phát huy và thực thi theo khuyến nghị của Ngân hàng Thế giới, gọi là “Nguyên tắc xích đạo”, đây là “Kim chỉ nam” cho sự phát triển bền vững đối với môi trường, cộng đồng và đem lại lợi ích cho các bên liên quan.

Công ty Núi Pháo luôn nỗ lực tối ưu hóa quy trình sản xuất, sử dụng nguồn nước phù hợp và hiệu quả, đồng thời tăng lưu lượng nước tuần hoàn từ đập chứa quặng đuôi (TSF), các hồ chứa về nhà máy để tái sử dụng cho hoạt động sản xuất.

	2013	2014	2015	2016	2017
Tổng lưu lượng nước sử dụng (triệu lít)	5.383	12.528	12.586	10.977	11.472
Nước mặt (Sông công)	516	1.332	1.416	1.259	1.268
Nước ngầm	87	84	93	48	32
Nước tháo khô mở	114	718	644	281	493
Nước tuần hoàn	4.666	10.394	10.433	9.389	9.680
- Nước từ OTC	-	2.708	3.040	2.597	2.327
- Nước từ STC	-	7.521	7.043	6.497	6.755
- Nước từ hồ chuyển tiếp	-	165	350	295	69
- Nước tuần hoàn từ TXLNT	-	-	-	-	529

Tổng lượng nước sử dụng (triệu lít)



Trong năm 2017, tổng lưu lượng nước khai thác là 11.472 triệu lít tăng nhẹ so với 10.943 triệu lít trong năm 2016 và giảm hơn nhiều so với năm 2014 – 2015 (khoảng 12.5 triệu lít), việc tăng lượng nước phục vụ cho nhà máy chế biến liên quan đến việc tối ưu hóa sản xuất bằng việc lắp đặt bổ sung dây chuyền công nghệ tuyển trọng lực FALCON nhằm nâng cao hiệu suất thu hồi vonfram và đang chạy thử nghiệm dây chuyền WHIM nhằm thu hồi Florit. Trong khi, tổng lượng nước tuần hoàn năm 2017 tăng lên đáng kể 9.680 triệu lít so với 9.389 triệu lít trong năm 2016.

» **NƯỚC MẶT**

Nhu cầu nước mặt cấp cho Nhà máy chế biến được lấy từ Sông Công, với công suất khai thác cho phép là 4.800 m<sup>3</sup>/ngày. Trong năm 2017, Công ty đã nhận được giấy phép gia hạn nước mặt Sông Công mới và tuân thủ đúng quy định tại giấy phép, tổng lưu lượng nước mặt khai thác chiếm khoảng 11% nhu cầu cấp nước thô của Dự án.

Trong năm 2017, tổng lưu lượng nước mặt khai thác là 1.268 triệu lít (bao gồm cả nước cấp cho hoạt động canh tác của địa phương và công ty liên doanh Núi Pháo - H.C.Starck) so với 1.188 triệu lít trong năm 2016. Ngoài ra, thực hiện theo yêu cầu của Bộ TNMT, Công ty đã tiến hành lập hồ sơ xin điều chỉnh lưu lượng khai thác và bổ sung thêm đối tượng sử dụng nước trình Sở TNMT thẩm định và phê duyệt. Việc điều chỉnh lưu lượng và đối tượng sử dụng nước mặt Sông Công nhằm tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên nước.

» **NƯỚC NGẦM**

Trong năm 2017, Công ty nhận được giấy phép gia hạn khai thác nước ngầm cho 02 giếng khoan NP-TC và -03, với công suất cấp phép là 222.000 lít/ngày. Công ty đã khai thác 32 triệu lít trong năm 2017, so với 48 triệu lít trong năm 2016. Tổng lưu lượng khai thác trong năm 2017 nằm trong giới hạn được cấp phép khai thác.



» **NƯỚC THÁO KHÔ MỎ**

Công ty tiếp tục sử dụng giếng khoan TW01B1 để thực hiện công tác tháo khô mỏ, tổng cộng 493 triệu lít nước đã được Công ty tháo khô trong năm 2017, so với 281 triệu lít trong năm 2016.

Ngoài ra, trong năm 2017, Công ty còn hoàn thành việc lắp đặt thước đo mực nước tự động tại 04 giếng khai thác theo khuyến nghị của Bộ TNMT nhằm đảm bảo tính khách quan, minh bạch số liệu quan trắc.

» **NƯỚC TUẦN HOÀN CHO SẢN XUẤT**

Trong năm 2017, Công ty Núi Pháo tiếp tục thực hiện các biện pháp nhằm tối ưu hóa sử dụng và quản lý nguồn nước bằng việc tăng lưu lượng nước tuần hoàn từ các công trình xử lý nước thải và hồ chứa. Tổng cộng 9.680 triệu lít nước đã được tái sử dụng cho nhà máy chế biến trong năm 2017, so với 9.389 triệu lít nước trong năm 2016.



» CHẤT LƯỢNG VÀ LƯU LƯỢNG NƯỚC XẢ THẢI

Thực hiện theo khuyến nghị của Bộ TNMT, năm 2017, Công ty đã hợp tác với Công ty Goshu Koshan Việt Nam làm đơn vị tư vấn thiết kế nâng cấp cải tạo trạm xử lý nước thải và Viện Công nghệ Môi trường là đơn vị thẩm định độc lập thiết kế và công nghệ. Kế hoạch cải tạo, nâng cấp trạm xử lý nước thải sẽ được chia ra làm 02 giai đoạn:

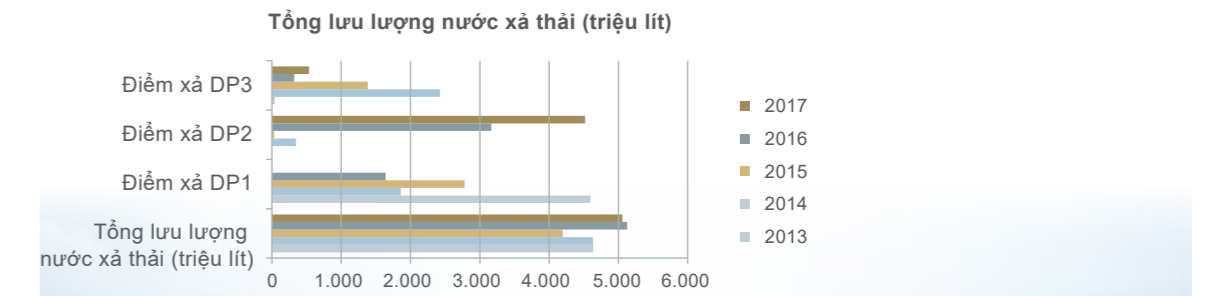
- Giai đoạn 1: Xây dựng hệ thống xử lý hóa - lý và hồ lắng. Thực hiện trong năm 2017 - 2018.
- Giai đoạn 2: Cải tạo Hồ xử lý sinh học. Thực hiện trong năm 2018.

Khi hoàn thành cải tạo nâng cấp trạm xử lý nước thải, chất lượng nước xả thải của Công ty sẽ còn tốt hơn so với hiện tại nhằm đáp ứng mong đợi của các bên liên quan.

Ngoài ra, nhằm tăng hiệu quả xử lý nước thải tại trạm xử lý nước thải, Công ty tiếp tục duy trì các biện pháp kiểm soát, xử lý nước thải tại các công trình xử lý nước thải như: duy trì vận hành các “thác làm thoáng nước thải” và hệ thống turbin sục khí & phun mưa làm thoáng bề mặt tại hồ OTC, STC; kiểm soát pH tại các hồ chứa/hồ chuyển tiếp để kiểm soát các kim loại nặng; tối ưu hóa việc sử dụng hóa chất trong các công đoạn chế biến để giảm dư lượng hóa chất tồn dư trong nước thải.

Toàn bộ nước thải sau khi được xử lý tại trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải sẽ được xả ra điểm xả thải được cấp phép DP2 và nước mưa chảy tràn khu vực bãi thải sau khi lắng sẽ chảy qua điểm xả DP3. Tổng lưu lượng xả thải là 5.057 triệu lít trong năm 2017, so với 5.128 triệu lít m3 trong năm 2016, điều này phản ánh lượng mưa năm 2017 (2.568 mm) cao hơn nhiều so với năm 2016 (1.688 mm) cũng như thể hiện sự hiệu quả của trạm xử lý nước thải.

	2013	2014	2015	2016	2017
Tổng lưu lượng nước xả thải (triệu lít)	4.637	4.634	4.196	5.128	5.057
Điểm xả DP1	4.597	1.859	2.781	1.642	-
Điểm xả DP2	-	348	32	3,166	4,520
Điểm xả DP3	40	348	2.781	320	537
Tổng lượng mưa (mm)	2.746	1.841	2.078	1.668	2.568



**QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

Quản lý chất thải hiệu quả là một hành động mang ý nghĩa lớn góp phần vào phát triển bền vững. Tiếp tục phát huy công tác quản lý chất thải từ những năm trước đây, năm 2017, Công ty vẫn áp dụng phương thức quản lý tổng hợp, chú trọng đến các giải pháp giảm thiểu, tái sử dụng và tái chế, nhằm giảm khối lượng chất thải phát sinh, giảm áp lực tới môi trường.



Tại MSR, chất thải được quản lý theo phương thức tổng hợp, đồng bộ và thống nhất từ việc nâng cao nhận thức cho cán bộ công nhân viên Công ty cho đến việc đầu tư xây dựng các công trình lưu giữ chất thải và tái xử lý thực hiện đúng các quy định pháp luật.

Đào tạo nâng cao nhận thức cho cán bộ công nhân viên Công ty về việc phân loại, lưu giữ chất thải được xem là biện pháp mang tính tương lai. Tại MSR, tất cả nhân viên mới đều được đào tạo nhận thức về môi

trường trước khi làm việc. Năm 2017, có 136 nhân viên mới được tham gia khóa đào tạo này. Cùng với đó, Công ty đã mở nhiều khóa đào tạo chuyên sâu như đào tạo phân loại chất thải cho các bộ phận; đào tạo về Báo cáo Đánh giá tác động môi trường cho các giám sát để giúp các bộ phận nắm rõ trách nhiệm môi trường. Ngoài ra, những chương trình hành động vì môi trường như Ngày Môi trường Thế giới, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn .v.v cũng được Công ty chú trọng tổ chức để hưởng ứng sự kiện cũng như nâng cao, lan toả ý thức và tinh thần bảo vệ môi trường, làm sạch nơi sống cho cán bộ công nhân viên Công ty và nhà thầu.



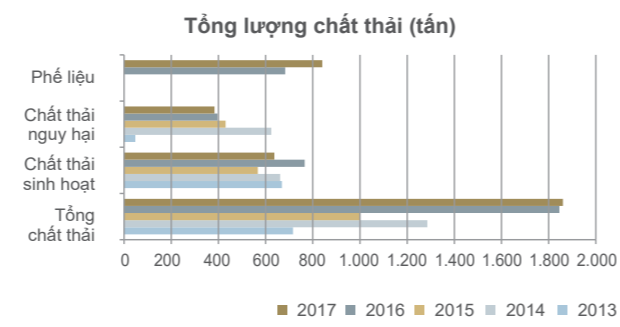
Các hoạt động trong ngày Môi trường Thế giới



Hưởng ứng Chiến dịch Làm cho Thế giới Sạch hơn

Thực hiện theo khuyến nghị của Bộ TNMT, trong năm 2017, Công ty đã hoàn thành xây dựng công trình nhà chứa CTNH mới tiêu chuẩn với chi phí 15.000 USD, trên diện tích 138 m<sup>2</sup>, chia làm 05 khoang chứa riêng biệt. Nhà kho chứa CTNH mới được đưa vào hoạt động tiếp tục giúp Công ty tăng cường việc phân loại CTNH tại nguồn một cách triệt để và giảm chi phí xử lý.

	2013	2014	2015	2016	2017
Chất thải nguy hại (tấn)	47,4	623,9	430,5	396,5	383,2
Chất thải sinh hoạt (tấn)	668,8	661,5	567	765,5	637
Phế liệu (tấn)	-	348	32	683,1	840,2
<b>Tổng chất thải (tấn)</b>	<b>716,2</b>	<b>1.285,4</b>	<b>997,5</b>	<b>1.845,1</b>	<b>1.860,4</b>

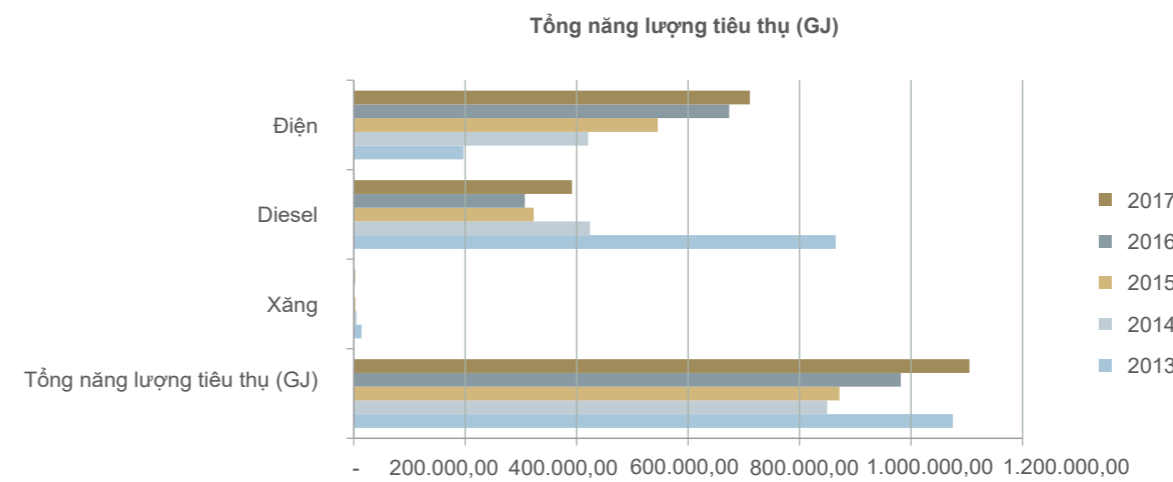


Trong năm 2017, Công ty xử lý tổng cộng 1.020,2 tấn chất thải, trong đó bao gồm 637 tấn rác sinh hoạt và 383,2 tấn chất thải nguy hại, giảm hơn 141,8 tấn so với năm 2016. Thu hồi, tái chế được 840,2 tấn phế liệu, cao hơn gấp gần 1,3 lần so với năm 2016 (683 tấn). Kết quả này là sự nỗ lực của toàn thể nhân viên Núi Pháo trong việc phân loại, giảm thiểu lượng chất thải phát sinh, tăng cường tận thu tái sử dụng phế liệu.

**NĂNG LƯỢNG VÀ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH**

**MỨC TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG**

Mức tiêu thụ năng lượng	2013	2014	2015	2016	2017
Tổng năng lượng tiêu thụ (GJ)	1.075.248,6	849.490,3	871.433,6	981.500	1.104.791,6
Xăng	13.750,2	5.213	2.794,4	928,5	2.288,2
Diesel	864.708	423.794,4	322.980	306.817	391.611,5
Điện	196.790,4	420.480	545.659,2	673.754	710.892

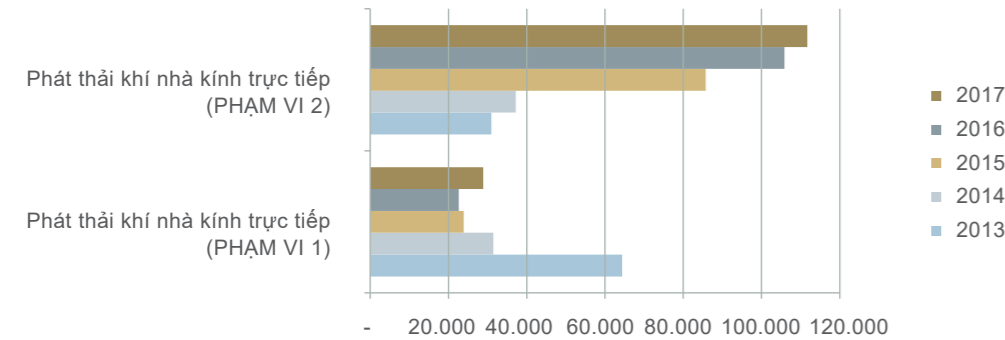


Trong năm 2017, tổng mức tiêu thụ năng lượng là 1.104.791,6 GJ (so với 981.500 GJ trong năm 2016). Lượng tiêu thụ năng lượng gia tăng thể hiện mức độ vận tải tại công trường cũng như việc chạy vận hành thử nghiệm một số dây chuyền công nghệ mới nhằm tăng khả năng thu hồi khoáng sản theo đúng cam kết với cơ quan quản lý nhà nước.

» PHÁT THẢI KHÍ GÂY HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH

Lượng phát thải khí nhà kính (tấn CO <sub>2</sub> )	2013	2014	2015	2016	2017
Tổng lượng phát thải khí nhà kính	95.302	68.619	109.618	128.500	140.577
Phát thải khí nhà kính trực tiếp (phạm vi 1)	64.362	31.436	23.873	22.627	28.868
Xăng	979	371	199	137	163
Diesel	63.383	31.064	23.674	22.490	28.705
Phát thải khí nhà kính gián tiếp (phạm vi 2)	30.940	37.283	85.744	105.873	111.709

Lượng phát thải khí nhà kính (tấn CO<sub>2</sub>)



Phát thải khí nhà kính trực tiếp (phạm vi 1)

Tổng lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp của Dự án sinh ra từ xăng và dầu diesel để vận hành phương tiện, thiết bị và máy phát điện dự phòng. Trong năm 2017, Dự án phát thải 28.868 tấn CO<sub>2</sub> so với 22.627 tấn CO<sub>2</sub> vào năm 2016.

Phát thải khí nhà kính gián tiếp (phạm vi 2)

Dự án sử dụng nguồn điện từ lưới điện quốc gia qua trạm biến áp 110kW. Trong năm 2017, Dự án tiêu thụ 710.892 GJ, tương đương 111.709 tấn CO<sub>2</sub>, so với 673.754 GJ tương đương 105.873 tấn CO<sub>2</sub> vào năm 2016. Sự gia tăng tiêu thụ điện năng phản ánh việc lắp đặt bổ sung dây chuyền, thiết bị mới nhằm tăng khả năng thu hồi sản phẩm.



QUẢN LÝ VẬT LIỆU THẢI

Mỏ Núi Pháo là mỏ đa kim đặc thù có chứa quặng vonfram-florit; kim loại khai thác gồm có vonfram, đồng, bismuth và florit. Để thu hồi được các kim loại có tính thương mại này, Công ty cần phải bóc tách một lượng lớn đất đá thải bao gồm đất đá thải thông thường, đất đá thải có chứa hàm lượng sunfua cao, và có biện pháp quản lý riêng cho các loại chất thải này.



» VẬT LIỆU CÓ THỂ TÁI SỬ DỤNG ĐƯỢC

Vật liệu đất/đá thải sạch (có hàm lượng sunfua thấp) được cân nhắc tái sử dụng vào việc thi công xây dựng đập thải TSF và các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng (rải đường, san gạt, đắp bờ kè bãi thải và hỗ trợ cộng đồng). Trong năm 2017, Công ty đã sử dụng 1.116.868 m<sup>3</sup> đất/đá thải sạch và vật liệu khác phục vụ công tác thi công đập và các công trình khác, so với 3.205.405 m<sup>3</sup> trong năm 2016. Mức giảm dự kiến sẽ còn tiếp tục giảm trong các năm tiếp theo phản ánh tiến độ và nhu cầu cho việc thi công đập.

Vật liệu	2013	2014	2015	2016	2017
<b>Vật liệu có thể tái sử dụng được (m<sup>3</sup>)</b>	<b>4.548.698</b>	<b>4.548.698</b>	<b>2.346.040</b>	<b>3.205.405</b>	<b>1.116.968</b>
Đá thải sử dụng để thi công tường đập	2.127.551	2.127.551	1.942.208	2.246.162	948.806
Đất sử dụng để thi công đập	2.230.538	2.230.538	302.515	555.702	96.261
Sử dụng cho xây dựng cơ sở hạ tầng	190.609	190.609	101.317	403.541	71.901
<b>Vật liệu không tái sử dụng được (m<sup>3</sup>)</b>	<b>1.245.979</b>	<b>1.245.979</b>	<b>3.817.755</b>	<b>3.444.986</b>	<b>4.594.286</b>
Đất đá thải vào Bãi thải	141.711	141.711	1.203.342	2.675.276	3.696.926
Đất/đá thải có hàm lượng sunfua cao được đổ vào hồ STC	1.104.268	1.104.268	2.614.414	769.710	897.360

» VẬT LIỆU KHÔNG THỂ TẬN DỤNG

Trong năm 2017, hoạt động khai thác đã tạo ra 4.594.286 m<sup>3</sup> đất đá thải, trong đó 3.696.926 m<sup>3</sup> đất đá thải thông thường và 897.360 m<sup>3</sup> đất đá thải có hàm lượng sunfua cao. Số lượng đất đá thải gia tăng so với năm 2016 (3.444.986 m<sup>3</sup>) phản ánh mức độ phát triển moong khai thác.



**PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG**

Công tác phục hồi môi trường của Dự án vẫn được tiếp tục thực hiện song song với các hoạt động xây dựng và khai thác của mỏ.

Tổng số 1,3 tấn hạt cỏ de đã được Công ty thu lượm trong khu vực dự án để phục vụ cho công tác phục hồi trên các sườn tầng, mái taluy của Bãi thải và các khu vực khác. Trong năm 2017, Công ty đã phục hồi 8.5 ha trên các sườn tầng, mái dốc của Bãi đất đá thải phía Bắc, phía Nam và khu vực đã hoàn thành công tác thu hồi đất và tái định cư bằng cỏ VA06, hạt cỏ de, cây keo lai để giúp cải tạo đất, phủ xanh, chống xói mòn và tạo hành lang xanh giúp giảm thiểu bụi và tiếng ồn.

Công ty tiếp tục chương trình hợp tác nghiên cứu dự án chống biến đổi khí hậu thông qua chương trình trồng cây năng lượng với UFU (Viện Độc lập các vấn đề môi trường - CHLB Đức) để phục vụ công tác phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ, đến hết năm 2017, dự án đã thu được một số kết quả như:

Lựa chọn được cây Keo lai và cỏ VA06 là loại cây sinh trưởng tốt, phù hợp với thổ nhưỡng khu mỏ Núi Pháo, và sẽ được xem xét để sử dụng cho công tác cải tạo phục hồi sau này

- Trồng thử nghiệm 1.5 ha cỏ VA06 trên diện tích khu vực Bãi thải để giúp ổn định sườn tầng, chống xói mòn và tạo nguồn giống phục vụ cho công tác phục hồi sau này.
- Cung cấp miễn phí 85 tấn cỏ VA06 làm thức ăn chăn nuôi cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án; giúp phát triển kinh tế cộng đồng địa phương.
- Hỗ trợ xây dựng 01 mô hình khí gas sinh học cho người dân bị ảnh hưởng bởi dự án. Hiện mô hình khí gas sinh học đang hoạt động tốt, khí thu được sử dụng cho sinh hoạt hàng ngày như nấu ăn và chiếu sáng. Đồng thời, giúp hộ gia đình xử lý được lượng phân vật nuôi thải ra, góp phần bảo vệ môi trường sống tại khu vực chăn nuôi. Dự kiến mô hình khí gas sinh học sẽ được mở rộng trong năm 2018 đối với hộ bị ảnh hưởng bởi dự án (PAP).



**Cây năng lượng trên đất mỏ Núi Pháo**

Công tác cải tạo, phục hồi trên các vùng đất mỏ khai khoáng là biện pháp cần thiết, hiệu quả để bảo vệ môi trường. Tiếp nối chương trình thỏa thuận hợp tác với UFU (Viện độc lập về các lĩnh vực môi trường – CHLB Đức) trong khuôn khổ Dự án Bảo vệ khí hậu (CPEP) thông qua trồng cây năng lượng trong thời gian 3 năm (2016-2018), năm 2017, Dự án này đã thu được những kết quả khả quan cho cả Công ty và cộng đồng địa phương. Các loại cây trồng được lựa chọn bao gồm cây Keo lai và cỏ VA06.

Dự án này được thực hiện với các mục tiêu:

Trồng thử nghiệm **8.500m<sup>2</sup>** Cây năng lượng

**1** Tìm ra loại cây phù hợp để phục vụ cho quá trình cải tạo, phục hồi mỏ Núi Pháo



**2** Nghiên cứu phát triển nguồn năng lượng sinh học nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính và chống biến đổi khí hậu



Năm 2017, Công ty đã trồng được 8.500 m<sup>2</sup> cây năng lượng (4.500 m<sup>2</sup> cây Keo lai, 4.000 m<sup>2</sup> cây cỏ VA06), đem lại những lợi ích thiết thực cho mỏ Núi Pháo cũng như cộng đồng địa phương xung quanh.

Giữa tháng 11/2016	23/11/2016	12/2016	12/2016 - 1/2017
Cỏ VA06 có bộ rễ khỏe và khá dài. Keo lai có tốc độ sinh trưởng nhanh.	Cỏ VA06 được trồng bằng thân, nên có thể sử dụng trồng quanh năm, giúp giảm thiểu chi phí mua cây giống cho công tác phục hồi môi trường hàng năm. Đồng thời, tạo nguồn giống cho cộng đồng địa phương.	Cung cấp 95 tấn cỏ VA06 cho các hộ chăn nuôi trên địa bàn huyện Đại Từ, góp phần thúc đẩy phát triển ngành chăn nuôi.	Cỏ VA06 có tác dụng chống xói mòn, sạt lở. Cây Keo lai có khả năng cải tạo đất, thích nghi với nhiều loại đất khác nhau. Tạo lập vành đai ngăn bụi, ồn.
Lựa chọn được loại cây phù hợp cho cải tạo phục hồi môi trường	Tạo được nguồn giống cỏ VA06	Làm thức ăn chăn nuôi	Góp phần bảo vệ môi trường

Cũng trong khuôn khổ Dự án này, Công ty và UFU đã đầu tư xây dựng miễn phí một mô hình sản xuất khí gas sinh học từ phân động vật cho 01 hộ gia đình tại xóm 7, xã Hà Thượng. Mô hình này đã giúp cho hộ gia đình xử lý được lượng phân và nước thải từ chuồng trại chăn nuôi góp phần cải thiện môi trường sống tại khu vực, cung cấp gas đun nấu hàng ngày.

Xét về lâu dài, cây năng lượng phát triển sẽ cung cấp nguyên liệu tạo nhiên liệu sinh học, thay thế cho nhiên liệu hóa thạch, mở ra hướng phát triển kinh tế mới.

**TUÂN THỦ MÔI TRƯỜNG**

Trong năm 2017, Công ty đã tiến hành thực hiện chương trình quan trắc, đánh giá chất lượng môi trường nước (nước mặt, nước thải, nước ngầm), không khí và khí thải tuân thủ theo Báo cáo ĐTM và các giấy phép khác. Trong đó, có 30 ngày (trong tổng số 246 ngày thực hiện chương trình quan trắc năm 2017) có sự tham gia giám sát là Đại diện của Sở TNMT tỉnh Thái Nguyên, UBND huyện Đại Từ, UBND xã Hà Thượng.

Phối hợp với Đại diện UBND các xã Hùng Sơn, Tân Linh và Hà Thượng và cơ sở các xóm (Hùng Sơn 1, Hà Thượng 2,3,4,6 và Tân Linh 13) tiến hành 25 đợt đánh giá môi trường tại cộng đồng địa phương do người dân phản ánh.

Trước mỗi đợt xả nước thải, hàng tháng Công ty gửi thông

báo xả thải tới cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương được biết và giám sát. Báo cáo kết quả quan trắc chất lượng nước xả thải hàng tháng và báo cáo định kỳ công tác bảo vệ môi trường hàng năm được Công ty lập và gửi đến các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương theo đúng quy định.

Tháng 10/2017, Công ty và UfU phối hợp tổ chức buổi tham quan, hội thảo về kết quả đạt được trong việc trồng thử nghiệm cây năng lượng trên đất mỏ tại Dự án Núi Pháo với sự tham gia của Đại diện Bộ Môi trường, Bảo vệ thiên nhiên, Xây dựng và An toàn hạt nhân CHLB Đức, Tổng cục Môi trường, UfU, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên và đơn vị truyền thông. Buổi hội thảo và tham quan

đã kết thúc tốt đẹp, thành công và để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp, phản hồi tích cực của người tham gia về công tác phục hồi môi trường tại Dự án.

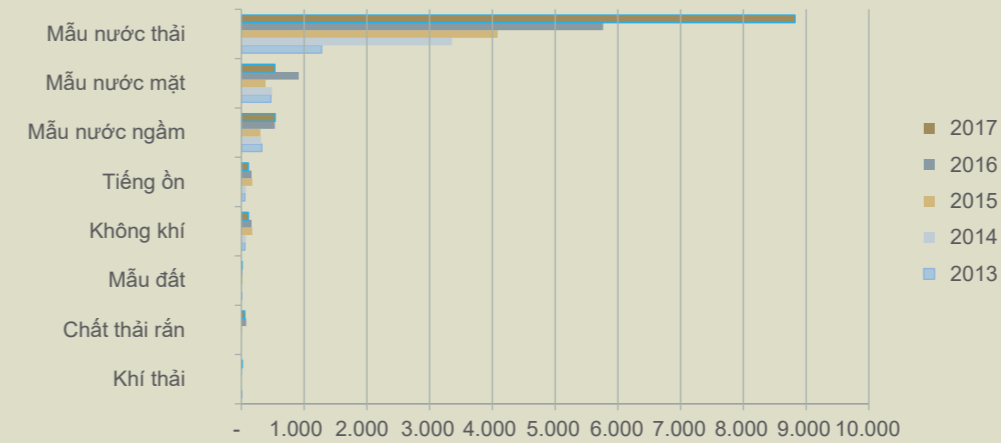
Trong năm 2017, Công ty tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Phương Đông để tiếp nhận 02 sinh viên thực tập với chủ đề: “Nghiên cứu sử dụng cây năng lượng trong việc cải tạo đất và phục hồi môi trường” và Đại học Mở Địa chất tổ chức buổi tham quan thực tế cho 31 sinh viên tại Dự án Núi Pháo về công tác bảo vệ Môi trường trong khai thác khoáng sản. Trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ vẫn tiếp tục phối hợp với các trường Đại học để tiếp nhận sinh viên thực tập tại Dự án để giúp sinh viên tiếp cận công tác hoạt động môi trường bài bản, chuyên nghiệp nói riêng và công nghệ khai thác mỏ đẳng cấp của Công ty.



**Lấy mẫu môi trường: Hợp tác để kết quả đáng tin cậy hơn**

Trong năm 2017, Công ty đã tiến hành lấy 10.202 mẫu môi trường (bao gồm mẫu nội bộ và mẫu được lấy bởi các đơn vị độc lập), trong đó: 9.895 mẫu nước, 14 mẫu đất và đùn, 53 mẫu chất thải rắn, 240 mẫu không khí xung quanh và khí thải. Những mẫu này giúp Công ty đánh giá và kiểm soát chính xác chất lượng môi trường từ hoạt động của Dự án.

**Tổng số mẫu quan trắc chất lượng môi trường**



Công ty tiếp tục phối hợp với các đối tác có uy tín, đầy đủ năng lực theo quy định của pháp luật để thực hiện các chương trình quan trắc môi trường đã được phê duyệt theo Báo cáo ĐTM và các giấy phép:

- Viện Khoa học Môi trường và Sức khỏe Cộng đồng (thực hiện quan trắc nước mặt, nước thải, nước ngầm, không khí xung quanh và khí thải).
- Viện Công nghệ Môi trường (Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam) thực hiện lấy mẫu và phân tích chất thải rắn
- Công ty Goshu Koshan Việt Nam thực hiện lấy mẫu và phân tích nước thải và nước mặt.
- Phòng thí nghiệm SGS tại mỏ của Công ty thực hiện phân tích mẫu nước mặt, nước thải hàng ngày.



**Thanh tra môi trường là cơ hội để làm tốt hơn**

Tháng 7/2017, Bộ TNMT đã tổ chức thông tin rộng rãi kết quả thanh tra Dự án Núi Pháo ở 04 lĩnh vực (bảo vệ môi trường, khoáng sản, đất đai và tài nguyên nước) tại UBND huyện Đại Từ. Chi tiết về lĩnh vực môi trường và tài nguyên nước như sau:

● **Về chấp hành luật tài nguyên nước**

Thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định; thực hiện quan trắc, giám sát tài nguyên nước; có báo cáo định kỳ trong việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước; ghi nhận các thông số quan trắc về không khí, nước mặt và nước ngầm... tại các khu vực khác nhau trong và ngoài dự án, bao gồm cả khu vực xóm 3, xóm 4, xã Hà

Thượng (Đại Từ) đều phù hợp với các quy chuẩn cho phép, trùng với kết quả các thông số quan trắc mà Công ty đã chủ động thường xuyên thực hiện hoặc thuê bên thứ ba thực hiện trong quá trình hoạt động và sản xuất.

● **Về môi trường**

Công ty Núi Pháo đã lập Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường, cam kết bảo vệ môi trường và được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, xác nhận; đã ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường và kê khai nộp phí bảo vệ môi trường theo quy định; đã thực hiện quan trắc môi trường định kỳ; có hệ thống thu gom và thoát nước trong nhà máy; đã xây dựng trạm xử lý nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp; đã lắp đặt hệ thống xử lý khí thải, giảm thiểu ô nhiễm bụi phát sinh trong quá trình khai thác, chế biến khoáng sản.



● **Tồn tại và vi phạm**

Bên cạnh những nội dung đã thực hiện tốt được ghi nhận, Đoàn thanh tra đã xác định 02 lỗi vi phạm, trong đó có 01 lỗi vi phạm trong lĩnh vực môi trường là: Không có giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường đối với đập quặng đuôi giai đoạn 2&3. Công ty đã tiến hành nộp phạt theo đúng quy định của pháp luật.

Thực tế, ngay trong quá trình thực hiện thanh tra, Công ty đã nỗ lực triển khai thực hiện ngay một số công trình cải tiến theo gợi ý của một số các cơ quan chuyên môn của Chính phủ để vận hành tốt hơn nữa. Những cải tiến về môi trường này được thực hiện không phải xuất phát từ yêu cầu tuân thủ các qui định mà chính là cách thức mà Masan Resources tiếp tục tiếp cận và nâng cao "Tiêu chuẩn vàng" trong hoạt động vận hành của Công ty.

Hàng tháng, Công ty còn tiến hành lập Báo cáo cập nhật tiến độ thực hiện các hoạt động cải tiến theo Kết luận thanh tra gửi tới Bộ TNMT, UBND tỉnh Thái nguyên, Sở TNMT và UBND huyện Đại Từ được biết nhằm cập nhật và đảm bảo tính minh bạch, khách quan.



**Chủ động trong giải quyết tác động môi trường**

Giữa tháng 11 năm 2016, Công ty tiến hành thi công công trình kè chân bãi thải Tây Bắc (bãi thải B&C) đoạn tiếp giáp với xóm 13, xã Tân Linh. Công trình này được thi công trong vòng hơn 1 tháng để ổn định bãi thải, bảo đảm các yêu cầu về thiết kế, ngăn chặn đá lăn từ quá trình đổ thải rơi vãi ra khu vực xung quanh, đảm bảo an toàn cho các hộ dân liền kề ranh giới của Công ty.

Trong những ngày đầu, việc thi công diễn ra bình thường. Tuy nhiên, một thời gian sau, Công ty đã nhận được 42 khiếu nại của các hộ dân xóm 13 xã Tân Linh về tình trạng ô nhiễm bụi, tiếng ồn và rung chấn, nguy cơ mất an toàn đặc biệt với các hộ dân liền kề. Đỉnh điểm, một số người dân đã lên khu vực thi công để ngăn cản.

Trước những quan ngại về ảnh hưởng từ việc thi công kè chân bãi thải Tây Bắc đến đời sống và sinh hoạt, Công ty đã nhanh chóng có những biện pháp kịp thời, trao đổi làm việc với người dân xóm 13, xã Tân Linh để giải quyết sự việc này.

**Khiếu nại**

của **42** hộ dân xóm 13, xã Tân Linh



giữa tháng 11/ 2016	23/11/2016	12/2016	12/2016 - 1/2017
Bụi Ồn Rung chấn Nguy cơ mất an toàn đặc biệt với các hộ dân liền kề.	Kiểm tra thực tế và đánh giá mức độ ảnh hưởng của hoạt động thi công đến dân cư xung quanh. Họp dân để trả lời cụ thể các đề nghị/kiến nghị của các hộ dân.	Thay đổi thời gian thi công. Quan trắc bụi, ồn 2 lần/tháng, quan trắc độ rung khi nổ mìn. Biện pháp kỹ thuật.	Các kết quả quan trắc bụi, ồn, rung chấn nằm trong giới hạn cho phép của Quy chuẩn. Hỗ trợ 400.000 VNĐ /khẩu/tháng cho 5 hộ dân liền kề. Phúc đáp, trả lời các kiến nghị qua các công văn.
Kiến nghị của các hộ dân xóm 13, xã Tân Linh	Kiểm tra thực tế, đánh giá mức độ ảnh hưởng và Họp dân	Giải pháp giảm thiểu tác động	Kết quả



## QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

## TIÊU ĐIỂM 2018

- Hoàn thành các yêu cầu, nhiệm vụ theo Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường và quy định hiện hành.
- Hoàn thành lắp đặt trạm quan trắc nước thải tự động và khí thải tự động.
- Hoàn thành nâng cấp, cải tạo trạm xử lý nước thải tập trung.
- Nhận được phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung của Bộ TN&MT.
- Nhận được giấy phép khai thác điều chỉnh lưu lượng nước mặt Sông Công.
- Nhận được QĐ phê duyệt ĐTM đầy chuyên tuyến vàng.
- Tìm kiếm và hợp tác với đơn vị có đủ chức năng để tiến hành tái sử dụng quặng đuôi OTC thành các sản phẩm đem lại giá trị kinh tế và giảm thiểu tác động môi trường.
- Cải tạo hồ lắng bãi thải thành đầm lầy sinh học để xử lý một số kim loại nặng.
- Hoàn thành lót chống thấm các hồ PSRP, PTP, TSF-SP, WWTP-SP, ROM-SP.
- Hoàn thành xây dựng kênh dẫn nước xóm 6.
- Hoàn thành nghiên cứu, khảo sát, đánh giá khả năng thấm và độ ổn định của công trình hồ chứa quặng đuôi (TSF).
- Tiếp tục triển khai đào tạo, nâng cao nhận thức về chương trình quản lý môi trường theo Báo cáo Đánh giá Tác động Môi trường cho nhân viên Công ty.
- Tiếp tục hợp tác với UFU (CHLB Đức) để nghiên cứu trồng thử nghiệm cây năng lượng và nghiên cứu đa dạng sinh thái trên diện tích thí nghiệm.

## CỘNG ĐỒNG

### Thúc đẩy thực hành tốt phát triển bền vững

Lan tỏa các mô hình phát triển bền vững  
Hiện thực hoá nông thôn mới tại huyện Đại Từ  
Tâm huyết với mô hình kinh tế xanh  
Đồng hành và sẻ chia



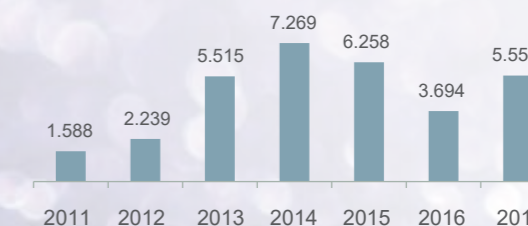
Tổng kinh phí đầu tư cho phát triển cộng đồng tăng

**50%**

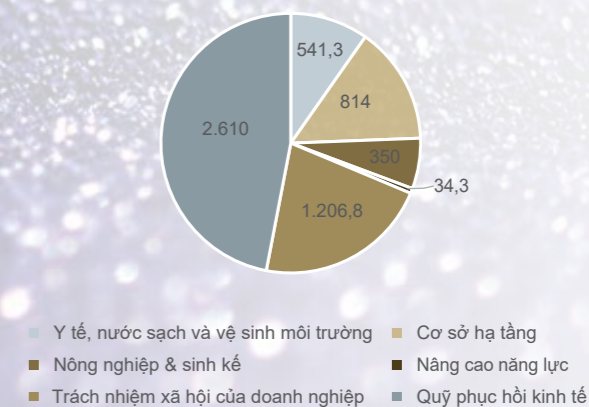
Số lượng người hưởng lợi tăng

**31%**

Chi phí đầu tư phát triển cộng đồng 2011 - 2017 (triệu đồng)



Chi phí đầu tư phát triển cộng đồng theo lĩnh vực năm 2017 (triệu đồng)



## LAN TỎA CÁC MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Chúng ta đều biết rằng phát triển bền vững không phải là đích đến mà là một hành trình. Trong hành trình ấy các doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng do những tác động của mình đến mọi khía cạnh trong đời sống hàng ngày của người dân.

Sự tham gia tích cực của thành phần kinh tế tư nhân trên cơ sở thực hành quản lý tốt có thể mang lại những lợi ích về kinh tế - xã hội, môi trường và sinh kế bền vững cho cộng đồng bị ảnh hưởng và khu vực xung quanh.

Chúng tôi hiểu rằng phát triển bền vững hiện đang ngày càng được chú trọng tại Việt Nam. Trong những năm qua, Việt Nam luôn tích cực đầu tư phát triển bền vững vào một số lĩnh vực thuộc 17 mục tiêu Phát triển bền vững, tiêu biểu như giáo dục, y tế, môi trường, năng lượng và bình đẳng giới. Là thành viên luôn cam kết và nỗ lực vì 17 mục tiêu Phát triển bền vững, Masan Resources đã và đang chia sẻ trách nhiệm đối với các mục tiêu của tỉnh, huyện và địa phương.

Như đã khẳng định trong các mục tiêu phát triển bền vững, Masan Resources luôn cam kết:

- Đầu tư vào bảo vệ môi trường, cung cấp nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn và sức khỏe cộng đồng cho cộng đồng xung quanh dự án và trên địa bàn huyện Đại Từ;
- Nâng cấp cơ sở hạ tầng địa phương và tích cực hỗ trợ các chương trình phát triển nông thôn mới;
- Hỗ trợ và nâng cao thu nhập thông qua thúc đẩy nông nghiệp bền vững, phát triển doanh nghiệp địa phương và giáo dục;

Thúc đẩy tăng trưởng cho toàn diện, bao gồm các lĩnh vực bình đẳng giới & dân tộc và giảm nghèo.

Do tính chất của các cam kết nêu trên, hàng năm Công ty đều tổ chức rà soát các mục tiêu đã đề ra, nghiêm túc đánh giá những việc đã thực hiện, đồng thời có các biện pháp điều chỉnh cho phù hợp (nếu cần) nhằm đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan.

Chúng tôi cảm thấy tự hào vì đã nỗ lực đồng hành và chăm lo cho nhiều người dân hơn trong nhiều năm qua, cũng như làm việc sát cánh cùng người dân địa phương để triển khai những mô hình phục hồi kinh tế mới.



## HIỆN THỰC HÓA NÔNG THÔN MỚI TẠI HUYỆN ĐẠI TỪ

Việt Nam đang phát triển và thay đổi nhanh và mạnh mẽ, tuy nhiên những thay đổi do phát triển hầu hết tập trung ở các thành phố lớn và các đơn vị thuộc trung tâm tỉnh thành. Với việc xây dựng và vận hành một mỏ khai khoáng quy mô lớn và hiện đại tại huyện Đại Từ, Masan Resources đã đem lại vô số cơ hội việc làm cho người dân, cũng như phát triển nhanh chóng về hạ tầng cơ sở trong vùng.

Một trong những mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2010 - 2020 của huyện Đại Từ là phát triển và được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: “Chủ động thu hút các nguồn vốn đầu tư, lồng ghép vào các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án của tỉnh, huyện, tổ chức và cá nhân để đầu tư vào phát triển nông thôn theo kế hoạch đã được phê duyệt”.

Hơn 5 năm qua, Công ty luôn hỗ trợ tài chính cho hai xã bị ảnh hưởng bởi dự án là Hùng Sơn và Hà Thượng. Đây là hai xã đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (2014 & 2015). Năm 2017, với sự nỗ lực không ngừng của Masan Resources trong phát triển cộng đồng, thêm một xã ảnh hưởng bởi dự án - xã Phục Linh đã hoàn thành 19 tiêu chí để được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

## Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Phát triển Nông thôn Mới (NTP - NRD)

Mục tiêu tổng quát của Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Phát triển Nông thôn Mới là “xây dựng những vùng nông thôn mới với hạ tầng kinh tế- xã hội hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý; gắn phát triển nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với phát triển qui hoạch đô thị; đảm bảo xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ môi trường sinh thái; giữ vững an ninh trật tự; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân theo định hướng xã hội chủ nghĩa”.

Chính vì vậy, Chương trình Mục tiêu Quốc gia về phát triển nông thôn mới là nhằm phát triển kinh tế và nâng cao mức sống tại các vùng nông thôn của Việt Nam. Cơ sở hạ tầng phát triển sẽ đảm bảo cho sự tăng trưởng bền vững và dài hạn, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong quy hoạch tổng thể quốc gia. Quy hoạch tổng thể cũng đòi hỏi bảo vệ môi trường trong sạch, đầu tư nhiều hơn vào giáo dục cho người dân địa phương, đồng thời phải giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa. Bên cạnh đó, phải tăng cường nâng cao năng lực và phẩm chất chính trị của cán bộ địa phương.



» **NÔNG THÔN MỚI VỚI CƠ SỞ HẠ TẦNG TỐT HƠN**

Thực hiện một trong những mục tiêu chính của Chương trình Mục tiêu Quốc gia về phát triển nông thôn mới bao gồm các hoạt động đầu tư vào hạ tầng cơ sở như đường xá, hệ thống thủy lợi và nhà văn hóa.

Cơ sở hạ tầng phát triển sẽ đảm bảo cho sự tăng trưởng bền vững và dài hạn, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong khu vực. Năm 2017, Masan Resources tiếp tục xây dựng và nâng cấp các công trình xây dựng tại 4 xã, trong đó có 4 nhà văn hóa xã Phục Linh, 950 m đường tại xóm 13 xã Tân Linh và 2 hệ thống thủy lợi dài 500 m tại xóm 4 và xóm 9 xã Hà Thượng.



Tân Linh là một trong bốn xã nằm gần dự án Núi Pháo và cũng là một trong những xã khó khăn nhất của huyện Đại Từ, với 96% dân số sống nhờ vào nông nghiệp. Hộ nghèo chiếm 10,71% và dân tộc thiểu số chiếm 17% dân số xã. Đầu năm 2016, chỉ có 63,6% hộ gia đình trên toàn xã có nhà vệ sinh. Hầu hết các hộ nghèo đều không có nhà vệ sinh phù hợp.

Từ năm 2016, xã Tân Linh đã được hưởng lợi từ Chương trình “vệ sinh môi trường cho người nghèo” với sự hỗ trợ của MSR. Chương trình này đã giúp tăng tỷ lệ hộ dân được tiếp cận với nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn trong xã lên đến 92%.

Hơn thế nữa, một trong các mục tiêu của MSR là hỗ trợ xã Tân Linh về đích Nông thôn Mới năm 2018 với các nội dung ưu tiên bao gồm tiếp tục dự án cải thiện vệ sinh môi trường, phát triển kinh tế hộ gia đình, đồng thời xây mới và cải tạo các công trình hạ tầng địa phương, trong đó có nhà văn hóa, nhà trẻ và đường liên xã.



» **NÔNG THÔN MỚI VỚI MỨC SỐNG TỐT HƠN**

Mục tiêu quan trọng nữa trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia về phát triển nông thôn mới là nâng cao chất lượng cuộc sống bằng việc cung cấp nước sạch, vệ sinh môi trường và chăm sóc sức khỏe cho người dân địa phương. Thật vậy, đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và hạnh phúc cho nhóm dễ bị tổn thương là mục tiêu cốt yếu trong phát triển bền vững.

» Bắt đầu từ năm 2016, dự án “vệ sinh môi trường cho người nghèo” của Công ty đã hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho 169 hộ nghèo và khó khăn tại xã Tân Linh. Trong năm 2017, có thêm 154 hộ gia đình tham gia dự án, nâng tổng số hộ được hưởng lợi từ dự án đến nay là 323 hộ. Cũng trong khuôn khổ chương trình này, Công ty đã hỗ trợ xây dựng công trình nhà vệ sinh mới cho hơn 300 học sinh trường THCS Tân Linh. Ngoài ra, công ty còn cung cấp hàng chục trang thiết bị vệ sinh cho HTX thu gom rác thải Hà Thượng như: xe đẩy rác, thùng rác, v.v.



» Để giải quyết mối quan ngại của người dân về nguồn nước ô nhiễm, Công ty đã tài trợ bồn chứa nước và cấp nước sạch định kỳ cho 49 hộ dân tại xóm 6, xã Hà Thượng là khu vực gần với khu đập chứa đuôi quạt.

» Để hỗ trợ người dân địa phương, Công ty đã phối hợp với Trung tâm y tế Đại Từ tổ chức khám và tư vấn sức khỏe miễn phí cho 230 người dân nằm trong nhóm dễ bị tổn thương (cựu chiến binh, gia đình chính sách xã hội, người già và người nghèo).



**TÂM HUYẾT VỚI MÔ HÌNH KINH TẾ XANH**

**» NÔNG THÔN MỚI VỚI NHIỀU CƠ HỘI VIỆC LÀM HƠN**

Một mục tiêu căn bản nữa trong Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển nông thôn mới là nâng cao đời sống bằng cách tạo thêm nhiều cơ hội việc làm và khuyến khích phát triển các doanh nghiệp địa phương.

Trong năm 2017, Công ty đã tuyển nhiều người dân địa phương vào làm việc, trong đó có 69 người làm nhân viên chính thức ở các vị trí khác nhau và 91 người là lao động phổ thông. Ngoài ra, các doanh nghiệp cung ứng địa phương cũng tuyển dụng và duy trì lực lượng lao động là người địa phương, đồng thời không ngừng cải thiện điều kiện làm việc và phúc lợi cho người lao động.



Ngay từ khi bắt đầu dự án, Masan Resources đã tập trung vào việc nâng cao năng lực cung ứng cho nền nông nghiệp bền vững bằng việc giúp các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi dự án và cộng đồng lân cận tăng cường kiến thức, kinh nghiệm và những kỹ thuật nông nghiệp phù hợp. Điều này phù hợp với tầm nhìn của Chính phủ chính là hỗ trợ các chuỗi giá trị trong nông nghiệp.

Những nỗ lực này của Công ty cũng trùng hợp với chủ đề chính tại Diễn đàn Doanh nghiệp Phát triển Bền vững Việt Nam lần thứ 4 (VCSF 2017), được tổ chức vào tháng 10 năm ngoái trong đó Nông nghiệp Xanh (Green Farming) là lĩnh vực thu hút được sự quan tâm, chú ý đặc biệt tại diễn đàn.



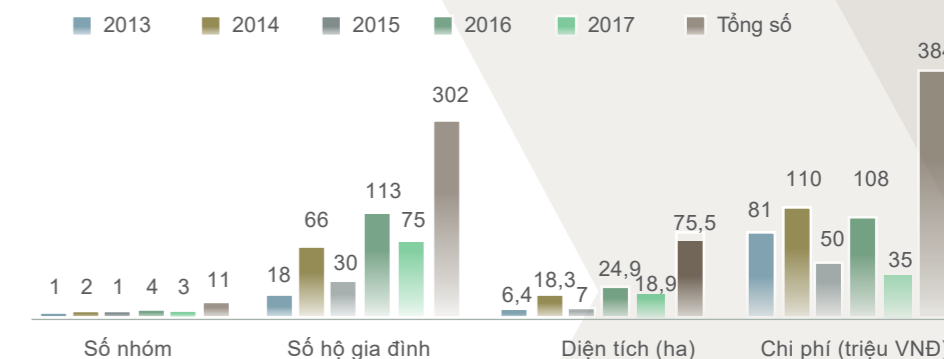
**» NUÔI TRỒNG XANH**

Trong khuôn khổ chương trình khuyến nông, một mặt Masan Resources bền bỉ hỗ trợ thực hiện các mô hình nông nghiệp dựa vào thế mạnh của địa phương như chè VietGAP, rau VietGAP và trồng rừng, v.v.. Mặt khác, Công ty chủ động đưa ra các mô hình sinh kế mới và sáng tạo nhằm đa dạng hóa nguồn thu nhập cho người dân. Đặc biệt, phương thức tiếp cận của Công ty là tập trung nguồn lực để đồng hành cùng các chương trình hiện tại của Chính phủ và tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan chuyên môn nhằm thực hiện hiệu quả và tiết kiệm chi phí cho các bên liên quan.

Trong năm qua, tổng diện tích chè VietGAP do Công ty hỗ trợ đã tăng lên 75,5 ha với tổng cộng 302 hộ được hưởng lợi từ chương trình này.

Công ty cũng hỗ trợ các mô hình khác như: đào tạo kỹ thuật nuôi ong lấy mật cho 62 hộ gia đình; kỹ thuật trồng và chăm sóc cây dược liệu cho 7 hộ gia đình và triển khai mô hình thử nghiệm nuôi cưa trong ao nhân tạo.

**Hỗ trợ chè VietGAP bởi Masan Resources (2013 - 2017)**



**Trang trại lợn tại xã Hùng Sơn trở thành trang trại chăn nuôi đầu tiên và duy nhất của huyện Đại Từ được chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP**

Ông Nguyễn Văn Thái sống tại thị trấn Hùng Sơn 2 là một trong số hàng nghìn người dân khác có đất nhường lại cho Dự án Núi Pháo. Ông có 852 m2 đất nông nghiệp bị thu hồi cho dự án vào năm 2007. Tại thời điểm đó, gia đình ông đã sống dựa vào nghề chăn nuôi lợn được 10 năm. Với sự nỗ lực của cả gia đình cùng sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, ông Thái đã mở rộng trang trại với hàng nghìn đầu lợn trong năm 2011. Tuy nhiên, giống như nhiều trang trại chăn nuôi khác, ông cũng gặp phải khó khăn trong việc đối phó với dịch bệnh và khủng hoảng thị trường.

Đầu năm 2017, Công ty Núi Pháo đã phối hợp với Trung tâm kiểm định chất lượng hàng hóa nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên, Phòng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn huyện Đại Từ và Hội Nông dân thị trấn Hùng Sơn hỗ trợ ông Thái đạt được chứng nhận VietGAP về thực hành chăn nuôi an toàn. Trong đợt khủng hoảng giá thịt lợn trong năm 2017 nhiều trang trại chăn nuôi trên cả nước đã phải chịu thua lỗ lớn, thậm chí nhiều trường hợp bị phá sản. Tuy nhiên, nhờ sản phẩm chất lượng cao, gia đình ông vẫn duy trì hợp đồng cung cấp đầu ra ở Hà Nội nên đã giảm thiểu được thua lỗ và vượt qua cơn khủng hoảng thị trường. Ông Thái cho biết: "Mặc dù đã có trên 20 năm kinh nghiệm về chăn nuôi, nhưng chỉ sau khi tham gia chương trình này tôi mới được mở mang kiến thức và hiểu đúng về thực hành chăn nuôi an toàn. Tôi sẽ mở một cửa hàng bán thịt tại chợ Hùng Sơn để cung cấp các sản phẩm an toàn cho người dân địa phương".



» “THÂM XANH”

Chúng tôi đặt ra mục tiêu trải “thâm xanh” quanh khu vực lân cận Dự án và luôn giám sát chặt chẽ và hỗ trợ trong quá trình thực hiện. Bất kỳ hộ gia đình nào sống gần Dự án mong muốn phủ xanh đồi trọc hoặc vườn đều được Công ty cung cấp cây giống, phân bón và nhân lực miễn phí. Trong năm 2017, Công ty đã cấp 4.000 cây giống cho 15 gia đình để phủ xanh 20.000m<sup>2</sup> đất trống.

Như đã đề cập ở trên, Dự án trồng cỏ VA 06 với diện tích 8,5 ha tại các taluy, nền quanh mỏ và taluy bãi thải phía Bắc và Nam đã tạo việc làm cho hàng chục người lao động địa phương trong năm 2017. Ngoài ra, toàn bộ 85 tấn cỏ VA06 đã được thu hoạch và cung cấp miễn phí cho cộng đồng địa phương để làm thức ăn cho trâu, bò và dê. Hơn nữa, để khuyến khích các hộ chăn nuôi trong vùng bị ảnh hưởng thực hành các hành vi chăn nuôi thân thiện với môi trường, Công ty đã hỗ trợ thực hiện mô hình thí điểm hầm khí biogas để xử lý phân động vật và tận dụng nhiên liệu sinh học. Theo đó, việc xây dựng hầm biogas dự kiến sẽ được triển khai rộng rãi tại các cộng đồng lân cận từ năm 2018.



» QUỸ TÍN DỤNG XANH

Trong chương trình phục hồi kinh tế của Dự án, chúng tôi tự hào rằng Quỹ Phục hồi Kinh tế đã chứng tỏ là chất xúc tác để thúc đẩy sinh kế ổn định cho người dân địa phương nói chung và những người dân tái định cư nói riêng. Căn cứ vào kết quả tích cực của Quỹ Phục hồi Kinh tế trong suốt 4 năm qua, trong năm 2017 Công ty đã đầu tư bổ sung thêm 1 tỷ đồng ủy thác qua Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện Đại Từ để khởi xướng Quỹ Tín dụng Xanh, là một phần của Quỹ Phục hồi Kinh tế hiện tại.

Với mục đích thúc đẩy thực hành nông nghiệp an toàn, Quỹ ưu tiên cho những người tham gia vào chương trình sản xuất sản phẩm xanh và an toàn, chẳng hạn như trồng, chế biến chè, rau, thực phẩm và chăn nuôi gia súc gia cầm theo tiêu chuẩn VietGAP.

Thông qua nguồn Quỹ, đã có 63 hộ gia đình được tiếp cận nguồn vốn với lãi suất thấp để đầu tư vào các mô hình gia tăng thu nhập khác nhau. Trong số 63 hộ được vay vốn, có 21 hộ đầu tư vào sản xuất nông nghiệp sạch và an toàn.

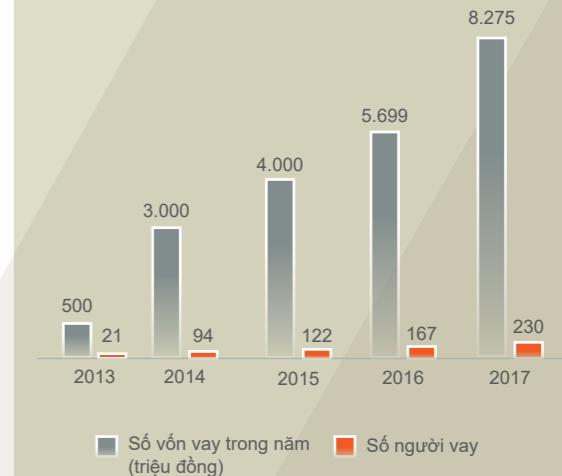
Tính đến cuối năm, giá trị của Quỹ đã tăng thêm 45% và số người được vay vốn đã tăng 38%.



Đánh giá giữa kỳ thể hiện 70% số người vay vốn đều xác nhận rằng những mô hình được đầu tư đã có tác động tích cực đến một số lĩnh vực trong đời sống của họ như y tế, giáo dục, thu nhập, tiết kiệm, việc làm, v.v..



Quỹ Phục hồi Kinh tế theo năm (2013-2017)



ĐỒNG HÀNH VÀ SẼ CHIA

Năm 2017 là một năm của sự đồng hành và sẻ chia. Những chương trình thiện nguyện của Công ty đã đến với hàng nghìn gia đình và trẻ em bị ảnh hưởng bởi lũ lụt ở vùng sâu, vùng xa của tỉnh Yên Bái và Sơn La.

Ngân hàng máu của chúng tôi luôn được tiếp sức bởi sự tham gia của hàng trăm tình nguyện viên trong Công ty. Trong suốt năm qua, hàng trăm người dân địa phương đã được khám sức khỏe và cấp phát thuốc miễn phí. Nhiều người đã được cấp nước sạch và an toàn. Hàng tram công trình vệ sinh môi trường nông thôn theo tiêu chuẩn đã được thực hiện theo các chương trình phát triển cộng đồng của Công ty.

Trong năm 2017, một số tỉnh trong cả nước đã phải chịu thiệt hại do sự tàn phá của các thảm họa thiên nhiên gây ra. Tháng 8/2017, một số tỉnh miền núi phía Bắc phải hứng chịu trận lũ quét khủng khiếp. Tiếp đến là cơn bão số 12 (có tên quốc tế là Damrey) đổ bộ vào Nam Trung Bộ tháng 11. Chỉ 2 tuần sau trận lũ quét, nhiều nhân viên Công ty đã tự nguyện tham gia ba chuyến thiện nguyện đến các xã chịu thiệt hại nặng nề nhất của tỉnh Yên Bái và Sơn La để tặng hơn 500 chiếc giường tầng và các vật dụng khác cho hàng nghìn học sinh dân tộc thiểu số. Ngoài ra, cán bộ và công nhân viên Công ty, các nhà thầu và nhà cung cấp địa phương đã đóng góp trên 76 triệu đồng để hỗ trợ các nạn nhân trong hai thảm họa thiên nhiên trên.

*"Tôi được tận mắt chứng kiến nỗi vất vả mà học sinh miền núi gặp phải để được đến trường. Điều kiện sống và tiếp cận giáo dục của những học sinh nơi đây vốn dĩ đã khó khăn và càng khó khăn hơn sau trận lũ khủng khiếp. Tuy nhiên, các giáo viên và học sinh vẫn luôn cố gắng vượt qua mọi khó khăn, khiến tôi vô cùng khâm phục. Tôi rất cảm ơn Công ty đã cho tôi cơ hội được giúp đỡ những trẻ em thiếu may mắn này. Tôi thực sự kính chúc Công ty ngày càng phát triển và thành công, đồng thời tiếp tục tổ chức thêm được nhiều chương trình tương tự như vậy trong tương lai."*  
(Chị Nguyễn Thị Thủy - Cán bộ an ninh chia sẻ).



» Hỗ trợ xây lại nhà cho các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.



» Tặng quạt điện cho các cựu chiến binh.



» Tặng quà cho hàng trăm học sinh nghèo và xe đạp điện cho học sinh nghèo học giỏi.



» Tài trợ lễ hội trà Đại Từ và cuộc thi "Người đẹp xứ Trà".



» Tặng máy lọc nước cho học sinh nghèo.



» Đồng tài trợ Tết trung thu.





## GẮN KẾT CỘNG ĐỒNG

## TIÊU ĐIỂM 2018

- Thực hiện các hoạt động đền bù và TĐC cho một số xóm của xã Hà Thượng theo chính sách qui định;
- Tăng mức độ hài lòng trong giải quyết khiếu nại thắc mắc; giảm thiểu các khiếu nại thắc mắc kéo dài;
- Tăng cường đối thoại để đáp ứng các mối quan tâm cũng như giải quyết những lo ngại của công chúng thông qua tổ chức các chuyến thăm thực địa tại nhà máy;
- Hỗ trợ xã Tân Linh đạt 19 tiêu chí Nông thôn Mới trong năm 2018, đặc biệt trong lĩnh vực hạ tầng và vệ sinh môi trường;
- Mở rộng diện tích canh tác chè VietGAP lên trên 20% so với năm 2017;
- Tăng cường hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp địa phương với thị trường lớn hơn, chất lượng sản phẩm tốt hơn và chế độ chính sách tốt hơn cho người lao động;
- Tiếp tục phát triển Quỹ tín dụng Xanh;
- Tăng số lượng đối tượng hưởng lợi của chương trình nước sạch lên 30% so với năm 2017;
- Thực hiện các hoạt động trách nhiệm xã hội ngoài phạm vi của huyện Đại từ và tăng cường hợp tác với các bên.



**CÁC TỪ VIẾT TẮT**

APEC	Diễn đàn Hợp tác Kinh tế - châu Á Thái Bình Dương	LTI	Tai nạn gây mất ngày công lao động
APT	Muối kết tinh Amoni Vonframát	LTIFR	Tần suất xảy ra tai nạn gây mất ngày công
BAH/PAP	Người bị ảnh hưởng bởi Dự án	MONRE/TNMT	Bộ Tài nguyên Môi trường (Việt Nam)
Bộ KHCHN	Bộ Khoa học và Công nghệ	mtu	Tấn
Bộ TNMT	Bộ Tài nguyên và Môi trường	MSR	Masan Resources
BSF	Tuyên nôi sunfua khối lớn	NGO	Tổ chức phi Chính phủ
BTO	Oxit Vonfram xanh	NHTCM	Công ty TNHH Tinh luyện Vonfram Núi Pháo - H.C. Starck
CB-CNV	Cán bộ - Công nhân viên	NTP-NRD	Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Phát triển Nông thôn Mới
CDP	Kế hoạch phát triển cộng đồng	OTC	Đập chứa đuôi quặng ôxít
CL	Bộ phận Quan hệ Cộng đồng	OPEC	Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ
CPEP	Dự án Bảo vệ khí hậu thông qua trồng cây năng lượng	SCM	Quản lý chuỗi cung ứng
CSR	Trách nhiệm xã hội	SDSs	Mục tiêu Phát triển bền vững
EIA	Đánh giá tác động môi trường	STC	Đập chứa đuôi quặng Sunfua
ERT	Đội ứng cứu khẩn cấp	TĐC	Tái định cư
FAI	Chấn thương chỉ cần sơ cứu ban đầu	TRIF	Tỷ lệ tổng tai nạn được ghi nhận
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội	TSF	Đập chứa đuôi quặng
GHG	Phát thải khí nhà kính	UBND	Ủy ban Nhân dân
HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội	UFU	Viện độc lập về các lĩnh vực môi trường – CHLB Đức
HR	Bộ phận nhân sự	UN	Liên hợp quốc
HSS	Bộ phận Sức khỏe, an ninh và an toàn	UPCOM	Thị trường giao dịch cổ phiếu của Công ty đại chúng chưa niêm yết
ICMM	Hội đồng Khoáng sản và Kim loại Quốc tế	US or USA	Hợp chủng quốc Hoa Kỳ
IFC	Tổ chức Tài chính Quốc tế	USD or US\$ or \$	Đơn vị tiền tệ của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ
IT	Công nghệ thông tin	VietGAP	Chứng chỉ về Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt ở Việt Nam
ITIA	Hiệp hội Công nghiệp Vonfram Quốc tế	VND or “Vietnamese Dong”	Đơn vị tiền tệ của Nước CHXHCN Việt Nam
JV	Liên doanh	VSLĐ	Vệ sinh Lao động
LCD	Màn hình tinh thể lỏng	WWTP	Trạm xử lý nước thải
LRR	Luật và quy định về lao động	YTO	Ôxít Vonfram vàng

**BẢNG TUÂN THỦ THEO HƯỚNG DẪN TIÊU CHUẨN GRI**

Mã chỉ số	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Trang
<b>GRI 102: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung 2016</b>			
<b>Thông tin doanh nghiệp</b>			
102-1	Tên tổ chức	Hồ sơ Công ty	18
102-2	Các hoạt động, nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ	Dấu ấn 2017 Danh mục sản phẩm Quy trình sản xuất vonfram	10 20 26
102-3	Địa điểm của trụ sở chính	Hồ sơ Công ty	18
102-4	Các địa điểm hoạt động	Dự án Núi Pháo	24
102-5	Quyền sở hữu và hình thức pháp lý	Hồ sơ Công ty	18
102-6	Các thị trường phục vụ	Dấu ấn 2017	10
102-7	Quy mô của tổ chức	Hồ sơ Công ty	18
102-8	Thông tin về nhân viên và người lao động khác	Nguồn nhân lực	64
102-9	Chuỗi cung ứng	Một năm quản lý chuỗi cung ứng hiệu quả	72
102-10	Những thay đổi đáng kể đối với tổ chức	Dấu ấn 2017	10
102-11	Phương pháp hoặc nguyên tắc phòng ngừa	Quản trị phát triển bền vững	50
102-13	Quyền hội viên trong các hiệp hội	Gắn kết với các bên liên quan	54

Chiến lược			
102-14	Tuyên bố của người ra quyết định cấp cao	Thông điệp của Tổng Giám đốc	6
102-15	Các tác động, rủi ro và cơ hội chính	Đánh giá lĩnh vực trọng yếu	62
Đạo đức và chính trực			
102-16	Các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực của hành vi	Quản trị phát triển bền vững	50
102-17	Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức	Quản trị phát triển bền vững	50
Quản trị			
102-18	Cơ cấu quản trị	Cơ cấu quản lý	28
102-19	Uỷ nhiệm thẩm quyền	Quản trị phát triển bền vững	50
102-20	Trách nhiệm của cấp điều hành đối với các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Quản trị phát triển bền vững	50
102-21	Tham vấn các bên liên quan về các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Gắn kết với các bên liên quan Bảng tóm tắt kỳ vọng của các bên liên quan	54 60
102-22	Thành phần của cấp quản lý cao nhất và các uỷ ban	Cơ cấu quản lý	28
102-23	Chủ tịch của cấp quản lý cao nhất	Cơ cấu quản lý	28
102-24	Bổ nhiệm và lựa chọn cấp quản lý cao nhất	Cơ cấu quản lý	28
102-25	Xung đột lợi ích	Gắn kết các bên liên quan	54
102-26	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong việc thiết lập các mục đích, giá trị và chiến lược	Cơ cấu quản lý Quản trị phát triển bền vững	28 50

102-27	Kiến thức tổng hợp của cấp quản lý cao nhất	Cơ cấu quản lý	28
102-28	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp quản lý cao nhất	Quản trị phát triển bền vững	50
102-29	Nhận diện và quản lý các tác động về mặt kinh tế, môi trường và xã hội	Đánh giá lĩnh vực trọng yếu	62
102-30	Hiệu quả của quy trình quản lý rủi ro	Quản trị phát triển bền vững	50
102-31	Rà soát các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Quản trị phát triển bền vững	50
102-32	Vai trò của cấp quản lý cao nhất trong lập báo cáo phát triển bền vững	Khả năng chuẩn hoá các hoạt động	50
102-33	Truyền đạt các mối quan ngại cấp bách	Đánh giá các vấn đề trọng yếu	62
102-34	Bản chất và tổng số các mối quan ngại cấp bách	Bảng tóm tắt kỳ vọng của các bên liên quan	60
Sự tham gia của các bên liên quan			
102-40	Danh sách các nhóm bên liên quan	Gắn kết với các bên liên quan	54
102-41	Các thoả ước thương lượng tập thể	Tôn trọng nhân quyền thông qua gắn kết nhân viên bền chặt	80
102-42	Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan	Gắn kết với các bên liên quan	54
102-43	Phương pháp tiếp cận đối với sự tham gia của bên liên quan	Gắn kết với các bên liên quan	54
102-44	Các mối quan ngại và chủ đề chính được nêu lên	Đánh giá các vấn đề trọng yếu; Gắn kết với các bên liên quan	62 54
Thông lệ báo cáo			
102-46	Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề	Phạm vi và ranh giới	5

102-47	Danh sách các chủ đề trọng yếu	Đánh giá lĩnh vực trọng yếu	62
102-48	Trình bày lại thông tin	Giới thiệu về báo cáo	5
102-49	Các thay đổi trong báo cáo	Giới thiệu về báo cáo	5
102-50	Kỳ báo cáo	Giới thiệu về báo cáo	5
102-51	Ngày báo cáo gần nhất	Giới thiệu về báo cáo	5
102-52	Chu kỳ báo cáo	Giới thiệu về báo cáo	5
102-53	Đầu mối liên hệ cho các thắc mắc về báo cáo	Giới thiệu về báo cáo	5
102-54	Tuyên bố lập báo cáo tuân theo Tiêu chuẩn GRI	Giới thiệu về báo cáo Quản trị PTBV	5 50
102-55	Mục lục GRI	Giới thiệu về báo cáo	5
102-56	Đảm bảo độc lập của bên thứ 3		5
<b>GRI 103: Phương pháp Quản trị</b>			
103-1	Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề	Đánh giá lĩnh vực trọng yếu	62
103-2	Phương pháp Quản trị và các hợp phần	Quản trị phát triển bền vững	50
103-3	Đánh giá về Phương pháp Quản trị	Quản trị phát triển bền vững	50
<b>GRI 200: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ</b>			
<b>GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế</b>			
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	Một năm thị trường thăng hoa	68

<b>GRI 202: Sự hiện diện trên thị trường</b>			
202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	Tôn trọng nhân quyền	78
<b>GRI 203: Tác động kinh tế gián tiếp</b>			
203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	Dấu ấn 2017 Cộng đồng	10 114
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu	Cộng đồng	114
<b>GRI 204: GRI 204: Thông lệ mua sắm Practices</b>			
204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	Một năm quản lý chuỗi cung ứng hiệu quả	72
<b>GRI 300: CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG</b>			
<b>GRI 301: Vật liệu</b>			
301-1	Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	Quản lý vật liệu thải	105
301-2	Vật liệu tái chế đã được sử dụng	Quản lý vật liệu thải	105
301-3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	Quản lý vật liệu thải	105
<b>GRI 302: Năng lượng</b>			
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
302-5	Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ	Năng lượng và phát thải khí nhà kính Kinh doanh	103 64
<b>GRI 303: Nước</b>			

303-1	Lượng nước đầu vào theo nguồn	Quản trị nguồn nước và nước thải	102
303-2	Những nguồn nước chịu ảnh hưởng đáng kể bởi lượng nước đầu vào	Quản trị nguồn nước và nước thải	102
303-3	Tuần hoàn và tái sử dụng nước	Quản trị nguồn nước và nước thải	102
<b>GRI 305: Phát thải</b>			
305-1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
305-2	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
305-3	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Phạm vi 3)	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
305-4	Thâm dụng phát thải khí nhà kính (GHG)	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
305-5	Giảm phát thải khí nhà kính (GHG)	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
305-6	Phát thải các chất phá hủy tầng ô-zôn (ODS)	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
305-7	Phát thải khí NOX, SOX, và các phát thải khí đáng kể khác	Năng lượng và phát thải khí nhà kính	103
<b>GRI 306: Nước thải và chất thải</b>			
306-1	Tổng nước thải theo chất lượng và địa điểm thải	Quản trị nguồn nước và nước thải	98
306-2	Tổng lượng chất thải theo phân loại và phương pháp xử lý	Quản trị nguồn nước và nước thải	98
306-3	Sự cố tràn đáng kể	Quản trị nguồn nước và nước thải	98
306-4	Vận chuyển chất thải nguy hại	Quản lý nước thải	102
306-5	Các khu vực chứa nước bị ảnh hưởng bởi tổng lượng nước thải và/hoặc dòng nước thải	Quản trị nguồn nước và nước thải	98

<b>GRI 307: Tuân thủ về Môi trường</b>			
307-1	Không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường	Tuân thủ môi trường	108
<b>GRI 308: Đánh giá Nhà cung cấp về Môi trường</b>			
308-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về môi trường	Tuân thủ môi trường	108
<b>GRI 400: TIÊU CHUẨN XÃ HỘI</b>			
<b>GRI 401: Việc làm</b>			
401-3	Nghỉ thai sản	Tôn trọng nhân quyền thông qua gắn kết nhân viên bền chặt	80
<b>GRI 403: An toàn và Sức khoẻ nghề nghiệp</b>			
403-2	Loại thương tích và tỷ lệ thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày công bị mất, tình trạng vắng mặt và số vụ tử vong liên quan đến công việc	Điều kiện làm việc đặc biệt chú trọng đến an ninh và sức khoẻ	88
403-3	Người lao động có tỷ lệ cao hoặc có nguy cơ cao mắc các bệnh liên quan đến nghề nghiệp	Sức khoẻ - nguồn tài sản quý giá	90
403-4	Các chủ đề về sức khoẻ và an toàn được đề cập trong thỏa thuận chính thức với công đoàn	Tôn trọng nhân quyền thông qua gắn kết nhân viên bền chặt	80
<b>GRI 404: Giáo dục và đào tạo</b>			
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	Phát triển nền tảng tri thức cho nhân viên	82
404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	Phát triển nền tảng tri thức cho nhân viên	82
401-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	Phát triển nền tảng tri thức cho nhân viên	82
<b>GRI 405: Đa dạng và Cơ hội bình đẳng</b>			

405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	Tôn trọng nhân quyền	78
<b>GRI 406: Không phân biệt đối xử</b>			
406-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	Tôn trọng nhân quyền	78
<b>GRI 408: Lao động trẻ em</b>			
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	Tôn trọng nhân quyền	78
<b>GRI 409: Lao động Cường bức hoặc Bất buộc</b>			
409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	Tôn trọng nhân quyền	78
<b>GRI 410: Thông lệ về An ninh</b>			
410-1	Nhân viên an ninh được đào tạo về các quy trình hoặc chính sách liên quan đến quyền con người	Nâng cao nhận thức	85
<b>GRI 412: Đánh giá về Quyền con người</b>			
412-1	Những hoạt động cần phải rà soát về quyền con người hoặc đánh giá tác động	Tuân thủ môi trường	108
412-2	Đào tạo nhân viên về các quy trình hoặc chính sách về quyền con người	Phát triển nền tảng tri thức cho nhân viên	82
<b>GRI 413: Cộng đồng địa phương</b>			
413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	Quản trị gắn kết cộng đồng Cộng đồng	126 114
413-2	Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng địa phương	Quản trị gắn kết cộng đồng	126
<b>GRI 415: Chính sách Công</b>			
415-1	Đóng góp chính trị	Nguyên tắc chỉ đạo	43